



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Tháng 7

Số 7 (15/7/2006)

MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
---------------	--------------------	-------

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- | | | |
|-----------|--|----|
| 04-7-2006 | - Quyết định số 3008/QĐ-UBND về phê duyệt kế hoạch thực hiện công tác bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước theo Nghị định số 61/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ trên địa bàn thành phố đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2006. | 3 |
| 06-7-2006 | - Quyết định số 94/2006/QĐ-UBND về đổi tên Trung tâm Thu hồi và Khai thác quỹ đất phục vụ đầu tư thành Trung tâm Phát triển quỹ đất và ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Trung tâm Phát triển quỹ đất. | 14 |

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3

- | | | |
|-----------|--|----|
| 05-7-2006 | - Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND về giao chỉ tiêu thu-nộp Quỹ phòng, chống lụt, bão đối với các doanh nghiệp đóng trên địa bàn quận 3 năm 2006. | 21 |
|-----------|--|----|

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP

- 04-7-2006 - Nghị quyết số 36/2006/NQ-HĐND về điều chỉnh địa giới hành chính, chia tách phường đông dân theo đề nghị của Ủy ban nhân dân phường 2 11, 12 và phường 17.

THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3008/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 7 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về phê duyệt kế hoạch thực hiện công tác bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước
theo Nghị định số 61/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ
trên địa bàn thành phố đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2006**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 61/CP, ngày 05 tháng 7 năm 1994 và Nghị định số 21/CP ngày 16 tháng 4 năm 1996 của Chính phủ về việc mua bán kinh doanh nhà;

Thực hiện Nghị quyết số 06/2004/NQ-CP, ngày 19 tháng 5 năm 2004 của Chính phủ về một số giải pháp lành mạnh hóa thị trường;

Căn cứ Chỉ thị số 43/2004/CT-TTg, ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về chuyển giao quản lý nhà thuộc sở hữu Nhà nước cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Công văn số 1388/TTg-CN, ngày 16 tháng 9 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về giải quyết việc bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước thuộc diện được bán cho người đang thuê theo giá do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành và các chế độ quy định trước ngày 01 tháng 01 năm 2005;

Căn cứ Chỉ thị số 26/2005/CT-UBND, ngày 22 tháng 9 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố về công tác bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước theo Nghị định số 61/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Hội đồng Bán nhà ở thành phố tại Tờ trình số 184/HĐBNO, ngày 22 tháng 5 năm 2006,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt Kế hoạch số 185 ngày 22 tháng 5 năm 2006 của Hội đồng Bán nhà ở thành phố về công tác bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước theo Nghị định số 61/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2006.

Giao Sở Xây dựng, Thường trực Hội đồng Bán nhà ở thành phố theo dõi hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận - huyện, Hội đồng bán nhà ở quận - huyện triển khai thực hiện, giải quyết các vấn đề phát sinh vướng mắc để hoàn thành kế hoạch bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh trong năm 2006, trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo, đề xuất, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết.

Điều 2. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng Kho bạc Nhà nước thành phố và Kho bạc quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Hội đồng bán nhà ở thành phố và quận - huyện, Công ty Quản lý kinh doanh nhà thành phố và Công ty Quản lý nhà quận - huyện, Công ty Miền Đông (Quân khu 7), Công ty 59 (Bộ Quốc phòng) và cơ quan đơn vị quản lý nhà thuộc sở hữu Nhà nước liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Đua

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG BÁN NHÀ Ở
THÁNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 185/KH-QĐBNÖTP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 5 năm 2006

KẾ HOẠCH

**Thực hiện công tác bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước
theo Nghị định số 61/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ
trên địa bàn thành phố đến ngày 31 tháng 12 năm 2006**

Căn cứ Nghị định số 61/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 và Nghị định số 21/CP ngày 16 tháng 4 năm 1996 của Chính phủ về mua bán - kinh doanh nhà;

Căn cứ mục b - khoản 1 phần IIB Nghị Quyết số 06/2004/NQ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2004 của Chính Phủ về một số giải pháp phát triển lành mạnh thị trường bất động sản, qui định hạn chót hoàn tất bán nhà sở hữu Nhà nước theo Nghị định số 61/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 vào thời điểm 31 tháng 12 năm 2005;

Căn cứ Chỉ thị số 43/2004/CT-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển giao quỹ nhà sở hữu Nhà nước cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ công văn số 1388/TTg-CN ngày 16 tháng 9 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ, gia hạn việc bán nhà thuộc sở hữu Nhà nước thuộc diện được bán cho người đang thuê theo giá do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành và các chế độ theo qui định trước ngày 01 tháng 01 năm 2005 đến ngày 31 tháng 12 năm 2006;

Căn cứ Chỉ thị số 26/2005/CT-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố về công tác bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước theo Nghị định số 61/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 03/2003/QĐ-UB ngày 03 tháng 01 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố qui định việc bán nhà thuộc sở hữu Nhà nước theo Nghị định số 61/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ quyết định số 2471/QĐ-UB ngày 31 tháng 5 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố về bán nhà thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố;

Thực hiện Chỉ đạo giải quyết vướng mắc trong công tác bán nhà thuộc sở hữu Nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tại Thông báo số 25/TB-VP ngày 12 tháng 01 năm 2005; số 169/TB-VP ngày 10 tháng 3 năm 2005; số 184/TB-VP ngày 15 tháng 3 năm 2005; số 232/TB-VP ngày 13 tháng 4 năm 2005; số 95/TB-VP ngày 23 tháng 6 năm 2005; số 729/TB-VP ngày 31 tháng 10 năm 2005; số 847/TB-VP ngày 15 tháng 3 năm 2005; số 240/TB-VP ngày 18 tháng 4 năm 2005 của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố;

Căn cứ công văn số 26/UBND-ĐT ngày 04 tháng 01 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về giải quyết hợp thức hóa thủ tục chuyển quyền thuê nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước đối với các trường hợp thuê diện hộ khẩu tạm trú,

PHẦN I

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện công tác bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước cho người đang thuê trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh hoàn thành đúng thời gian qui định (kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2006).

2. Khẩn trương lập thủ tục và thực hiện ngay việc bán nhà ở cho người thuê đối với số hồ sơ đủ điều kiện bán theo Nghị định số 61/CP của Chính phủ. Trường hợp nhà đủ điều kiện bán nhưng người sử dụng không có nhu cầu mua thì phải có xác nhận của người đang thuê là không có nhu cầu mua trong hồ sơ quản lý.

3. Phân loại các trường hợp nhà chưa đủ điều kiện bán và giải quyết các vướng mắc để đủ điều kiện bán; đồng thời, thông báo cho người đang thuê nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước không đủ điều kiện bán được biết rõ nguyên nhân.

4. Đảm bảo việc bán nhà và quản lý nhà thuộc sở hữu Nhà nước theo đúng quy định.

PHẦN II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. Phổ biến chủ trương, chính sách, quy định, trình tự thủ tục:

1. Hội đồng bán nhà ở thành phố thông báo trên Đài Truyền hình thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân thành phố, báo Sài Gòn Giải Phóng, báo Thanh Niên, báo Tuổi Trẻ và báo Pháp Luật chủ trương của Chính phủ về thời hạn 31 tháng 12 năm

2006 sẽ kết thúc công tác bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước cho người đang thuê theo Nghị định số 61/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 .

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Hội đồng bán nhà ở quận - huyện thông qua khu phố, tổ dân phố phổ biến chủ trương, qui định của Chính phủ và Ủy ban nhân dân thành phố về việc bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước theo Nghị định số 61/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ. Thời gian hoàn thành: 15 tháng 7 năm 2006.

3. Sở Quy hoạch - Kiến trúc và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện công khai các khu vực quy hoạch có nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước được bán và không được bán.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Hội đồng bán nhà ở quận - huyện; Giám đốc Công ty Quản lý kinh doanh nhà thành phố, Công ty Quản lý nhà quận - huyện, Công ty Miền Đông, Công ty 59 chịu trách nhiệm:

- Gửi thông báo đến từng chủ hộ đang sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước thuộc phạm vi quản lý (có xác nhận của người nhận thông báo).

- Trường hợp nhà đủ điều kiện bán và người sử dụng có nhu cầu mua thì giải quyết bán cho người mua trước ngày 31 tháng 12 năm 2006.

- Trường hợp nhà đủ điều kiện bán nhưng người sử dụng không có nhu cầu mua thì phải có xác nhận bằng văn bản của người sử dụng là không có nhu cầu mua trong hồ sơ quản lý từng căn nhà.

- Thông báo đến từng chủ hộ đang sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước không đủ điều kiện bán đối với nhà không đủ điều kiện bán và không được bán.

- Sau khi đã rà soát, phân loại, xử lý lý do nhà không được bán, không đủ điều kiện bán, thông báo đến từng người có nhu cầu mua nhà, chủ hộ đang sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước không đủ điều kiện bán, không được bán biết rõ nguyên nhân (có xác nhận của người nhận thông báo) theo các tiêu chí:

- + Căn hộ thuộc sở hữu Nhà nước thuộc chung cư hư hỏng nặng phải tháo dỡ để xây dựng mới;

- + Căn hộ, căn nhà thuộc phạm vi dự án đầu tư xây dựng đã có quyết định thu hồi đất (số Quyết định , ngày , của);

- + Phần nhà đang sử dụng thuộc nhà nhiều tầng, nhiều hộ sử dụng hư hỏng nặng phải tháo dỡ xây dựng lại;

- + Căn hộ, căn nhà phần nhà được cơ quan thẩm quyền (cơ quan, quyết định số ... ngày ...), quyết định qui hoạch, giữ lại cho mục đích khác.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Hội đồng bán nhà ở quận - huyện chịu trách nhiệm thực hiện cơ chế “một cửa” trong việc hướng dẫn thủ tục đăng ký mua nhà và giải quyết việc mua bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước đủ điều kiện bán cho người có nhu cầu mua.

II. Rà soát, điều chỉnh quy định về trình tự, thủ tục và giải quyết vướng mắc phát sinh về trình tự thủ tục :

1. Hội đồng bán nhà ở thành phố phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Liên đoàn Lao động thành phố, Hội đồng bán nhà ở quận - huyện rà soát và kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh những bất hợp lý (nếu có) của trình tự thủ tục bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước. Hoàn thành trước ngày 10 tháng 7 năm 2006.

2. Sở Xây dựng phối hợp Ủy ban nhân dân quận - huyện rà soát trình tự thủ tục hợp thức hóa việc chuyển quyền thuê, ký hợp đồng thuê nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh những bất hợp lý (nếu có) theo đúng quy định.

III. Tổ chức tiếp nhận nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước theo Chỉ thị số 43/2004/CT-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ, phân loại, xử lý vướng mắc trong công tác bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước:

1. Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân quận - huyện phối hợp với Thường trực Ban chỉ đạo 80 (Sở Tài chính) và các cơ quan chủ quản chỉ đạo, đơn đốc các công ty trực thuộc chuyển giao ngay quỹ nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước do các cơ quan, đơn vị quản lý cho Công ty Quản lý kinh doanh nhà thành phố, Công ty Quản lý nhà quận - huyện không chờ hoàn chỉnh phương án sắp xếp điều chỉnh tổng thể.

2. Rà soát, giải quyết vướng mắc khoảng gần 24.000 căn nhà chưa đủ điều kiện bán:

Giao Sở Xây dựng:

+ Chủ trì phối hợp với Hội đồng bán nhà ở thành phố, Sở ngành và Ủy ban nhân dân quận - huyện lập các tiêu chí phân loại và biểu mẫu thống kê, tổng hợp lũy kế quỹ nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước chưa đủ điều kiện bán; đồng thời, giải quyết vướng mắc hoặc kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét giải quyết theo thẩm quyền, nhằm chuyển quỹ nhà ở này sang nhà đủ điều kiện bán (trừ các trường hợp được giữ lại theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân thành phố để sử dụng cho mục đích khác).

+ Phối hợp với Hội đồng bán nhà ở thành phố tổng hợp, gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 05 tháng 7 năm 2006.

3. Thống kê, phân tích tình hình thực hiện hồ sơ nhà đủ điều kiện bán (khoảng hơn 12.000) theo trình tự thủ tục.

Hội đồng bán nhà ở thành phố phối hợp với Sở Xây dựng lập biểu thống kê tiến độ lũy kế.

Ủy ban nhân dân quận - huyện, Công ty Quản lý kinh doanh nhà thành phố, Công ty Quản lý nhà quận - huyện, Công ty Miền Đông, Công ty 59 có trách nhiệm:

+ Tổng số trường hợp đã có văn bản thông báo cho người đang thuê nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước so với tổng số trường hợp chưa thông báo. Hoàn thành trước ngày 15 tháng 7 năm 2006.

+ Tổng số trường hợp người sử dụng đăng ký mua nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước so với tổng số trường hợp không có nhu cầu mua; so với tổng số nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước đủ điều kiện bán. Kết thúc công tác nhận đăng ký mua nhà của người đang sử dụng: ngày 30 tháng 9 năm 2006.

+ Tổng số trường hợp kiểm tra kỹ thuật hiện trạng so với tổng số đã đăng ký mua.

+ Tổng số trường hợp đã tính giá so với tổng số trường hợp đã kiểm tra kỹ thuật hiện trạng.

+ Tổng số trường hợp Thường trực Hội đồng bán nhà ở hoặc Hội đồng bán nhà ở thông qua giá bán so với tổng số trường hợp đã tính giá.

+ Tổng số trường hợp Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Ủy ban nhân dân quận - huyện quyết định duyệt giá so với tổng số trường hợp Thường trực Hội đồng bán nhà ở hoặc Hội đồng bán nhà ở thông qua.

+ Tổng số trường hợp thông báo giá bán cho người mua trong tổng số trường hợp đã được duyệt giá.

+ Tổng số trường hợp đã ký hợp đồng mua bán trong tổng số trường hợp thông báo giá.

+ Phân tích tiến độ thực hiện hợp đồng mua bán theo các hình thức thanh toán.

+ Thống kê số tiền phải thu theo giá trị hợp đồng, số tiền đã thu, số tiền nợ đối với các hình thức thanh toán.

+ Tổng số trường hợp thanh lý hợp đồng do đã trả hết tiền.

+ Tổng số trường hợp lập thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở - quyền sử dụng đất so với tổng số trường hợp thanh lý hợp đồng.

+ Tổng số trường hợp đã ký giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở - quyền sử dụng đất so với tổng số trường hợp trình ký.

+ Tổng số trường hợp đã giao giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở - quyền sử dụng đất cho người mua so với tổng số giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở - quyền sử dụng đất đã ký.

+ Hoàn thành công tác duyệt giá bán đối với những trường hợp nhà đủ điều kiện bán, người sử dụng đăng ký mua trước ngày 30 tháng 11 năm 2006.

+ Hoàn thành công tác ký hợp đồng mua bán đối với các trường hợp đã được cơ quan có thẩm quyền duyệt giá bán trước ngày 31 tháng 12 năm 2006.

4. Hội đồng bán nhà ở quận - huyện, Công ty Miền Đông và Công ty 59, Công ty Quản lý kinh doanh nhà thành phố:

- Căn cứ chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, kế hoạch của Hội đồng bán nhà ở thành phố lập kế hoạch chi tiết thực hiện việc bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước đủ điều kiện, giải quyết vướng mắc đối với quỹ nhà chưa đủ điều kiện bán thuộc phạm vi của đơn vị quản lý;

- Đôn đốc, kiểm tra và tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị trực thuộc khẩn trương thực hiện và hoàn thành công tác bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước cho người đang thuê đúng thời gian qui định.

5. Sở Xây dựng phối hợp với Ủy ban nhân dân quận - huyện tổ chức kiểm tra các chung cư hư hỏng cần sửa chữa trước khi bán căn hộ chung cư thuộc sở hữu Nhà nước cho người đang thuê; đồng thời, tổ chức kiểm định các chung cư hư hỏng nặng để đưa vào kế hoạch chung cư cần tháo dỡ xây dựng mới. Kinh phí thực hiện trích từ tiền cho thuê nhà. Hoàn thành trước ngày 30 tháng 7 năm 2006.

IV. Củng cố, tăng cường năng lực lực lượng thực hiện:

1. Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân quận - huyện, đơn vị chủ quản Công ty Miền Đông và Công ty 59 phối hợp với Hội đồng bán nhà ở thành phố, Hội đồng bán nhà ở quận - huyện, Công ty Quản lý kinh doanh nhà thành phố, Công ty Quản lý nhà quận - huyện để căn cứ kế hoạch chi tiết thực hiện công tác bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước, quy mô khối lượng hồ sơ, tiến độ thực hiện cụ thể của từng đơn vị..., lập kế hoạch tăng cường lực lượng thực hiện (điều động, luân

chuyển cán bộ công chức, tuyển dụng nhân sự...) và các trang thiết bị phục vụ công tác bán nhà nhằm đảm bảo hoàn thành công tác bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước theo nghị định 61/CP của Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đúng thời gian qui định.

2. Sở Tài chính phối hợp Hội đồng bán nhà ở thành phố hướng dẫn chi tiết việc sử dụng 2% phí bán nhà, trong đó khoán thực hiện hồ sơ bán nhà ở và tiền lương, phụ cấp công tác cho cán bộ công chức, người lao động của các đơn vị.

V. Chế độ báo cáo - kiểm tra, và giao ban định kỳ :

1. Chế độ báo cáo:

1.1. Định kỳ vào ngày 15 và 30 hàng tháng, Hội đồng bán nhà ở quận - huyện, Công ty Quản lý kinh doanh nhà thành phố, Công ty Quản lý nhà quận - huyện, Công ty Miền Đông, Công ty 59 báo cáo tình hình thực hiện (theo mẫu đã phát hành) về Sở Xây dựng và Hội đồng bán nhà ở thành phố để tổng hợp.

1.2. Định kỳ tuần đầu tiên của tháng, Sở Xây dựng và Hội đồng bán nhà ở thành phố phối hợp để tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện việc bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; đồng thời tổ chức giao ban với Hội đồng bán nhà ở quận - huyện, Công ty Quản lý kinh doanh nhà thành phố, Công ty Quản lý nhà quận - huyện, Công ty Miền Đông, Công ty 59 và Sở ngành để giải quyết các vướng mắc theo thẩm quyền, tổng hợp và đề xuất giải pháp giải quyết vướng mắc vượt thẩm quyền trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét giải quyết.

2. Chế độ kiểm tra:

2.1. Sở Xây dựng, Hội đồng bán nhà ở thành phố lập kế hoạch phối hợp với Sở Quy hoạch-Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính kiểm tra tiến độ thực hiện bán nhà theo quy định, trình tự thủ tục của Hội đồng bán nhà ở quận - huyện; Công ty Quản lý kinh doanh nhà thành phố và Công ty Miền Đông, Công ty 59 để đôn đốc và kịp thời phối hợp với Ủy ban nhân dân quận - huyện điều chỉnh, giải quyết các vấn đề phát sinh.

2.2. Sở Xây dựng phối hợp Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân quận - huyện, thường trực Ban chỉ đạo 80 (Sở Tài Chính) hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc Công ty Quản lý kinh doanh nhà thành phố, Hội đồng bán nhà ở quận - huyện và quận, huyện; Công ty Miền Đông, Công ty 59 về các công tác như sau:.

- Tình hình chuyển giao quỹ nhà thuộc sở hữu Nhà nước hiện do các cơ quan đơn vị trực thuộc Trung ương và địa phương khác quản lý.

- Tình hình giải quyết vướng mắc trong việc thực hiện trình tự thủ tục, thẩm quyền, trách nhiệm sang thuê nhà thuộc sở hữu Nhà nước.

- Ký hợp đồng và thu tiền thuê nhà thuộc sở hữu Nhà nước.

- Tình hình giải quyết các vướng mắc về điều kiện đối với nhà chưa đủ điều kiện bán sang thuê, đủ điều kiện bán.

2.3. Sở Tài chính phối hợp với Kho bạc Nhà nước thành phố, quận, huyện, Sở Xây dựng và Hội đồng bán nhà ở thành phố kiểm tra, hướng dẫn và đôn đốc Hội đồng bán nhà ở quận, huyện, Công ty quản lý kinh doanh nhà, Công ty Miền đông, Công ty 59:

- Tình hình thu tiền nhà và nộp ngân sách.

- Tình hình thu tiền bán nhà theo cơ chế 2 giá.

PHẦN III

CHẾ ĐỘ TRÁCH NHIỆM

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định của pháp luật và các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố về việc chuyển giao quỹ nhà thuộc sở hữu Nhà nước, quản lý quỹ nhà, bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước, các quy định khác có liên quan, giám đốc và các thủ trưởng các cơ quan, tổ chức Nhà nước, giám đốc các công ty quản lý nhà, Thường trực Hội đồng bán nhà ở thành phố và quận, huyện có liên quan chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ và các sai sót (nếu có), theo các nguyên tắc:

1. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chịu trách nhiệm đối với kết quả thực hiện nhiệm vụ và các sai sót (nếu có) của cán bộ công chức thuộc đơn vị do mình quản lý.

2. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao. Trường hợp trong thời hạn qui định nếu không phối hợp hoặc không phúc đáp yêu cầu phối hợp vẫn phải chịu trách nhiệm đối với các vấn đề được yêu cầu.

3. Cán bộ công chức, người lao động chịu đầy đủ trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao. Trường hợp không thực hiện hoặc chậm trễ thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc nhiệm vụ phối hợp vẫn phải chịu trách nhiệm đối với các vấn đề được yêu cầu.

4. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân được mời hoặc triệu tập tham dự họp mà vắng mặt vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm đối với các nội dung được thống nhất hoặc kết luận tại buổi họp.

Trên đây là nội dung của Kế hoạch thực hiện công tác bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước theo Nghị định 61/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ đến ngày 31 tháng 12 năm 2006; đề nghị thủ trưởng các đơn vị liên quan khẩn trương phối hợp tổ chức thực hiện./.

**TM. HỘI ĐỒNG BÁN NHÀ Ở THÀNH PHỐ
ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Văn Danh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 94/2006/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 7 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về đổi tên Trung tâm Thu hồi và Khai thác quỹ đất phục vụ đầu tư
thành Trung tâm Phát triển quỹ đất và ban hành Quy chế tổ chức
hoạt động của Trung tâm Phát triển quỹ đất**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003; Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai; Thông tư Liên tịch số 38/2004/TTLT/BTNMT-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2004 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất và Tổ chức phát triển quỹ đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1588/TNMT-VP ngày 02 tháng 3 năm 2006 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 155/TTr-SNV ngày 21 tháng 3 năm 2006,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đổi tên Trung tâm Thu hồi và Khai thác quỹ đất phục vụ đầu tư (thành lập theo Quyết định số 110/2003/QĐ-UB ngày 03 tháng 7 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố) thành Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Trung tâm Phát triển quỹ đất là đơn vị sự nghiệp có thu, tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp vốn và kinh

phí, được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước để hoạt động theo quy định.

Điều 2. Trung tâm Phát triển quỹ đất có chức năng tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các trường hợp Nhà nước thu hồi đất sau khi quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được xét duyệt và quản lý quỹ đất thuộc khu vực đô thị và khu vực đã có quy hoạch phát triển đô thị mà Nhà nước đã thu hồi nhưng chưa giao, chưa cho thuê.

Trung tâm Phát triển quỹ đất được tổ chức và hoạt động theo Quy chế do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành. Bãi bỏ Quyết định số 110/2003/QĐ-UB ngày 03 tháng 7 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Trung tâm thu hồi và khai thác quỹ đất phục vụ đầu tư.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Thủ trưởng các sở - ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đua

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT**
*(Kèm theo Quyết định số 94 /2006/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 7 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

**Chương I
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 1. Vị trí pháp lý

Trung tâm Phát triển quỹ đất (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. Trung tâm Phát triển quỹ đất là đơn vị sự nghiệp có thu, tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp vốn và kinh phí, được mở tài khoản tại Ngân hàng Kho bạc Nhà nước để hoạt động theo quy định.

Điều 2. Chức năng

Trung tâm Phát triển quỹ đất có chức năng tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các trường hợp nhà nước thu hồi đất sau khi quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được xét duyệt và quản lý quỹ đất thuộc khu vực đô thị và khu vực đã có quy hoạch phát triển đô thị mà Nhà nước đã thu hồi nhưng chưa giao, chưa cho thuê.

Điều 3. Nhiệm vụ

1. Về tạo quỹ đất:

a) Trung tâm phối hợp Ủy ban nhân dân quận - huyện, tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng theo quyết định thu hồi của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các khu đất đã có quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt mà chưa có công trình, dự án cụ thể.

b) Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong khu vực có quy hoạch phải thu hồi mà người sử dụng đất có nhu cầu chuyển đi nơi khác và tự nguyện chuyển nhượng trước khi Nhà nước có quyết định thu hồi.

2. Về quản lý quỹ đất:

Trung tâm tổ chức quản lý quỹ đất đã có quyết định thu hồi của Ủy ban nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đối với :

a) Quỹ đất được thu hồi tại Điểm a Khoản 1 Điều 3 của Quy chế này.

b) Quỹ đất do Nhà nước thu hồi trong trường hợp quy định tại các Khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 và 12 Điều 38 Luật Đất đai 2003 thuộc khu vực đô thị và khu vực đã có quy hoạch phát triển đô thị.

c) Quỹ đất do chủ đầu tư bàn giao cho nhà nước sau khi được giao đất để làm dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở có nghĩa vụ chuyển nhượng theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Về đầu tư:

a) Trung tâm thực hiện việc đầu tư các dự án tái định cư do Ủy ban nhân dân thành phố giao để phục vụ giải phóng mặt bằng các khu đất có quyết định thu hồi giao cho Trung tâm quản lý.

b) Giới thiệu địa điểm đầu tư, vận động đầu tư vào các khu đất được giao quản lý theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã phê duyệt.

c) Bàn giao đất đang quản lý theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố và theo đúng trình tự, thủ tục quy định cho người được giao đất, cho thuê đất hoặc trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

d) Thực hiện công tác điều tra, khảo sát, đo đạc, lập quy hoạch, kế hoạch và nghiệm thu, thanh quyết toán theo đúng các trình tự, thủ tục về đầu tư hiện hành.

4. Các nhiệm vụ khác của Trung tâm:

a) Sử dụng quỹ đất được giao quản lý làm quỹ đất dự trữ để điều tiết các nhu cầu về đất đai theo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được xét duyệt.

b) Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố đối với đất được giao quản lý.

c) Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Tài nguyên và Môi trường theo đúng quy định.

d) Quản lý, sử dụng viên chức, người lao động, tài chính và tài sản của Trung tâm theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền hạn

1. Phối hợp với các sở - ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân các quận - huyện để tổ chức việc thu hồi các khu đất theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Luật Đất đai năm 2003 và Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai.

2. Được Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thành phố (Trung tâm thông tin Tài nguyên - Môi trường và Đăng ký nhà đất) và Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất (Phòng Tài nguyên Môi trường) quận - huyện cung cấp trích lục bản đồ địa chính mới nhất đã được pháp lý hóa (hoặc trích đo địa chính khu vực đối với nơi chưa có bản đồ địa chính, lập bản đồ trích đo ranh bao đối với khu đất không nằm trọn thửa đất trên bản đồ địa chính do đơn vị có chức năng thực hiện) và trích sao hồ sơ địa chính khu đất có quyết định thu hồi để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng.

3. Ký kết các hợp đồng điều tra, khảo sát, đo đạc, cắm mốc địa chính và các công việc có liên quan theo quy định hiện hành.

4. Tổ chức đấu thầu, ký kết các hợp đồng kinh tế, hợp đồng mua sắm và hợp đồng khác có liên quan theo đúng định mức, đơn giá, trình tự và thủ tục nghiệm thu, thanh quyết toán của Nhà nước và nguồn kinh phí được duyệt.

**Chương II
CƠ CẤU TỔ CHỨC**

Điều 5. Trung tâm được tổ chức, hoạt động theo chế độ Thủ trưởng. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm điều hành và quyết định mọi hoạt động của đơn vị, đồng thời chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về toàn bộ hoạt động của Trung tâm. Trung tâm có từ 01 đến 03 Phó Giám đốc giúp việc cho Giám đốc Trung tâm. Các Phó Giám đốc thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm.

Giám đốc và các Phó Giám đốc Trung tâm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 6. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Trung tâm Phát triển quỹ đất do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quyết định theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm trên cơ sở bộ máy tinh gọn, hoạt động có hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Trung tâm Phát triển quỹ đất.

Điều 7. Biên chế của Trung tâm do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quyết định phân bổ trong tổng số chỉ tiêu biên chế sự nghiệp hàng năm của Sở Tài nguyên và Môi trường được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm. Ngoài số lượng trên, Trung tâm được tuyển dụng, bố trí và trả lương theo nguồn thu tự trang trải và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của Trung tâm trong từng giai đoạn.

Việc quản lý, sử dụng công chức, viên chức và hợp đồng lao động của Trung tâm được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước về phân công, phân cấp quản lý cán bộ công chức viên chức và quản lý người lao động.

Chương III

CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố

Trung tâm có trách nhiệm tham mưu cho Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch hàng năm và đột xuất do Ủy ban nhân dân thành phố giao.

Điều 9. Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Trung tâm chịu sự quản lý trực tiếp và toàn diện của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; đồng thời, tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của đơn vị theo quy định của Nhà nước.

2. Trung tâm có trách nhiệm báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường về kế hoạch và kết quả hoạt động hằng quý, năm của Trung tâm; chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được giao; tham dự các cuộc họp do Sở Tài nguyên và Môi trường triệu tập; thực hiện các quyết định và sự chỉ đạo của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về các lĩnh vực được giao.

3. Trung tâm có mối quan hệ chặt chẽ với các phòng, ban và đơn vị trực thuộc Sở trên tinh thần hợp tác cùng chịu trách nhiệm để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ được giao; phối hợp trong việc cung cấp thông tin, các nội dung có liên quan và hỗ trợ nghiệp vụ cho nhau theo yêu cầu giải quyết nhiệm vụ của Trung tâm và nhiệm vụ của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở. Trong quá trình phối hợp thực hiện, Trung tâm và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở báo cáo những vấn đề, những vướng mắc hoặc đề xuất các kiến nghị để Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, xử lý.

Điều 10. Đối với các sở - ngành thành phố có liên quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn

1. Các Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông - Công chính, Ban Quản lý đầu tư xây dựng các Khu đô thị mới, Ban Quản lý Khu chế xuất, công nghiệp thành phố, Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư thành phố và Ủy ban nhân dân quận - huyện quan tâm chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với Trung tâm phát triển quỹ đất nhằm đảm bảo tiến độ triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng để thu hồi và đưa vào khai thác có hiệu quả quỹ đất của thành phố.

2. Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo các Phòng, Ban, đơn vị và cán bộ có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện để Trung tâm triển khai tốt công tác điều tra, khảo sát, thu thập tư liệu, xúc tiến thủ tục thu hồi, giao đất và tổ chức quản lý quỹ đất, thường xuyên kiểm tra, chống lấn, chiếm các khu đất đã thu hồi.

**Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 11. Điều khoản thi hành**

1. Căn cứ vào Quy chế này, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện việc bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy và cán bộ Trung tâm Phát triển quỹ đất nhằm phát huy tốt hiệu quả, hiệu lực quản lý đồng thời giao Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm xây dựng quy định làm việc cụ thể để trình Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt và đưa vào áp dụng tại đơn vị.

2. Quy chế này được Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh khi cần thiết, theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và Giám đốc Sở Nội vụ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Đua

QUẬN 3

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37/2006/QĐ-UBND

*Quận 3, ngày 05 tháng 7 năm 2006***QUYẾT ĐỊNH**

**Về giao chỉ tiêu thu-nộp Quỹ phòng, chống lụt, bão
đối với các doanh nghiệp đóng trên địa bàn Quận 3 năm 2006**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 20 tháng 5 năm 1998; Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày 08 tháng 03 năm 1993; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày 24 tháng 8 năm 2000; Nghị định số 08/2006/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão đã được sửa đổi bổ sung ngày 24 tháng 08 năm 2000 và Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 50/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ về ban hành Quy chế thành lập và hoạt động Quỹ phòng, chống lụt, bão của địa phương;

Căn cứ Quyết định số 76/2006/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về giao chỉ tiêu thu Quỹ phòng, chống lụt, bão đối với các doanh nghiệp đóng trên địa bàn thành phố năm 2006;

Căn cứ danh sách các doanh nghiệp đóng Quỹ phòng chống lụt bão năm 2006 giao quận - huyện phụ trách do Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão thành phố cung cấp tại văn bản số 41/PCLB ngày 24 tháng 5 năm 2006;

Xét Tờ trình số 405 ngày 28 tháng 6 năm 2006 của Phòng Quản lý Đô thị và Báo cáo thẩm định số 143/BC-TP ngày 26 tháng 6 năm 2006 của Phòng Tư Pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay giao chỉ tiêu thu - nộp Quỹ phòng, chống lụt, bão năm 2006 đối với các doanh nghiệp đóng trên địa bàn 14 phường Quận 3 theo bảng giao chỉ tiêu đính kèm và danh sách các doanh nghiệp đóng quỹ phòng, chống lụt bão trên địa bàn mỗi phường.

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc thu, nộp Quỹ phòng, chống lụt bão theo chỉ tiêu được giao và đúng theo tinh thần Quyết định số 76/2006/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 3. Phòng Tài chính Kế hoạch Quận 3 hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thu, nộp và sử dụng Quỹ phòng, chống lụt bão của Ủy ban nhân dân phường và thực hiện thu, nộp báo cáo kết quả về Ban chỉ huy phòng chống lụt bão thành phố.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Quận 3, Trưởng Phòng Tài chính Kế hoạch Quận 3, Trưởng Phòng Quản lý Đô thị Quận 3 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 14 phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trịnh Văn Thành

BẢNG GIAO CHỈ TIÊU
THU - NỘP QUỸ PHÒNG, CHỐNG LỤT, BẢO ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP
CHO 14 PHƯỜNG THUỘC QUẬN 3 NĂM 2006

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2006
của Ủy ban nhân dân quận 3)*

ĐƠN VỊ	SỐ DOANH NGHIỆP	TỔNG SỐ VỐN ĐKKD (ĐỒNG)	TỶ LỆ 2/10.000	SỐ PHÍ ĐÓNG QUỸ (ĐỒNG)
Phường 1	106	144,726,500,000	28,945,300	28,946,000
Phường 2	110	1,628,305,251,000	325,661,050	30,661,000
Phường 3	136	141,743,780,900	28,348,756	28,346,000
Phường 4	186	259,215,000,000	51,843,000	50,442,000
Phường 5	179	276,516,622,822	55,303,325	45,603,000
Phường 6	436	1,408,150,179,000	281,630,036	214,190,000
Phường 7	222	596,754,371,394	119,350,874	93,086,000
Phường 8	143	198,664,740,800	39,732,948	39,734,000
Phường 9	171	388,924,125,000	77,784,825	54,186,000
Phường 10	62	78,858,000,000	15,771,600	15,772,000
Phường 11	71	229,991,000,000	45,998,200	20,675,000
Phường 12	51	66,838,000,000	13,367,600	13,368,000
Phường 13	90	131,332,000,000	26,266,400	25,267,000
Phường 14	156	203,085,200,000	40,617,040	40,616,000
Cộng	2,119	5,753,104,770,916	1,150,620,954	700,892,000

DANH SÁCH CÁC DOANH NGHIỆP ĐÓNG QUỸ PHÒNG CHỐNG LỤT BÃO NĂM 2006
(Kèm theo Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2006 của Ủy ban nhân dân quận 3)

Đơn vị thực hiện: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 1

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Số phí đóng Quỹ
1	DNTN TM và DV In ấn QC Tấn Khai	220 Lý Thái Tổ, P.01	10,000
2	Cty TNHH TM DV Đăng Việt	145/32 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	10,000
3	Cty TNHH Thảo Hồng	268/4 C/X Đường Sát Lý Thái Tổ, P.01	20,000
4	Cty TNHH TM DV QC Bảo Long	173 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	20,000
5	DNTN Viễn thông Đại Toàn Cầu	J-010 C/C Nguyễn Thiện Thuật, P.01	20,000
6	Cty TNHH SX và Mỹ thuật ứng dụng Hạnh Phúc	158 Lý Thái Tổ, P.01	20,000
7	Cty TNHH Đức Quang Luận	611/40 Điện Biên Phủ, P.01	20,000
8	DNTN KD Vàng Kim Sơn	145/47 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	30,000
9	Cty TNHH TM Chế biến Thực phẩm Kiều Diễm	360 Lý Thái Tổ, P.01	34,000
10	Cty TNHH Tam Hiệp Phát	575/44 Điện Biên Phủ, P.01	40,000
11	DNTN KD Vàng Kim Hồng Châu	704/77 Nguyễn Đình Chiểu, P.01	40,000
12	Cty TNHH TM Địa ốc XD Đại Phú Hưng	301 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	40,000
13	Cty TNHH TM DV Hương Việt	611/24A Điện Biên Phủ, P.01	40,000
14	DNTN Minh Ngọc	K-010 C/C Nguyễn Thiện Thuật, P.01	40,000
15	Cty TNHH TM DV Tin học Toàn Nhân	321 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	40,000
16	DNTN DV Cầm đồ Trung Tâm	611/611Y Điện Biên Phủ, P.01	40,000
17	Cty TNHH Bảo Tín Việt	281 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	40,000
18	DNTN TM SX Nguyễn Tân	145/8 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	40,000
19	DNTN TMDV SX CB Nông sản thực phẩm An Phú Thịnh	222/8 Lý Thái Tổ, P.01	50,000
20	DNTN Khách sạn Tứ Hồng	145/38B Nguyễn Thiện Thuật-P.01	50,000
21	DNTN Phòng cho thuê Tân Hoàng Yên	139 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	50,000
22	DNTN Khách sạn Ngọc Vân	161-163 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	50,000
23	Cty TNHH TM DV Sinh Cường	264 Lý Thái Tổ, P.01	60,000
24	Cty TNHH QC Ong Sáng Tạo	565 Điện Biên Phủ # 2, P.01	60,000
25	Cty TNHH TM Tin học Quân Hồng	639 Điện Biên Phủ, P.01	60,000
26	Cty TNHH DV TM SX Bách Lộc	270 Lý Thái Tổ, P.01	60,000
27	DNTN Tân Vinh Hưng	J-313 C/C Nguyễn Thiện Thuật, P.01	60,000
28	DNTN SX TM và DV Đức Huy	611/611V Điện Biên Phủ, P.01	60,000
29	DNTN Phòng cho thuê CATHY	159 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	60,000
30	Cty TNHH TM và DV Thảo Hoa Việt	155 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	60,000
31	Cty TNHH Du lịch Bích An	207 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	60,000
32	Cty TNHH TM XNK Thăng Quyên	611/24 Điện Biên Phủ, P.01	70,000
33	Cty TNHH Tin học Văn Minh Trung	289 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	70,000
34	DNTN Hồng Giao	611/6 Điện Biên Phủ, P.01	70,000
35	DNTN Thanh Vân	762 Nguyễn Đình Chiểu, P.01	80,000
36	DNTN SX TM Đại Nguyên	335 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	80,000
37	Cty TNHH T/Kê In Bao bì Hữu Uy	611/16A Điện Biên Phủ, P.01	80,000
38	Cty TNHH Trang Thiết bị y tế Kim Hương	206 Lý Thái Tổ, P.01	100,000
39	Cty TNHH Tư vấn Đầu tư Trung Thanh Liên	315 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	100,000
40	Cty TNHH Công nghệ Tin học An Minh	166/7 Lý Thái Tổ, P.01	100,000
41	Cty TNHH Viễn thông Tin học Sao Vàng Việt	746 Nguyễn Đình Chiểu, P.01	100,000
42	Cty TNHH Như Hình	611/5A Điện Biên Phủ, P.01	100,000
43	Cty TNHH Tin học Viễn thông Trần Phong	327 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	100,000
44	Cty TNHH TM Thăng Đạt	704/51 Nguyễn Đình Chiểu, P.01	100,000
45	DNTN Nguyễn Đình	625 Điện Biên Phủ, P.01	100,000
46	Cty TNHH QC Lâm Bách	B-149 C/C Nguyễn Thiện Thuật, P.01	100,000
47	Cty TNHH TM DV Tân Phúc Hải	166/6 Lý Thái Tổ, P.01	100,000

48	DNTN TM DV Hải Nguyên Thịnh	347 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	100,000
49	Cty TNHH TM Phương Đình	166/5/18 Lý Thái Tổ, P.01	100,000
50	Cty TNHH SX XD TM Hồng Vân	205 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	100,000
51	Cty TNHH Mỹ thuật An Pha	611/27 Điện Biên Phủ, P.01	100,000
52	Cty TNHH Tiếp thị Truyền thông Nhanh	611/27 Điện Biên Phủ, P.01	100,000
53	Cty TNHH Tiên Vân	203 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	100,000
54	Cty TNHH Kiều Vĩ	210 Lý Thái Tổ, P.01	100,000
55	Cty TNHH DV Tín Luật	319 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	100,000
56	Cty TNHH TM Sinh Phát Gia	336 Lý Thái Tổ, P.01	100,000
57	DNTN TM DV Việt Hàn	166/28 Lý Thái Tổ, P.01	110,000
58	Cty TNHH TM DV Tin học Viễn thông Vương Long	213/24 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	120,000
59	DNTN TM Ngọc Mẫn	145/12/24 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	120,000
60	Cty TNHH TM và SX Tiến Vinh	285 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	120,000
61	Cty TNHH TM Tài Trung	611/7F Điện Biên Phủ, P.01	140,000
62	Cty TNHH Thiết bị khoa học và DV Phú Sơn Việt	565 Điện Biên Phủ, P.01	140,000
63	Cty TNHH Đại Phát Lộc	175/27/2 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	160,000
64	Cty TNHH TM DV Du lịch Việt Mỹ	303 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	160,000
65	DNTN Hồng Thanh Bảo	619 Điện Biên Phủ, P.01	160,000
66	Cty TNHH TM DV Nguyên Đức	575/22 Điện Biên Phủ, P.01	180,000
67	Cty TNHH TM DV Đại Nam Việt	B-220 C/C Nguyễn Thiện Thuật, P.01	200,000
68	Cty TNHH TM và DV Hà Phương	346/39 Lý Thái Tổ, P.01	200,000
69	Cty TNHH Hưng Thành	196 Lý Thái Tổ, P.01	200,000
70	Cty TNHH TM và DV Khôi Anh	593 Điện Biên Phủ, P.01	200,000
71	Cty TNHH Viễn Nhập	665-667-669 Điện Biên Phủ, P.01	200,000
72	Cty TNHH TM SX DV Hồng Ngọc	345 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	200,000
73	Cty TNHH TM DV Vận tải Tân Song Minh	31H C/C Nguyễn Thiện Thuật, P.01	200,000
74	Cty TNHH TM DV và Kỹ thuật Quốc Tiến	193 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	200,000
75	Cty TNHH TM DV Tây Lộc	611/4Bis Điện Biên Phủ, P.01	200,000
76	Cty TNHH Dược phẩm Hoa Tiên	156 Lý Thái Tổ #1-#3, P.01	200,000
77	Cty TNHH TM XD Quan Thái	C-009 C/C Nguyễn Thiện Thuật, P.01	200,000
78	Cty TNHH Kiên Toàn Phát	166/26 Lý Thái Tổ, P.01	200,000
79	Cty TNHH Thời trang Thanh	145/38/3 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	200,000
80	Cty TNHH Hoàng Tú	625 Điện Biên Phủ, P.01	200,000
81	Cty TNHH Hoàng Minh Long	611/84 Điện Biên Phủ, P.01	200,000
82	Cty TNHH TM Giao nhận Du lịch lữ hành Quốc Tường	317 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	200,000
83	Cty TNHH XD N.Đ.G	145/10 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	240,000
84	Cty TNHH SX TM Quốc tế L2	156 Lý Thái Tổ, P.01	265,000
85	Cty TNHH Lan Kim	325 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	300,000
86	Cty TNHH TM Phú Thịnh	746 Nguyễn Đình Chiểu, P.01	310,000
87	Cty TNHH TM và DV Hồng Sơn	A-040 C/C Nguyễn Thiện Thuật, P.01	355,000
88	Cty TNHH SX TM Vũ Gia Lục	557 Điện Biên Phủ, P.01	360,000
89	Cty TNHH Mai Lan	222/8 Lý Thái Tổ, P.01	400,000
90	Cty TNHH TM Lê Nguyên	145/12/16 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	400,000
91	Cty TNHH Kim Hoàn Việt	611/28 Điện Biên Phủ, P.01	400,000
92	Cty TNHH TM và DV Gia Phúc	359-359A Nguyễn Thiện Thuật, P.01	400,000
93	Cty TNHH XD Thành Trường Lộc	561/5 Điện Biên Phủ, P.01	472,000
94	Cty TNHH TM và DV Hoàng Đình	601 Điện Biên Phủ, P.01	600,000
95	Cty TNHH Dược phẩm Kim Thành	251/10/17 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	600,000
96	Cty TNHH XD TM E.L.C	778 Nguyễn Đình Chiểu, P.01	600,000
97	Cty TNHH SX và TM Khải Thắng	147 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	760,000
98	Cty TNHH Minh Long	222/2 Lý Thái Tổ, P.01	1,000,000
99	Cty TNHH Công trình Hoàng Long	351 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	1,140,000
100	Cty TNHH XNK Cà phê Lao Bảo	C-120 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	1,600,000
101	Cty TNHH Minh Châu Ca	575/20 Điện Biên Phủ, P.01	2,000,000

102	Cty TNHH Tư vấn và KD Nhà Đạt Gia	567 Điện Biên Phủ, P.01	2,000,000
103	Cty TNHH TM DV Hiệp Tân	D-221 Nguyễn Thiện Thuật, P.01	2,400,000
104	Cty TNHH Quảng Thịnh	796 Nguyễn Đình Chiểu, P.01	4,000,000
105	DNTN KD Vàng Ngọc Tú	766 Nguyễn Đình Chiểu, P.01	50,000
106	DNTN Anh màu Công Danh	314 Lý Thái Tổ, P.01	50,000
106	Tổng cộng		28,946,000

Đơn vị thực hiện: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 2

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Số phí đóng Quỹ
107	Cty TNHH Tư vấn DV Nhân Lực	491/76 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	10,000
108	HTX TM Liên phường 2-4-5 Q.3	41 Cao Thắng, P.02	19,000
109	Cty TNHH Hồng Bé	491/29A Nguyễn Đình Chiểu, P.02	20,000
110	Cty TNHH SX TM Lâm Hải Anh	609/23 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	20,000
111	Cty TNHH TM và DV Thái Lộc	581 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	20,000
112	Cty TNHH TM DV Minh Minh Oanh	543/41 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	20,000
113	Cty TNHH Công nghệ Cơ điện lạnh Phan Bách	16 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	20,000
114	Cty TNHH QC Minh Sáng	491/24/19B Nguyễn Đình Chiểu, P.02	30,000
115	Cty TNHH Điện tử Tin học Viễn thông An Phong	543/37 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	30,000
116	DNTN KD Vàng Đại Kim Sơn	534 Nguyễn Thị Minh Khai, P.02	30,000
117	DNTN Thanh Bình An	615/8 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	30,000
118	Cty TNHH Khoa Bàng	16/75/42 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	30,000
119	Cty TNHH TM DV Giao nhận vận tải Thuận Khang	491/52A Nguyễn Đình Chiểu, P.02	40,000
120	Cty TNHH QC Nhân Tài	491/14/4B Nguyễn Đình Chiểu, P.02	40,000
121	Cty TNHH Dịch Thuật Hữu Nghị	483 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	40,000
122	Cty TNHH DV và TM M.Q.C	629/74 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	40,000
123	Cty TNHH TM và DV Chang Ky	82 Lý Thái Tổ, P.02	40,000
124	DNTN TM SX Phương Tràn	629/58 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	40,000
125	Cty TNHH TM DV C.C.T	21/10 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	40,000
126	DNTN Kiến Công	123 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	40,000
127	Cty TNHH Ngọc Trung V.N	136 Lý Thái Tổ, P.02	40,000
128	Cty TNHH Phú Đăng	543/39 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	40,000
129	Cty TNHH TM Thu Nguyệt	543/27 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	60,000
130	Cty TNHH Hữu Thanh	97 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	60,000
131	DNTN A.G.P	16/87/57 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	60,000
132	Cty TNHH TM DV Danh Luân	595/7 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	60,000
133	DNTN Ảnh màu Quang Vũ	112 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	60,000
134	DNTN DV Hùng Dũng	508 Nguyễn Thị Minh Khai, P.02	60,000
135	Cty TNHH SX TM DV Thuận Thanh Hiền	16/1 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	60,000
136	Cty TNHH Tư vấn thiết kế XD và TTNT Phan Võ	496A Nguyễn Thị Minh Khai, P.02	60,000
137	Cty TNHH TM hàng Trang trí nội thất Hoàng Gia	458 Nguyễn Thị Minh Khai, P.02	62,000
138	Cty TNHH XD Trang trí nội thất Hoàng Kiến	9 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	62,000
139	Cty TNHH Huyền Thoại	21A Cao Thắng, P.02	70,000
140	Cty TNHH TM XD Tân Thái Hà	543/84 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	80,000
141	Cty TNHH TM DV Du lịch Vàng 9999	108/16 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	80,000
142	Cty TNHH TM DV XD In Bao bì Trung Hưng	549/23 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	80,000
143	Cty TNHH TM và DV Năm Sao	136 Lý Thái Tổ, P.02	80,000
144	Cty TNHH Huỳnh Trần	25 Cao Thắng, P.02	80,000
145	Cty TNHH TM Trần Lê	543/57 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	100,000
146	DNTN TM Hoàng Phú	615/4 Nguyễn Đình Chiểu #1, P.02	100,000
147	Cty TNHH Điện tử Tin học Tạ Xuân Thu	491/39 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	100,000
148	Cty TNHH Tân Vi Phát	491/1/1 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	100,000
149	DNTN Hoàng Thắng	1C Cao Thắng, P.02	100,000

150	DNTN Cơ Khí 38	28 Lý Thái Tổ, P.02	100,000
151	Cty TNHH TM DV Hiền Nhân	16/87/48-50 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	100,000
152	Cty TNHH TM DV Tiếp thị Đại Dương	543/3 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	100,000
153	Cty TNHH Công nghệ thông tin Tuổi Trẻ	491/52A Nguyễn Đình Chiểu, P.02	100,000
154	Cty TNHH TM Tư vấn DV Khánh Long	21/9 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	100,000
155	Cty TNHH TM Việt Trung Tân	38 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	100,000
156	Cty TNHH Thời trang Sa Thạch	7 Cao Thắng, P.02	100,000
157	DNTN T/Kế DV và QC Đại Lĩnh	522 Nguyễn Thị Minh Khai, P.02	100,000
158	Cty TNHH TM và SX Kiến Tạo Tân	16/55/17 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	100,000
159	Cty TNHH SX TM DV Đại Phước Hải	532 Nguyễn Thị Minh Khai, P.02	120,000
160	Cty TNHH TM và XD Phan Thanh	629/87 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	120,000
161	Cty TNHH Dược phẩm An Phúc Khang	543/69 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	120,000
162	Cty TNHH Hóa Quyền	491/56 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	120,000
163	Cty TNHH TM DV Bảo vệ Dũng Cầm	26 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	120,000
164	Cty TNHH Tư vấn và DV Ô tô Hiền Vinh	21/20 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	120,000
165	Cty TNHH TM và DV Hòa Phương	16/55A Nguyễn Thiện Thuật, P.02	140,000
166	Cty TNHH TM DV và SX Phúc Khôi	491/33 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	140,000
167	Cty TNHH TM DV QC Nam Việt	495 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	140,000
168	Cty TNHH Vận chuyển Du lịch và DV Minh Châu	58 Lý Thái Tổ, P.02	160,000
169	Cty TNHH SX TM Mỹ Ý	488 Nguyễn Thị Minh Khai, P.02	160,000
170	Cty TNHH SX TM DV Lập Thiên	494 Nguyễn Thị Minh Khai, P.02	160,000
171	Cty TNHH DV TM Thiên Lộc Thảo	16/84 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	180,000
172	Cty TNHH TM và DV Công nghệ Tin học Khôi Nguyên	543/44 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	180,000
173	Cty TNHH TM Nghệ thuật Võ Kim Chi	27 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	200,000
174	Cty TNHH TM Hải Anh	619 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	200,000
175	Cty TNHH DV TM Vi tính Thế Mạnh	108/30 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	200,000
176	Cty TNHH V/Tài DV TM Trung Kim	491/58 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	200,000
177	Cty TNHH T/Kế và XD Đường Sáng	21/1/1 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	200,000
178	Cty TNHH Hương liệu và Hương thơm Hường Dương	478 Nguyễn Thị Minh Khai, P.02	200,000
179	DNTN TM Minh Thy	516A Nguyễn Thị Minh Khai, P.02	200,000
180	Cty TNHH TM Đại Kim Sơn	534 Nguyễn Thị Minh Khai, P.02	200,000
181	Cty TNHH Quách Lợi Lợi	491/55 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	200,000
182	DNTN Đạt Dương	523 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	200,000
183	Cty TNHH Anh Hy	138 Lý Thái Tổ, P.02	200,000
184	DNTN KD Vàng Mai Hà I	487B Nguyễn Đình Chiểu, P.02	200,000
185	Cty TNHH TM DV Hùng Việt	16/87/41 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	200,000
186	Cty TNHH Chế biến Thực phẩm XNK Hưng An Viên	543/29 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	200,000
187	Cty TNHH Cơ khí Cầu Trục C.F.C	549/22 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	200,000
188	Cty TNHH Trí Đức	491/1/1 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	200,000
189	Cty TNHH DV và TM Xuân Trang	500 Nguyễn Thị Minh Khai, P.02	200,000
190	Cty TNHH DV Hoàng Anh	595/72 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	240,000
191	Cty TNHH TM Hà Nội	50-52 Lý Thái Tổ, P.02	240,000
192	Cty TNHH TM DV Châu Phú Đạt	16/106 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	300,000
193	Cty TNHH XD TM và DV Hồ Từ	80/3 Lý Thái Tổ, P.02	300,000
194	Cty TNHH XD V/Tài TM DV Trí Dũng T.D	585/13 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	300,000
195	Cty TNHH Đại Toàn Cầu	491/51 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	300,000
196	Cty TNHH TM Phát Lộc	613 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	300,000
197	Cty TNHH Đào tạo và Dạy nghề Hoàng Gia	39 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	360,000
198	Cty TNHH TM ô tô Bảo Ngọc	140-142 Lý Thái Tổ, P.02	400,000
199	Cty TNHH TM SG Viễn Quang	119 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	400,000
200	Cty TNHH Lê Hoàng Gia	16/47A Nguyễn Thiện Thuật, P.02	400,000
201	Cty TNHH TM và DV K/Thuật D.N.K	46 Lý Thái Tổ, P.02	500,000
202	Cty TNHH DV TM và Tư vấn Công nghệ Tầm lợp VN	1C Cao Thắng, P.02	500,000
203	Cty TNHH TM Vương Gia Minh	16/87/61 Nguyễn Thiện Thuật, P.02	600,000

204	Cty TNHH V/Tải Biển và DV TM Tì Gi	543/11 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	600,000
205	Cty TNHH Công nghệ Tin học Hoàn Vũ	543/1 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	600,000
206	Cty TNHH XD SX TM Hưng Giang	486 Nguyễn Thị Minh Khai, P.02	600,000
207	Cty TNHH SX TM DV Minh Thiện	494 Nguyễn Thị Minh Khai, P.02	640,000
208	Cty TNHH SX - TM - DV Tiến Việt	494 Nguyễn Thị Minh Khai, P.02	700,000
209	Cty TNHH TM vỏ xe Ô tô Thái Thịnh Hưng	72 Lý Thái Tổ, P.02	1,000,000
210	DNTN bóng bàn Bình Minh	94 Lý Thái Tổ, P.02	1,028,000
211	Cty TNHH nông lâm thủy hải sản Sao Mai	120 Lý Thái Tổ, P.02	1,040,000
212	Cty TNHH An Đô Quốc tế	16 Lý Thái Tổ, P.02	1,080,000
213	Cty TNHH Đầu tư và TM Sa Ha	27 Cao Thắng, P.02	3,000,000
214	Cty TNHH Nhà Thời trang Việt Nam V.F.H	15 Cao Thắng, P.02	5,000,000
215	Cty TNHH Nước giải khát SP	480 Nguyễn Thị Minh Khai, P.02	1,600,000
216	Cty TNHH TM và DV Trường Hùng	563/61 Nguyễn Đình Chiểu, P.02	100,000
110	Tổng cộng:		30,661,000

Đơn vị thực hiện: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 3

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Số phí đóng Quỹ
217	Cty TNHH Thảo Ngân	443/22 Điện Biên Phủ, P.03	6,000
218	DNTN TM DV Hùng Loan	172 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	10,000
219	HTX TM Bàn Cờ Q.3	244 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	15,000
220	DNTN Tin học Ngoại ngữ Vườn Phước	449 Điện Biên Phủ, P.03	16,000
221	HTX Xe Du lịch Q.3	290-292 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	18,000
222	Cty TNHH TM DV K.P.M	212/72 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	20,000
223	Cty TNHH SX TM và XD Lưu Nguyên	467/22 Điện Biên Phủ, P.03	20,000
224	Cty TNHH Mỹ Hào	435/1A Điện Biên Phủ, P.03	20,000
225	Cty TNHH Thiết bị văn phòng Trần Ngô	111 Bàn Cờ, P.03	20,000
226	HTX May XK Bàn Cờ	116-118 Đường Bàn Cờ, P.03	26,000
227	Cty TNHH TM DV Tin học Thiên Kim	248 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	30,000
228	DNTN Kim Hà	662 Nguyễn Đình Chiểu, P.03	30,000
229	DNTN Phúc Thịnh	664/55 Nguyễn Đình Chiểu, P.03	30,000
230	DNTN Mỹ Ngọc	664/4 Nguyễn Đình Chiểu, P.03	30,000
231	DNTN KD Vàng Hưng Long	668 Nguyễn Đình Chiểu, P.03	30,000
232	Cty TNHH TM và DV Mai Trung	141/1 Bàn Cờ, P.03	34,000
233	DNTN Ân Doanh	242/73/21 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	34,000
234	Cty TNHH SX TM DV Từ Phong	93 Bàn Cờ, P.03	36,000
235	DNTN Đức Hưng	664/57 Nguyễn Đình Chiểu, P.03	36,000
236	DNTN KD vàng Kim Ngọc Sang	174/27 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	40,000
237	Cty TNHH TM Dược liệu Tân Sinh	57 Cao Thắng, P.03	40,000
238	Cty TNHH Muôn Màu	174/107/11B Nguyễn Thiện Thuật, P.03	40,000
239	Cty TNHH XD Thành Việt	141/1 Bàn Cờ, P.03	40,000
240	Cty TNHH Thiên Tư	272 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	40,000
241	Cty TNHH KD Vàng An Khang	174/83 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	40,000
242	DNTN TM SX A Châu	88 Bàn Cờ, P.03	40,000
243	DNTN Thảo Sáng	69A Cao Thắng, P.03	40,000
244	DNTN KD Vàng Kim Mai	174/33 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	50,000
245	Cty TNHH P/Triển T/Kê XD Kiến Trê	274 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	50,000
246	DNTN Phòng cho thuê Hải Yến	150 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	50,000
247	Cty TNHH Chia Khóa Vàng	95 Bàn Cờ, P.03	50,000
248	Cty TNHH Tư vấn Quản Trị & Đầu tư B.N.C.C	288 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	50,000
249	Cty TNHH TM và DV Tăng Phát	51/76 Cao Thắng, P.03	60,000
250	Cty TNHH TM DV Tin học Quốc Bình	121 Bàn Cờ, P.03	60,000
251	DNTN KD Vàng Kim My	51/100 Cao Thắng, P.03	60,000

252	Cty TNHH DV Du lịch TM Rạng Đông	523 Điện Biên Phủ, P.03	60,000
253	Cty TNHH 3H	51/71 Đường Cao Thắng, P.03	60,000
254	Cty TNHH TM DV Đông Hải	59 Bàn Cờ, P.03	60,000
255	Cty TNHH DV G/Nhận H và N	139 Bàn Cờ, P.03	60,000
256	Cty TNHH TM DV Tin học Đoàn Mạnh Hùng	260 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	60,000
257	Cty TNHH Nông sản Kiều Nhung	186 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	60,000
258	Cty TNHH Minh Tiên	51/92 Cao Thắng, P.03	60,000
259	Cty TNHH Công nghệ Hải Dương	51/53 Cao Thắng, P.03	60,000
260	Cty TNHH TM DV Công nghệ Tin học Thuận Hưng Phát	136 Bàn Cờ, P.03	60,000
261	Cty TNHH Anh Phương A.P	242/61/1 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	60,000
262	Cty TNHH TM DV Kim Hưng II	660 Nguyễn Đình Chiểu, P.03	70,000
263	Cty TNHH SX TM XD Kim Thổ	138 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	70,000
264	DNTN T/Kê Mỹ thuật QC 3P	626 Nguyễn Đình Chiểu, P.03	70,000
265	Cty TNHH TM DV Trang Thiết bị y tế Dược phẩm Minh Khoa	51/22/14 Cao Thắng, P.03	80,000
266	Cty TNHH TM DV Kỹ thuật Long Gia	467/11 Điện Biên Phủ, P.03	80,000
267	Cty TNHH TM DV Đại Phát Tài	429 Điện Biên Phủ, P.03	90,000
268	HTX Gỗ Mỹ Nghệ XK 8/3	320 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	93,000
269	Cty TNHH DV V/Tài Tấn Lâm	73 Cao Thắng, P.03	100,000
270	Cty TNHH TM Môi giới Bất động sản Đông Nam	27Bis Bàn Cờ, P.03	100,000
271	Cty TNHH Tư vấn thiết kế XD Thăng Tiến	51 Bàn Cờ, P.03	100,000
272	Cty TNHH QC Nghệ thuật Minh Ty	51/41 Cao Thắng, P.03	100,000
273	Cty TNHH Du lịch C.A.R.O.L.E	435 Bis Điện Biên Phủ, P.03	100,000
274	Cty TNHH TM DV vận tải Phúc Thành	51/89 Cao Thắng, P.03	100,000
275	Cty TNHH SX TM DV Đại Minh	49 Bàn Cờ, P.03	100,000
276	Cty TNHH Tư vấn TM DV L.Q	174/11/13 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	100,000
277	Cty TNHH TM Viễn Quang	8 Bàn Cờ, P.03	100,000
278	Cty TNHH TM DV Ngũ Thanh	111 Bàn Cờ, P.03	100,000
279	Cty TNHH Hoàng Trúc	242/125 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	100,000
280	Cty TNHH SX và TM Sa Tun	499 Điện Biên Phủ, P.03	100,000
281	Cty TNHH Nguyên liệu thực phẩm Châu Âu	174/101 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	100,000
282	Cty TNHH Tư vấn Quản trị TM và Du học Liên Việt Phát	51/37 Cao Thắng, P.03	100,000
283	Cty TNHH TM DV M và N	212/93 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	100,000
284	Cty TNHH Toàn Kim Lợi	541/4A Điện Biên Phủ, P.03	100,000
285	Cty TNHH Thủy Đạt	212/11/7 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	100,000
286	Cty TNHH XD TM Ngọc Nguyễn	531 Điện Biên Phủ, P.03	100,000
287	Cty TNHH TM Dược phẩm Thiên Châu A.P.T	82 Bàn Cờ, P.03	100,000
288	Cty TNHH TM DV XD Thể thao Á Châu A.B.C	82 Bàn Cờ, P.03	100,000
289	Cty TNHH TM và DV Hào Thành	158 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	120,000
290	Cty TNHH Giao Hữu	531 Điện Biên Phủ, P.03	120,000
291	Cty TNHH Hải và Giang	242/47/34 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	120,000
292	Cty TNHH Ấn Tượng Cổ	49 Cao Thắng, P.03	120,000
293	Cty TNHH Du lịch Hải Thanh	2C Lê Quý Đôn, P.03	120,000
294	Cty TNHH Viễn thông Trọng Nhân	51/82-84 Cao Thắng #3, P.03	120,000
295	Cty TNHH TM Gia Gia Khánh	93 Bàn Cờ, P.03	120,000
296	Cty TNHH Tư vấn và Đào tạo Quản lý Hưng Đức	105 Bàn Cờ, P.03	120,000
297	DNTN TM Vy Vũ	543 Điện Biên Phủ, P.03	122,000
298	Cty TNHH Công nghệ Ô Mai	531 Điện Biên Phủ, P.03	133,000
299	Cty TNHH Công nghệ Viễn thông Văn Minh Sơn	87A Cao Thắng, P.03	160,000
300	Cty TNHH Chi Lan	316 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	160,000
301	Cty TNHH Nam Đào	316 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	160,000
302	Cty TNHH TM và DV Hoàng Anh	5 Bàn Cờ, P.03	160,000
303	Cty TNHH Nam Đạo	316 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	160,000
304	Cty TNHH TM DV V/Tài Phi Vân	174/107/6 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	170,000
305	Cty TNHH TM XNK An Nguyễn	109 Bàn Cờ, P.03	180,000

306	Cty TNHH T/Kế QC G.A.A.P	43 Bàn Cờ, P.03	200,000
307	Cty TNHH Tư vấn TM DV Long Huê	212/75/6 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	200,000
308	Cty TNHH TM DV Khang Hy	59 Cao Thắng, P.03	200,000
309	Cty TNHH XD TM DV C.A.I.D	465A Điện Biên Phủ, P.03	200,000
310	Cty TNHH TM DV XD Tường Hải	100 Bàn Cờ, P.03	200,000
311	DNTN TM Xuân Hồng	529/10A Điện Biên Phủ, P.03	200,000
312	Cty TNHH TM Nam Phương	535 Điện Biên Phủ, P.03	200,000
313	Cty TNHH TM DV Đại Ngọc Trân	236 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	200,000
314	Cty TNHH Bách Khoa Quốc Gia	531 Điện Biên Phủ #3, P.03	200,000
315	Cty TNHH TM và DV Phú Mỹ Phương	535 Điện Biên Phủ, P.03	200,000
316	Cty TNHH XD TM Thanh Hòa	141/5 Bàn Cờ, P.03	200,000
317	Cty TNHH TM Vạn Thành	53 Bàn Cờ, P.03	240,000
318	DNTN SX TM Alpha	69/4 Cao Thắng, P.03	240,000
319	Cty TNHH TM DV Tư vấn Đầu tư XD Long Hải	27 Bàn Cờ, P.03	240,000
320	Cty TNHH Điện tử và Tin học Việt Tin	52 Bàn Cờ, P.03	240,000
321	DNTN KD Vàng Hà Phương	662A Nguyễn Đình Chiểu, P.03	250,000
322	Cty TNHH TM XD Thể thao Toàn Cầu	174/98 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	280,000
323	Cty TNHH T/Kế Tạo mẫu Hoà Bình	465A Điện Biên Phủ, P.03	300,000
324	Cty TNHH TM và DV Du lịch Song Phát S.P	266-268 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	300,000
325	Cty TNHH TM và DV Tin học Thiên Long	158 Bàn Cờ, P.03	300,000
326	Cty TNHH TM DV Lập Thanh	141/19 Bàn Cờ, P.03	300,000
327	Cty TNHH TM DV XD Gia Tấn	529/27 Điện Biên Phủ, P.03	300,000
328	Cty TNHH XD TM DV QC Thanh Hải Long	67/9 Cao Thắng, P.03	300,000
329	Cty TNHH Ngọc Phú	242/26 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	320,000
330	DNTN Mạnh Sinh	65A Cao Thắng, P.03	360,000
331	DNTN Điện ảnh Mê Kông	51/10/30A Cao Thắng, P.03	400,000
332	Cty TNHH XD TM DV Thiên Ngân	174/67/19 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	400,000
333	Cty TNHH TM Tân Phương Hoàng	29 Bàn Cờ, P.03	400,000
334	Cty TNHH Toàn Tấn	184 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	400,000
335	Cty TNHH TM DV Đại Gia Điền	59 Cao Thắng, P.03	400,000
336	Cty TNHH XD Thể Hưng	61 Cao Thắng, P.03	520,000
337	Cty TNHH Thi công Cơ giới Sông Hiến	507 Điện Biên Phủ, P.03	600,000
338	Cty TNHH Du lịch TM Em và Anh	290-292 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	600,000
339	Cty TNHH TM Trần Vũ	61 Bàn Cờ, P.03	600,000
340	Cty TNHH TM DV SX Điện Tử Ca Li	491 Điện Biên Phủ, P.03	800,000
341	Cty TNHH TM và K/Thuật Điện Miền Trung	79 Bàn Cờ, P.03	900,000
342	Cty TNHH TM và DV Quốc tế Việt Úc	69/9 Cao Thắng, P.03	1,000,000
343	Cty TNHH TM Hải Vân	533 Điện Biên Phủ, P.03	1,000,000
344	Cty TNHH KD Gỗ Tiến Phát	242/69 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	1,000,000
345	Cty TNHH Vàng bạc đá quý Thái Quang	441 Điện Biên Phủ, P.03	1,005,000
346	Cty TNHH XD TM Thanh Phát	242/7/13 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	1,092,000
347	DNTN Hồng Hưng	212/21/7 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	1,200,000
348	Cty TNHH Truyền thông Mi O	531 #2 P-201 Điện Biên Phủ, P.03	3,000,000
349	DNTN KD Vàng Kim Long	212/14 Nguyễn Thiện Thuật, P.03	38,000
350	DNTN KD Vàng Mỹ Thanh	656 Nguyễn Đình Chiểu, P.03	30,000
351	DNTN Vàng Thành Kim	674 Nguyễn Đình Chiểu, P.03	30,000
352	DNTN KD Vàng Kim Phước	664/6 Nguyễn Đình Chiểu, P.03	32,000
136	Tổng cộng:		28,346,000

Đơn vị thực hiện: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 4

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Số phí đóng Quỹ
353	DNTN T.M.T	592 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	8,000

354	DNTN DV Cầm đồ Duy Quang	98 Cao Thắng, P.04	10,000
355	DNTN TM và DV Minh Tuấn	54/4 Vườn Chuối, P.04	10,000
356	Cty TNHH DV và TM M.S.C	355/4B Điện Biên Phủ, P.04	18,000
357	Cty TNHH Tư vấn và Dịch thuật Nê Mô	197/9 Cách Mạng Tháng 8, P.04	20,000
358	Cty TNHH Công nghệ Sinh học Xanh	362/28A Nguyễn Đình Chiểu, P.04	20,000
359	DNTN Mai Hải	199/43 Cách Mạng Tháng 8, P.04	20,000
360	Cty TNHH Đầu tư XD DV Minh Phúc	388 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	20,000
361	DNTN Như Đăng	40/4 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	20,000
362	Cty TNHH An Khởi	90/5 Cao Thắng, P.04	20,000
363	Cty TNHH Việt Lý	2/27 Đường Số 7 C/X Đô Thành, P.04	20,000
364	Cty TNHH Tư vấn Viên Phương	6/6 Vườn Chuối, P.04	20,000
365	Cty TNHH TM và DV Nguyễn Anh	336 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	20,000
366	Cty TNHH SX TM DV Minh Thái Hòa	409 (Phía Trước) Điện Biên Phủ, P.04	20,000
367	DNTN Mỹ Vân	199/25 Cách Mạng Tháng 8, P.04	30,000
368	DNTN KD Vàng Vĩnh Phước	Chợ Vườn Chuối Sạp A1 Khu I, P.04	30,000
369	DNTN KD Vàng Mỹ Hoa	Chợ Vườn Chuối Sạp 9A, P.04	30,000
370	DNTN Thành Sơn	Chợ Vườn Chuối Khu I - Sạp 2D, P.04	30,000
371	DNTN KD Vàng Phương Thành	444 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	30,000
372	DNTN KD Vàng Kim Hưng 1	368 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	31,000
373	Cty TNHH TM K/Thuật Châu Lê	78B Cao Thắng, P.04	40,000
374	Cty TNHH San Phú	239/A12 Cách Mạng Tháng 8, P.04	40,000
375	DNTN Phan Thị Lê Trinh	F-716 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	40,000
376	Cty TNHH TM DV Tân Chi Lan	355/66A Điện Biên Phủ, P.04	40,000
377	Cty TNHH TM Nguyễn Việt	424/62 Nguyễn Thượng Hiền, P.04	40,000
378	Cty TNHH Tân Thương Việt	F-524/378A Nguyễn Đình Chiểu, P.04	40,000
379	Cty TNHH TM DV T/Kế QC C.M.Y.K	5-6 Đường Số 2 C/X Đô Thành, P.04	40,000
380	Cty TNHH TM và DV XNK Bách Thuận	134 Cao Thắng, P.04	40,000
381	Cty TNHH Tổ chức biểu diễn Duy Ngọc	7/8 Vườn Chuối, P.04	40,000
382	Cty TNHH Nguyễn Thành	134 Cao Thắng P-604, P.04	40,000
383	Cty TNHH T/Kế QC Phạm Ty	385/7B Điện Biên Phủ, P.04	40,000
384	DNTN KD Vàng Kim Hoa	4E1 Chợ Vườn Chuối, P.04	50,000
385	DNTN TM Huỳnh Anh	239/B2 Cách Mạng Tháng 8, P.04	50,000
386	DNTN KD Vàng Kim Hoa Ngọc	Chợ Vườn Chuối Sạp Số 4A, P.04	50,000
387	DNTN Phòng cho thuê Tân Hồng Phúc	71 Đường Số 2 C/X Đô Thành, P.04	50,000
388	DNTN TM Hùng Trường	70/92 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	50,000
389	DNTN KD Vàng Quang Ngọc	Chợ Vườn Chuối -Quầy Số 1, P.04	50,000
390	Cty TNHH Phần mềm E Việt	124/1 Cao Thắng, P.04	60,000
391	Cty TNHH TM và DV Bảo Thuyền	86B C/X Đô Thành, P.04	60,000
392	Cty TNHH SX TM DV L và H	364 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	60,000
393	Cty TNHH SX TM DV XD Hoàng Phúc Đạt	327/10 Điện Biên Phủ, P.04	60,000
394	Cty TNHH DV Phần mềm Vỹ Năng	F-22 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	60,000
395	DNTN Bình Thiện	43/11 C/X Đô Thành Đường Số 3, P.04	60,000
396	Cty TNHH SX TM DV kết cườm thêu vẽ Vân Vy	25/9 Vườn Chuối, P.04	60,000
397	Cty TNHH Tư vấn và T/Kế XD Kiến Phúc	376/55 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	60,000
398	Cty TNHH TM C.S.M	134 Cao Thắng, P.04	60,000
399	DNTN TM Anh Thơ	355/5 Vườn Chuối, P.04	60,000
400	Cty TNHH Tư vấn và DV TM Hồng Phát	502/10 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	60,000
401	Cty TNHH TM và DV khí Công nghiệp Vi Na	393 Điện Biên Phủ, P.04	60,000
402	Cty TNHH TM DV Kim Quyên Nguyễn	232F Nguyễn Đình Chiểu, P.04	60,000
403	Cty TNHH Nhân Hiếu	104C Vườn Chuối, P.04	60,000
404	Cty TNHH TM DV Ngọc Thành	76B Cao Thắng, P.04	80,000
405	DNTN Phương Đông Đồng Tiến	304 Điện Biên Phủ, P.04	80,000
406	Cty TNHH TM DV Cơ điện lạnh Minh Quyền	4 Lô 5 Vườn Chuối, P.04	80,000
407	Cty TNHH QC Đèn nê ôn Trí Đăng	241C Cách Mạng Tháng 8, P.04	80,000

408	Cty TNHH TM DV Tin học Nghĩa Thắng	424/23 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	80,000
409	Cty TNHH TM DV Máy tính Thới Khang	65 Bis Đường Số 2 C/X Đô Thành,	90,000
410	Cty TNHH TM và DV Vĩnh Cường	54/5 Vườn Chuối, P.04	90,000
411	Cty TNHH Thiết bị Công nghệ và TM Phương Nam	2 C/X Đô Thành, P.04	100,000
412	Cty TNHH TM Công nghệ Tư vấn I.T.S	338/17 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	100,000
413	Cty TNHH TM và DV Tự động Đắc Hoàng	702A/Lô F Điện Biên Phủ, P.04	100,000
414	Cty TNHH Trang trí nội thất Phương Thảo	323A Điện Biên Phủ, P.04	100,000
415	Cty TNHH An Lâm Trần	508B Nguyễn Đình Chiểu, P.04	100,000
416	Cty TNHH Rộng Đồi	134 Cao Thắng, P.04	100,000
417	Cty TNHH TM DV Văn Trung Hiếu	424/49 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	100,000
418	Cty TNHH TM Quốc Thắng	46 Lô 70 C/X Đô Thành, P.04	100,000
419	Cty TNHH TM DV Đại Vũ Sơn	F-215A Vườn Chuối, P.04	100,000
420	Cty TNHH TM KD Tổng hợp Hòa Bình	70 C/X Đô Thành Nguyễn Hiền, P.04	100,000
421	Cty TNHH Sợi và Sợi	382 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	100,000
422	Cty TNHH Thủy sản Cửu Long T.L	323B Điện Biên Phủ, P.04	100,000
423	Cty TNHH TM Triệu Đức Thành	424/59 Nguyễn Thượng Hiền, P.04	100,000
424	Cty TNHH TM DV SX Phú Đạt	376/48 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	100,000
425	Cty TNHH Tư vấn và XD A.B.P	70 Bis Nguyễn Hiền, P.04	100,000
426	Cty TNHH TM và DV Vương Nhật	29B C/X Đô Thành, P.04	100,000
427	Cty TNHH Mỹ phẩm Chân Phương	A31 C/C 239 Cách Mạng Tháng 8,	100,000
428	Cty TNHH TM Tiếp thị Vĩnh Cường	508C Nguyễn Đình Chiểu, P.04	100,000
429	Cty TNHH Khách sạn Tân Á Châu	383 Điện Biên Phủ, P.04	100,000
430	Cty TNHH Nam Nhật	32 Đường D2 C/X Đô Thành, P.04	100,000
431	Cty TNHH Máy vi tính Minh Ngọc	424-48B Nguyễn Thượng Hiền, P.04	100,000
432	Cty TNHH TM DV Hải Lưu	385/4 Điện Biên Phủ, P.04	100,000
433	Cty TNHH TM Việt Nông S	6B/F C/X Đô Thành, P.04	100,000
434	Cty TNHH Thiên Mỹ	41/21 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	100,000
435	Cty TNHH Ngo Ti	92C Cao Thắng, P.04	100,000
436	Cty TNHH Tin học và Điện máy Minh Gia	70/125 C/X Đô Thành, P.04	100,000
437	Cty TNHH TM SX Mỹ phẩm Hoàng Bảo Ngân	353/7E Vườn Chuối, P.04	100,000
438	Cty TNHH TM DV Hồng Thành	357 Điện Biên Phủ, P.04	100,000
439	Cty TNHH XD Triền Khang	562 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	120,000
440	Cty TNHH Thiết bị gia dụng Phương Gia	78 Cao Thắng, P.04	120,000
441	Cty TNHH Dược phẩm An Thịnh	58B Đường Số 3 C/X Đô Thành, P.04	120,000
442	Cty TNHH DV Văn hóa Sông Việt	94A Đường Số 3 C/X Đô Thành, P.04	120,000
443	Cty TNHH K/Thuật Tiềm năng Vi Na	10 C/X Đô Thành, P.04	120,000
444	DNTN TM và DV Đa Kao	132 Cao Thắng, P.04	130,000
445	Cty TNHH TM DV vận tải Linh Long	524/13 Lô 69 Nguyễn Đình Chiểu,	136,000
446	Cty TNHH TM và DV K/Thuật Ngà Mai	4 Đường Số 1 C/X Đô Thành, P.04	140,000
447	Cty TNHH TM DV SX Đức Minh	452 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	140,000
448	Cty TNHH TM Huyền Đức	424/29 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	140,000
449	Cty TNHH TM DV Đặng Hoàng	332 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	160,000
450	Cty TNHH SX Vật liệu XD Ánh Dương	A04 C/C 239 Cách Mạng Tháng 8,	160,000
451	Cty TNHH Công nghệ mới Minh Chí Mẫn	134 Cao Thắng #6 P-603, P.04	160,000
452	DNTN Nhà hàng Cà phê Luyến	391 Điện Biên Phủ, P.04	180,000
453	Cty TNHH Song Sơn	100 Cao Thắng, P.04	180,000
454	Cty TNHH TM Minh Thanh P.I.A.N.O	369 Điện Biên Phủ, P.04	180,000
455	Cty TNHH Hồng Loan	205/10 Cách Mạng Tháng 8, P.04	190,000
456	Cty TNHH TM DV Sanh Tài	75Bis C/X Đô Thành, P.04	200,000
457	Cty TNHH TM và DV Hùng Thành Phát	331/83 Điện Biên Phủ, P.04	200,000
458	Cty TNHH TM Sim Ba	134 Cao Thắng, P.04	200,000
459	Cty TNHH TM Tích An	134 Cao Thắng, P.04	200,000
460	Cty TNHH TM Tân Trường Phước	197C Cách Mạng Tháng 8, P.04	200,000
461	Cty TNHH TM và DV D.V.S	100 Cao Thắng, P.04	200,000

462	Cty TNHH E.M.C.I.C	F-14 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	200,000
463	Cty TNHH SX TM DV Nguyễn Kim Hoa	4-11 Vườn Chuối, P.04	200,000
464	Cty TNHH TM DV Minh Hà	197 Ter Cách Mạng Tháng 8, P.04	200,000
465	Cty TNHH Phát Thành Đô	77A C/X Đô Thành, P.04	200,000
466	Cty TNHH TM Văn hóa Thể giới Giải Trí	94A C/X Đô Thành Đường Số 3, P.04	200,000
467	Cty TNHH TM và DV Nguyễn Đăng	84 Ter Đường Số 2 C/X Đô Thành, P.04	200,000
468	Cty TNHH TM Vĩnh Hiệp Hưng	464 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	200,000
469	Cty TNHH DV và TM N.H.P	502/411 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	200,000
470	Cty TNHH DV V/Tài và TM H.S	70/4 C/X Đô Thành, P.04	200,000
471	Cty TNHH Vận tải biển Công Sinh	28 Đường Số 2 C/X Đô Thành, P.04	200,000
472	DNTN 314	314 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	200,000
473	Cty TNHH TM và DV Thiện Chí	74 Đường Số 3 C/X Đô Thành, P.04	200,000
474	Cty TNHH TM và DV Long Đại	103 C/X Đô Thành, P.04	200,000
475	Cty TNHH XD Chấn Phong	134 Cao Thắng #04, P.04	200,000
476	DNTN In Bao bì Minh Nhựt	70/93 C/X Đô Thành, P.04	200,000
477	Cty TNHH Hoàng Bảo Ngân	2/11 C/X Đô Thành Đường Số 7, P.04	200,000
478	Cty TNHH Đông Hải và Bạn	390/95 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	200,000
479	Cty TNHH Tư vấn T/Kế XD và TM Khôi Minh	65/6 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	200,000
480	Cty TNHH SX TM DV Nguyễn Phương	84T Đường Số 2 C/X Đô Thành, P.04	200,000
481	Cty TNHH SX TM Giấy Thuận Nam Thiên	338/8 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	200,000
482	Cty TNHH Điện PCCC Nguyễn Trung	205/8 Cách Mạng Tháng 8, P.04	200,000
483	Cty TNHH B và K	10A C/X Đô Thành, P.04	200,000
484	Cty TNHH Quang Phúc	118B Cao Thắng, P.04	200,000
485	Cty TNHH An Dũng	88/33 Vườn Chuối, P.04	200,000
486	Cty TNHH DV và P/Triển Địa K/Thuật Tân Thủy Hoàng	42 Bis C/X Đô Thành, P.04	216,000
487	Cty TNHH Bách Nguyên Châu	34 C/X Đô Thành, P.04	240,000
488	Cty TNHH Thiết bị Đại Tây Dương L.T.D	424/14/2B Nguyễn Thượng Hiền, P.04	240,000
489	Cty TNHH K/Thuật Điện Song Phước	424/51 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	240,000
490	Cty TNHH Vương Thiên Sơn	78B Cao Thắng, P.04	240,000
491	Cty TNHH TM XD DV A.I.A	338/5 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	240,000
492	Cty TNHH T/Kế và DV QC D.A.S	100 Cao Thắng, P.04	300,000
493	Cty TNHH Tư vấn T/Kế XD Quý Châu	416/166 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	300,000
494	Cty TNHH SX TM DV Trường An	341 Điện Biên Phủ, P.04	306,000
495	Cty TNHH Hoàng Hải V.N	16F Vườn Chuối, P.04	320,000
496	Cty TNHH TM DV Liên Nguyễn	61A C/X Đô Thành Đường Số 3, P.04	360,000
497	Cty TNHH Phim Cửu Long	355/69A Điện Biên Phủ, P.04	380,000
498	Cty TNHH XD TM DV Tân Quang Vinh	331/34A Điện Biên Phủ, P.04	400,000
499	Cty TNHH Thiên Sao	21Bis Đường Số 1 C/X Đô Thành, P.04	400,000
500	Cty TNHH Học thuật Hàn Lâm Viện	353/40A Điện Biên Phủ, P.04	400,000
501	Cty TNHH XD và XNK 559	63 Đường Số 3 C/X Đô Thành, P.04	400,000
502	Cty TNHH TM SX Anh Khoa	70A C/X Đô Thành, P.04	400,000
503	Cty TNHH XD TM Đông Sa	10A C/X Đô Thành Đường Số 1, P.04	400,000
504	Cty TNHH TM DV K/Thuật G.P.L	51 Đường Số 3 C/X Đô Thành, P.04	400,000
505	Cty TNHH XD SX TM DV AT và AT	90/4 Cao Thắng, P.04	400,000
506	Cty TNHH G.C.C	117 C/X Đô Thành Đường Số 1, P.04	400,000
507	Cty TNHH XD và TM Nam Pháp Việt	334 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	400,000
508	Cty TNHH Việt Tùng	32 Đường Số 2 C/X Đô Thành, P.04	400,000
509	Cty TNHH TM DV Du lịch An Thái	103B C/X Đô Thành, P.04	400,000
510	Cty TNHH TM DV Phúc Thọ	554/9 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	400,000
511	DNTN Lê Văn Quang	385/37B Điện Biên Phủ, P.04	421,000
512	Cty TNHH Đầu tư XD Kiên Việt	134 Cao Thắng #2-P204, P.04	600,000
513	Cty TNHH TM Tân Bảo Huy	14 Đường Số 1 C/X Đô Thành, P.04	600,000
514	Cty TNHH DV Mỹ thuật ứng dụng TM Hy Chi	353/86 AB Điện Biên Phủ, P.04	600,000
515	Cty TNHH SX TM Tân Nông	63B C/X Đô Thành Đường Số 3, P.04	600,000

516	Cty TNHH SX TM DV và KD Dược phẩm Vĩnh An An	25B C/X Đô Thành, P.04	600,000
517	Cty TNHH TM DV Trường Nghiệp	25B Nguyễn Hiền, P.04	700,000
518	Cty TNHH TM Thiên Phát	325A Điện Biên Phủ, P.04	754,000
519	Cty TNHH Khôi An	502/471C Nguyễn Đình Chiểu, P.04	1,000,000
520	Cty TNHH Bình An	22 Nguyễn Hiền, P.04	1,000,000
521	Cty TNHH TM và XD Hoàng Sơn	424B Nguyễn Đình Chiểu, P.04	1,000,000
522	Cty KD XNK Chế biến Nông hải sản Du lịch Khách sạn	01 Nguyễn Thượng Hiền, P.04	1,000,000
523	Cty TNHH TM DV Việt Nhạc	319 Điện Biên Phủ, P.04	1,000,000
524	Cty TNHH RôBốt	308C Điện Biên Phủ, P.04	1,000,000
525	Cty TNHH XD và DV TM Trung Trực	45 Đường Số 2 C/X Đô Thành, P.04	1,004,000
526	Cty TNHH Viễn thông và Công nghệ Thông tin	335/3 Điện Biên Phủ, P.04	1,200,000
527	Cty TNHH TM DV Công nghệ Trí Việt	134 Cao Thắng, P.04	1,200,000
528	Cty TNHH Công nghệ hóa nhựa Bông Sen	393 Điện Biên Phủ, P.04	1,250,000
529	Cty TNHH Thuận Thiên Phú	424/7 Nguyễn Thượng Hiền, P.04	2,000,000
530	Cty TNHH SX Mỹ phẩm Lan Hào	241 Bis Cách Mạng Tháng 8, P.04	2,000,000
531	Cty TNHH DV TM An Tiêm	356 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	2,400,000
532	Cty TNHH Điện tử Tiên Đạt	405 Điện Biên Phủ, P.04	5,000,000
533	DNTN KD Vàng Kim Quý	Chợ Vườn Chuối Sáp 20A, P.04	30,000
534	DNTN KD Vàng Hưng Phú	Chợ Vườn Chuối Sáp 1A, P.04	37,000
535	DNTN KD Vàng Kim Hoa	Chợ Vườn Chuối Sáp 4A, P.04	30,000
536	DNTN KD Vàng Kim Loan	424B Nguyễn Đình Chiểu, P.04	31,000
537	Cty TNHH TM Chế biến Thực phẩm Mai Phú Thành	584 Nguyễn Đình Chiểu, P.04	720,000
538	Cty TNHH TM Nguyên Liệu Xanh	75 Đường Số 3 C/X Đô Thành, P.04	200,000
186	Tổng cộng:		50,442,000

Đơn vị thực hiện: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 5

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Số phí đóng Quỹ
539	DNTN Nhà hàng Thiên Lộc	457 Võ Văn Tần, P.05	6,000
540	Cty TNHH TM DV K/Thuật An Minh Thanh	2/1D Cao Thắng, P.05	10,000
541	Cty TNHH TM và DV Toàn Cát	441/39-43 Nguyễn Đình Chiểu #Trệt, P.05	10,000
542	DNTN Chồng thăm và XD Hoàng Gia	219 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	10,000
543	DNTN Ảnh và Thời trang Hương Phần	127 Cách Mạng Tháng 8, P.05	10,000
544	Cty TNHH TM DV Lữ hành Bạch Dương	306/33 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	14,000
545	HTX Kim khí Tháng 10	416 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	18,000
546	DNTN TM DV K/Thuật Vỹ Quang	175 Võ Văn Tần, P.05	20,000
547	DNTN Hồng Cường	287/65 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	20,000
548	Cty TNHH TM Linh Lan	170/4 Võ Văn Tần, P.05	20,000
549	Cty TNHH Việt Anh Hàn	306/5 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	20,000
550	DNTN Khánh Thảo	313 Võ Văn Tần, P.05	20,000
551	Cty TNHH Đồ họa máy tính Nguyễn và Anh Em	90 Nguyễn Thượng Hiền, P.05	20,000
552	Cty TNHH Châu Âu Việt Nam	306/7 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	20,000
553	Cty TNHH TM DV Liên Minh Hưng	3 Nguyễn Sơn Hà P-402, P.05	20,000
554	Cty TNHH Hoàng Hồng Phúc	314A Võ Văn Tần, P.05	20,000
555	DNTN TM và DV Thiên Minh	336B Võ Văn Tần, P.05	24,000
556	Cty TNHH Ngọc Huy Long	465 Võ Văn Tần, P.05	24,000
557	Cty TNHH TM Tân Hán Thương	225/19 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	30,000
558	Cty TNHH T/Kê và QC A.A.S	225/19 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	30,000
559	DNTN TM SX Hạnh Gia	399/43/21A Nguyễn Đình Chiểu, P.05	30,000
560	DNTN KD Vàng Hưng Đức	335 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	30,000
561	Cty TNHH Dền Phi	172 Võ Văn Tần, P.05	30,000
562	DNTN KD Vàng Kim Hưng	337 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	30,000
563	DNTN KD Vàng Kim Châu	329 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	30,000

564	HTX TM Đô Thành	32/67 Cao Thắng, P.05	30,000
565	Cty TNHH Đồng Nội	2/1F Cao Thắng, P.05	40,000
566	Cty TNHH In Bao bì TM SX Sắc Cầu Vồng	181/1 Cách Mạng Tháng 8, P.05	40,000
567	Cty TNHH A.M.B.Y.S	181/3 Cách Mạng Tháng 8, P.05	40,000
568	Cty TNHH An Khang Thịnh Vượng	418A Võ Văn Tần, P.05	40,000
569	Cty TNHH Lê Phụng	301 Võ Văn Tần, P.05	40,000
570	DNTN Cẩm đồ Nam Việt	304 Võ Văn Tần, P.05	40,000
571	Cty TNHH Đào tạo Quốc tế Tâm Châu Á	188/59 Võ Văn Tần, P.05	40,000
572	DNTN TM Thực Quyền	409 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	40,000
573	Cty TNHH TM Vĩnh Viễn	54 Cao Thắng, P.05	40,000
574	Cty TNHH Dầu nhớt Á Châu	399/34 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	50,000
575	DNTN Khách sạn Nhà hàng Tân Nam Bình	179EF Cách Mạng Tháng 8, P.05	50,000
576	DNTN Phòng cho thuê 185	185 Võ Văn Tần, P.05	50,000
577	Cty TNHH K/Thuật Đô Thành	174 Võ Văn Tần, P.05	60,000
578	Cty TNHH Cơ điện lạnh Minh Ngọc	178 Võ Văn Tần, P.05	60,000
579	Cty TNHH Công nghệ Hoàn Hảo	151 Cách Mạng Tháng 8, P.05	60,000
580	Cty TNHH TM DV Vinh Thắng Lợi	331A Nguyễn Đình Chiểu, P.05	60,000
581	Cty TNHH Thiết bị mạng nhà chuyên nghiệp Tấn Tân	406 Võ Văn Tần, P.05	60,000
582	Cty TNHH Tân Gia Huy	177Bis Cách Mạng Tháng 8, P.05	60,000
583	Cty TNHH TM DV Song Kim	289 Võ Văn Tần, P.05	60,000
584	DNTN Đại Hải Long	465 Võ Văn Tần, P.05	60,000
585	Cty TNHH Ngôi Nhà Sáng	194/41 Võ Văn Tần, P.05	60,000
586	Cty TNHH Khải Long	167 Võ Văn Tần, P.05	60,000
587	Cty TNHH DV QC Việt Linh	429 Võ Văn Tần, P.05	60,000
588	Cty TNHH TM Hoàng Anh	358 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	60,000
589	Cty TNHH Tư vấn Đầu tư và Chuyển tiền Việt Nam	444 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	60,000
590	DNTN TM Ngọc Dũng	175A Cách Mạng Tháng 8-P.05	60,000
591	Cty TNHH Thiết bị in Á Mỹ	241/329C Nguyễn Đình Chiểu, P.05	60,000
592	Cty TNHH SX TM và DV Những Bạn Hữu	351 Võ Văn Tần, P.05	60,000
593	DNTN XD Thành Nghiệp	320 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	64,000
594	Cty TNHH Bơi lội Đồng Dương	21/4 Cao Thắng, P.05	70,000
595	Cty TNHH TM XD Điện Thanh Cường	408/745 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	80,000
596	Cty TNHH Nguyên Minh	225/10 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	80,000
597	Cty TNHH TM Ánh Phát	361/39/3 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	80,000
598	Cty TNHH TM DV Tin học Quốc Tin	281 Võ Văn Tần, P.05	80,000
599	Cty TNHH Tư vấn và DV Hành chính Doanh Luật	221/22 Võ Văn Tần, P.05	80,000
600	Cty TNHH Tư vấn Công Vàng	188/43 Võ Văn Tần, P.05	100,000
601	Cty TNHH T/Kế QC Trung Kiên	3 Nguyễn Sơn Hà #04 P-403, P.05	100,000
602	Cty TNHH Cơ Khí Công Minh	435 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	100,000
603	DNTN SG Mới	426 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	100,000
604	Cty TNHH TM DV Công nghệ Tân Thiên Minh	190 Võ Văn Tần, P.05	100,000
605	Cty TNHH TM Tin học Viễn thông Biển Xanh	202 Nguyễn Sơn Hà Số 3 #2 P.202, P.05	100,000
606	Cty TNHH T/Kế Kiến trúc và Giao thông Đông Phương	6/37A Cao Thắng, P.05	100,000
607	Cty TNHH Hình ảnh	419-421 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	100,000
608	Cty TNHH Dược phẩm Biển Loan	306 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	100,000
609	Cty TNHH Tin học Ha Lan	359 Võ Văn Tần, P.05	100,000
610	Cty TNHH TM DV XNK Hiệp Nguyên	245 Võ Văn Tần, P.05	100,000
611	Cty TNHH SX TM QC Vũ Nguyên	291/19 Võ Văn Tần, P.05	100,000
612	Cty TNHH Thiết bị y tế Việt Thái	263/19 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	100,000
613	Cty TNHH TM DV Phương Hoàng	306 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	100,000
614	Cty TNHH Du lịch Tư vấn TM Anh Linh	2/8 Cao Thắng, P.05	100,000
615	DNTN Ngọc Vũ	430 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	100,000
616	Cty TNHH TM và XD Hoàng Tấn	225/21 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	100,000
617	Cty TNHH Vu Lam	203 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	100,000

618	Cty TNHH TM DV Nam An Dương	234 Võ Văn Tần, P.05	100,000
619	Cty TNHH TM và DV K/Thuật Huế Thành	58D Cao Thắng, P.05	100,000
620	Cty TNHH TM Tin học Thái Hòa	237 Võ Văn Tần, P.05	100,000
621	Cty TNHH TM DV XNK Phong Hưng	82 Nguyễn Thượng Hiền, P.05	100,000
622	DNTN TM DV Thủy Anh	382/16 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	100,000
623	Cty TNHH TM và DV Tân Phùng Hưng	181/1 Cách Mạng Tháng 8, P.05	100,000
624	Cty TNHH TM DV Ne Mo	314/11 Võ Văn Tần, P.05	100,000
625	Cty TNHH TM DV Ca Li	3 Nguyễn Sơn Hà #1 P-101, P.05	100,000
626	Cty TNHH Công Anh	361/18 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	100,000
627	Cty TNHH TM DV XNK Thiên Ưng	210 Võ Văn Tần, P.05	100,000
628	Cty TNHH SX TM DV Nguyễn Khánh	62 Cao Thắng, P.05	120,000
629	Cty TNHH TM Dược phẩm Lạc Minh	2/15D Cao Thắng, P.05	120,000
630	Cty TNHH Tư vấn và DV Bất động sản Đất Cát	430 Võ Văn Tần, P.05	140,000
631	Cty TNHH TM và DV Hoàn Phong	225B/9 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	160,000
632	Cty TNHH Thương Hiệu	32/19 Cao Thắng, P.05	160,000
633	Cty TNHH DV Mỹ thuật ứng dụng Kiến Vàng	248 Võ Văn Tần, P.05	160,000
634	Cty TNHH TM và SX Đại Nam Tân	399/35 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	160,000
635	Cty TNHH SX Đồ gỗ Tân Mỹ Trần	360 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	160,000
636	Cty TNHH TM DV Tin học Điện tử Nhân Long	214 Võ Văn Tần, P.05	160,000
637	Cty TNHH TM DV và XNK Tất Trung	221/15 Võ Văn Tần, P.05	160,000
638	Cty TNHH TM DV Tin học Đỗ Phan	225/11 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	160,000
639	Cty TNHH TM và Du lịch Quốc Nghệ	3 Nguyễn Sơn Hà # 3-302, P.05	180,000
640	Cty TNHH TM Tin học Sơn Thạch	225/21A Nguyễn Đình Chiểu, P.05	180,000
641	Cty TNHH XD Hóa Vinh	196B Võ Văn Tần, P.05	180,000
642	Cty TNHH SX và TM Thiên Thiên Ưng	2/37 Cao Thắng, P.05	180,000
643	Cty TNHH Du lịch và TM Nam Quang	145 Cách Mạng Tháng 8, P.05	192,000
644	Cty TNHH TM DV Tin học Hùng Tiến	319 Võ Văn Tần, P.05	192,000
645	Cty TNHH XD - DV - TM Nam Việt Tân	361/38A Nguyễn Đình Chiểu, P.05	192,000
646	Cty TNHH Tin học Viễn thông Lê Tiến	346-348 Võ Văn Tần, P.05	200,000
647	Cty TNHH TM DV Nghệ thuật Kha Khang Lê	133 Nguyễn Thượng Hiền, P.05	200,000
648	Cty TNHH Hành Thiện	382/19 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	200,000
649	Cty TNHH DV TM Tuyết Hà	265 Võ Văn Tần, P.05	200,000
650	Cty TNHH TM và DV Hoa Tường Vy	441/2 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	200,000
651	Cty TNHH TM DV Việt Phương	186 Võ Văn Tần, P.05	200,000
652	Cty TNHH I.V.S	304 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	200,000
653	Cty TNHH Sức Khỏe Vàng	181/3 Cách Mạng Tháng 8, P.05	200,000
654	Cty TNHH TM DV Thiết bị văn phòng Xuân Thanh	341 Võ Văn Tần, P.05	200,000
655	Cty TNHH Nguyễn An Khang	382/22 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	200,000
656	Cty TNHH SX TM Quang Năng	261 Võ Văn Tần, P.05	200,000
657	Cty TNHH TM XNK và DV Giao nhận Q.Đ	181/53 Cách Mạng Tháng 8, P.05	200,000
658	Cty TNHH An Hào	454 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	200,000
659	Cty TNHH Hàn Gia Phát Cen Tu Ra	423 Võ Văn Tần, P.05	200,000
660	Cty TNHH TM DV QC Bình Minh	424A Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	200,000
661	Cty TNHH Tất Thắng	372 Võ Văn Tần, P.05	200,000
662	Cty TNHH Tin học Long Gia	409 Võ Văn Tần, P.05	200,000
663	Cty TNHH TM Phú Định	275/479B Nguyễn Đình Chiểu, P.05	200,000
664	Cty TNHH TM Khách sạn Việt Hồng	332 Võ Văn Tần, P.05	200,000
665	Cty TNHH TM DV SX Vinh Đức	291/29 Võ Văn Tần, P.05	200,000
666	Cty TNHH SX TM DV Trường Thành	366 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	200,000
667	Cty TNHH Tin học Anh Em	414 Võ Văn Tần, P.05	200,000
668	Cty TNHH Tâm Thành Đạt	372 Võ Văn Tần, P.05	200,000
669	Cty TNHH TM DV Khoi Xa	181/39B Cách Mạng Tháng 8, P.05	200,000
670	Cty TNHH TM và DV Hòa Đại Phát	339 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	200,000

671	Cty TNHH Tin học Kỹ thuật số Ngọc Điểm Giao	339 Võ Văn Tần, P.05	200,000
672	Cty TNHH Lập Phương Phong	354 Võ Văn Tần, P.05	220,000
673	Cty TNHH Tân Hiệp	32/95 Cao Thắng, P.05	240,000
674	Cty TNHH TM Sing Việt (Sivico - LTD)	223 Võ Văn Tần, P.05	250,000
675	Cty TNHH SX TM DV XNK Siêu Năng	6/8A Cao Thắng, P.05	298,000
676	Cty TNHH Thiết bị GD Nhân Hòa	351 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	300,000
677	Cty TNHH P/Triển Công nghệ Tin học Nguyên Tâm	221 Võ Văn Tần, P.05	300,000
678	Cty TNHH TM DV Tiến Quang	399/27 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	300,000
679	Cty TNHH TM và DV Hoàng Thịnh D.C	348 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	300,000
680	Cty TNHH Thời trang Thái Bình Dương	2/14 Cao Thắng, P.05	300,000
681	Cty TNHH TM DV và XNK Thiên Minh	375 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	320,000
682	Cty TNHH TM và DV Ngôi Sao Mộc	2/15A Cao Thắng, P.05	360,000
683	Cty TNHH Tư Vấn – T/Kế XD DCC	225/19 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	380,000
684	Cty TNHH TM XD SG Viễn Đông	304 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	390,000
685	Cty TNHH XD TM SX Thiết bị GD Minh Phát	385/8 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	400,000
686	Cty TNHH Kiến trúc XD Ngân Nhi	450 Nguyễn Thị Minh Khai (01P Trệt), P.05	400,000
687	Cty TNHH TM DV Đại Tín Việt	449 Võ Văn Tần, P.05	400,000
688	Cty TNHH TM DV Nam Quốc Đẳng	363 Võ Văn Tần, P.05	400,000
689	Cty TNHH Tư vấn Du học Quốc tế Vinh Hiền	426 Võ Văn Tần, P.05	400,000
690	Cty TNHH V/Tài DV TM Trần Quốc	41 Nguyễn Thượng Hiền, P.05	400,000
691	Cty TNHH Tân Phước Long	349 Võ Văn Tần, P.05	400,000
692	Cty TNHH XD Lâm Sơn	225/19 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	400,000
693	Cty TNHH TM DV XNK Võ Hà Lê	397B Võ Văn Tần, P.05	400,000
694	DNTN Khách sạn Tân Phương Mai	411/3 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	400,000
695	DNTN TM và DV Vi tính Thăng Long	436 Võ Văn Tần, P.05	500,000
696	Cty TNHH SX TM Đào Trung Hưng	259 Võ Văn Tần, P.05	560,000
697	DNTN Khách sạn Ngọc Dung	223/1 Nguyễn Đình Chiểu-P.05	588,000
698	Cty TNHH TM DV Lộc Lê Hải	454 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	600,000
699	Cty TNHH TM DV Sách Thời Đại	394 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	600,000
700	DNTN Nhà hàng Thế Kỷ 21	383 Võ Văn Tần, P.05	600,000
701	Cty TNHH TM và SX Phúc Trường Phú	345/2 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	600,000
702	Cty TNHH TM Liên Việt Mỹ	428-428Bis Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	600,000
703	Cty TNHH TM DV XNK Lê Trục	420 Võ Văn Tần, P.05	600,000
704	Cty TNHH TM XD DV V/Tài Kim Cương	301/27 Nguyễn Thượng Hiền, P.05	640,000
705	DNTN Mỹ thuật Nguyễn	454 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	700,000
706	Cty TNHH TM Tân Bạch Dương	2/14 Cao Thắng, P.05	800,000
707	Cty TNHH Đầu tư XD Tín Việt	399/1 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	980,000
708	Cty TNHH Châu Hào Hiệp	411/25 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	1,000,000
709	Cty TNHH KD P/Triển và XD Nhà Bảo Trang Viên	387 Võ Văn Tần, P.05	1,000,000
710	Cty TNHH TM Công nghiệp Giấy Vinh Thịnh	129 Cách Mạng Tháng 8, P.05	1,000,000
711	Cty TNHH Hiền Minh	452 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	1,000,000
712	Cty TNHH TM DV Vi tính Khải Thiên	384 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	1,000,000
713	Cty TNHH XD TM Tân Á Châu	306/8 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	1,720,000
714	Cty TNHH TM Vi Na Kê	195 Trần Quốc Thảo, P.05	2,000,000
715	Cty TNHH SX TM Gia Lợi	2/31 Cao Thắng, P.05	2,000,000
716	Cty TNHH Quản lý nợ và K/Thác tài sản Ngân Hàng Á Châu	444 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05	5,000,000
717	DNTN Phòng cho thuê Minh Thoại	425/3-5 Nguyễn Đình Chiểu, P.05	51,000
179	Tổng cộng:		45,603,000

Đơn vị thực hiện: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 6

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Số phí đóng Quỹ
718	DNTN TM Hải Dương	3/13 Võ Văn Tần, P.06	6,000

719	Cty TNHH Anh Quang Hoàn Cầu	66/10 Phạm Ngọc Thạch, P.06	9,000
720	DNTN Tân Thương Hải	21 Võ Văn Tần, P.06	10,000
721	DNTN XD Phương Hoàng	223Bis Hai Bà Trưng, P.06	14,000
722	Cty TNHH DV TM Vĩnh Bạc	2A Hồ Xuân Hương, P.06	20,000
723	DNTN TM Nhà hàng Gia Vị	100 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	20,000
724	Cty TNHH TM DV G/Nhận Vận tải Quốc tế Hải	62A Phạm Ngọc Thạch # 6 Green House,	20,000
725	Cty TNHH Tư vấn và QC Hải Đông Nam	224A Pasteur, P.06	20,000
726	Cty TNHH Tư vấn Quy hoạch P/Triển Đô Thị	216 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	20,000
727	DNTN Tân Ánh Sáng	32 Trần Cao Vân, P.06	20,000
728	Cty TNHH QC Mai Cát	78 Phạm Ngọc Thạch, P.06	20,000
729	Cty TNHH Đ/tao N/vụ Thư ký và Quản trị Văn	17 Phạm Ngọc Thạch, P.06	20,000
730	DNTN TM Nhà hàng Gia Vị	100 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	20,000
731	Cty TNHH Văn Hóa Tinh Hoa	2/209 Nguyễn Gia Thiều, P.06	22,000
732	DNTN T.M.F	24 Bà Huyện Thanh Quan, P.06	30,000
733	DNTN Ảnh màu Thanh Bình	233 Điện Biên Phủ, P.06	32,000
734	Cty TNHH T/Kế Mỹ thuật Phúc Thanh	107/10 Trương Định, P.06	36,000
735	DNTN Hoàn Cầu	117 Nguyễn Đình Chiểu P-002A, P.06	40,000
736	DNTN TM DV Viễn thông Phan Anh	296 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	40,000
737	Cty TNHH Công nghệ A.A.P.E.X	71 Phạm Ngọc Thạch, P.06	40,000
738	DNTN Doãn	34 Nguyễn Thị Diệu, P.06	40,000
739	DNTN TM và Khách sạn Hồng Đức	223 Hai Bà Trưng, P.06	40,000
740	Cty TNHH Tư vấn Du học Quốc tế An Lê	62A Phạm Ngọc Thạch #4, P.06	40,000
741	Cty TNHH Tư vấn Kiến trúc XD Nam Vinh Anh	19A Nguyễn Thị Diệu, P.06	40,000
742	Cty TNHH Trí Phát	67 Võ Văn Tần, P.06	40,000
743	Cty TNHH DV TM SX Nhóm Việt	238A Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	40,000
744	Cty TNHH TM DV Thụy Hương	93 Võ Văn Tần, P.06	40,000
745	Cty TNHH QC A.D.SO	18/7 Ngô Thời Nhiệm, P.06	40,000
746	Cty TNHH Thiên Long	40 Bà Huyện Thanh Quan E42 #4, P.06	40,000
747	DNTN TM Tam Nguyên	147 Bis Hai Bà Trưng, P.06	40,000
748	DNTN TM và Khách sạn Hồng Đức	223 Hai Bà Trưng, P.06	40,000
749	Cty TNHH TM DV K/Thuật Máy tính Sao Kim	48A Võ Văn Tần, P.06	40,000
750	Cty TNHH Tư vấn Phương Bắc	62A Phạm Ngọc Thạch, P.06	40,000
751	Cty TNHH Quốc tế An Phúc	40 Bà Huyện Thanh Quan, P.06	40,000
752	Cty TNHH Phần mềm Ba Na Na	88 Phạm Ngọc Thạch, P.06	44,000
753	Cty TNHH In Kinh Tế	134 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	46,000
754	Cty TNHH TM và T/Kế An Ni	66/5 Phạm Ngọc Thạch, P.06	50,000
755	Cty TNHH C.M.K.T	238/2 Pasteur, P.06	50,000
756	DNTN Ảnh màu Minh Quyên	6A Phạm Ngọc Thạch, P.06	50,000
757	DNTN Khách sạn Đại Hà	214-218B Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	50,000
758	DNTN Trần Mỹ Hạnh	168 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	50,000
759	DNTN Hồng Vy	223 Hai Bà Trưng, P.06	50,000
760	Cty TNHH Chu Du	207 Điện Biên Phủ, P.06	50,000
761	DNTN TM Liên Phương	261-261B Hai Bà Trưng, P.06	57,000
762	Cty TNHH Chân Trí	58/21 Phạm Ngọc Thạch, P.06	60,000
763	Cty TNHH Cà phê Nhiệt Đới	222 Pasteur, P.06	60,000
764	Cty TNHH G/Nhận V/Chuyển Quốc tế Minh Ngân	180-182 Lý Chính Thắng #6, P.06	60,000
765	Cty TNHH Chân Trời Năm 2020	93 Võ Văn Tần, P.06	60,000
766	Cty TNHH Phố Đẹp	62/2 Phạm Ngọc Thạch, P.06	60,000
767	Cty TNHH Yêu Thể Thao	62A Phạm Ngọc Thạch #2-2C Green House,	60,000
768	Cty TNHH Kiến Nghĩa	176 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	60,000
769	Cty TNHH In ấn Bao bì Đức Tiến	161A Pasteur, P.06	60,000
770	DNTN Hào Bàng	38 Phạm Ngọc Thạch, P.06	60,000
771	Cty TNHH TM Hải Hà	168 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	60,000
772	Cty TNHH TM H.T.C.H.E.M	70 Phạm Ngọc Thạch, P.06	60,000

773	Cty TNHH TM Du lịch Việt Tâm	67 Phạm Ngọc Thạch P-13, P.06	60,000
774	Cty TNHH Đức Tín	202 Pasteur, P.06	60,000
775	Cty TNHH DV TM Minh Thu	206 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	60,000
776	DNTN Năng Vàng	81 Trương Định, P.06	60,000
777	Cty TNHH Du lịch Biển Việt	99/103B Võ Văn Tần (Trệt), P.06	60,000
778	Cty TNHH QC Ánh Mai	197A Điện Biên Phủ, P.06	60,000
779	Cty TNHH Hoa Hồng	40E Phạm Ngọc Thạch, P.06	60,000
780	Cty TNHH Mỹ viện Thụy Sĩ	75 Bà Huyện Thanh Quan, P.06	60,000
781	DNTN Thiên Lý Villa 39 A	39A Phạm Ngọc Thạch, P.06	70,000
782	Cty TNHH Tư vấn và P/Triển Nhân lực Kiến Thiết	47 Võ Văn Tần #1, P.06	70,000
783	Cty TNHH S.V Việt Nam	10 Trương Quyền, P.06	80,000
784	Cty TNHH TM DV Tân Thiên Trường	70 Phạm Ngọc Thạch # Trệt, P.06	80,000
785	Cty TNHH Công nghệ Tin học Trường Tiền	14 Trương Quyền, P.06	80,000
786	Cty TNHH Sen S.P.A	187B Hai Bà Trưng, P.06	80,000
787	Cty TNHH QC Sáng Tạo I.M	240/1 Pasteur, P.06	80,000
788	Cty TNHH Thương Phẩm	66/3 Phạm Ngọc Thạch, P.06	80,000
789	Cty TNHH Nhất Phú Quý	74 Võ Văn Tần, P.06	80,000
790	Cty TNHH Hà Nam Dương	206 Nam Kỳ Khởi Nghĩa #1, P.06	80,000
791	Cty TNHH DV TM QC Viên Minh	36 Bà Huyện Thanh Quan, P.06	84,000
792	Cty TNHH Nguyên Lam	62A Phạm Ngọc Thạch #3, P.06	90,000
793	Cty TNHH TM và DV Minh Thùy	162 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	90,000
794	DNTN Khách sạn Thương Gia	223 Bis Hai Bà Trưng, P.06	91,000
795	Cty TNHH Vi Đạt	25 Bà Huyện Thanh Quan, P.06	100,000
796	Cty TNHH TM và DV Tâm Phan	12/5 Trương Định, P.06	100,000
797	Cty TNHH Du lịch Lê	81 Phạm Ngọc Thạch, P.06	100,000
798	Cty TNHH TM DV Mai Khôi	232 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	100,000
799	Cty TNHH Cơ điện lạnh Đông Sa Pa	144 Võ Văn Tần, P.06	100,000
800	Cty TNHH Thiết bị Viễn thông A.X	149 Hai Bà Trưng, P.06	100,000
801	Cty TNHH TM và XD Mi Na Mi	27 Hồ Xuân Hương, P.06	100,000
802	Cty TNHH TM Long Bình	107/10 Trương Định, P.06	100,000
803	Cty TNHH Tiêu Điểm Châu Á	70 Phạm Ngọc Thạch, P.06	100,000
804	Cty TNHH Mỹ Tú	1/1 Võ Văn Tần, P.06	100,000
805	Cty TNHH TM DV T/Kế QC Long Việt	157 Pasteur, P.06	100,000
806	Cty TNHH Nhà hàng Kim Loại	39-41 Bà Huyện Thanh Quan, P.06	100,000
807	Cty TNHH Đầu tư P/Triển và DV Thông Tin	15 Nguyễn Thị Diệu, P.06	100,000
808	Cty TNHH DV Điện Việt Phong	146 Điện Biên Phủ, P.06	100,000
809	Cty TNHH TM DV Ân Minh	80 Võ Văn Tần, P.06	100,000
810	Cty TNHH TM DV Cơ điện lạnh Song Khoa	193A Hai Bà Trưng, P.06	100,000
811	Cty TNHH K/Thuật Xương Rồng	15 Võ Văn Tần, P.06	100,000
812	DNTN Nông hải sản và TM Đồng Tiến	8Bis Công Trường Quốc tế, P.06	100,000
813	Cty TNHH DV Tiếp thị và Xúc tiến KD Đông Tây	200 Pasteur, P.06	100,000
814	Cty TNHH TM DV G/Nhận V/Tài Cửu Long	70 Phạm Ngọc Thạch, P.06	100,000
815	Cty TNHH TM DV Minh Đăng	24 Trần Quốc Thảo, P.06	100,000
816	DNTN Nhà hàng Ngọc Sương Biển Nhớ	19C Lê Quý Đôn, P.06	100,000
817	Cty TNHH TM và V/Tài Hải Âu	163 Hai Bà Trưng, P.06	100,000
818	Cty TNHH Phi Đạt	62 Phạm Ngọc Thạch, P.06	100,000
819	DNTN Đô Mi Nô	17 Hồ Xuân Hương, P.06	100,000
820	Cty TNHH TM DV Ngọc Sương Ma Ri Na	19C Lê Quý Đôn #1, P.06	100,000
821	DNTN TM và Văn hóa Thủy Tiên	76 Cách Mạng Tháng 8, P.06	100,000
822	Cty TNHH Giải trí Anh Khanh	92/18 Phạm Ngọc Thạch, P.06	100,000
823	Cty TNHH TM Mỹ Yến	73 Phạm Ngọc Thạch, P.06	100,000
824	Cty TNHH SX XD TM Trương Quốc	230A Pasteur, P.06	100,000
825	Cty TNHH DV Hoa và Quà tặng Sao May	92/30 Phạm Ngọc Thạch, P.06	100,000
826	Cty TNHH Thế giới Bé	90 Phạm Ngọc Thạch, P.06	100,000

827	DNTN Thời trang A.C 2000	95 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	100,000
828	Cty TNHH Hiền Vi	73 Phạm Ngọc Thạch, P.06	100,000
829	Cty TNHH SX TM DV Lê Mẫn	161 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	100,000
830	Cty TNHH Siêu Tốc	134B Nguyễn Đình Chiểu, P.06	100,000
831	Cty TNHH TM DV Hoàng Gia Nguyễn	141 Hai Bà Trưng, P.06	100,000
832	Cty TNHH TM DV Du lịch K.L Thế Giới	261B Hai Bà Trưng, P.06	100,000
833	Cty TNHH TM DV Phương Duy	62A Cao ốc Green House Phạm Ngọc	100,000
834	Cty TNHH Mỹ phẩm Thường Xuân	157A Pasteur, P.06	100,000
835	Cty TNHH H.R.2B	5 Nguyễn Gia Thiệu, P.06	100,000
836	Cty TNHH Thiết bị Động lực Việt Nam	244 Pasteur, P.06	100,000
837	Cty TNHH TM Chuẩn Tinh Khanh	41/3 Phạm Ngọc Thạch, P.06	100,000
838	Cty TNHH C.A.T	215A Hai Bà Trưng, P.06	100,000
839	Cty TNHH Chân Tông	82 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	100,000
840	Cty TNHH T/Kế ấn tượng Mới	79 Ngô Thời Nhiệm, P.06	100,000
841	Cty TNHH V.N.I.P	80 Võ Văn Tần, P.06	100,000
842	Cty TNHH TM Quốc tế Kim Tiến	5 Nguyễn Gia Thiệu #7-705, P.06	100,000
843	Cty TNHH TM Thiên Khuê	47 Võ Văn Tần #2, P.06	110,000
844	Cty TNHH Tư vấn T/Kế XD Ngô Bá Tùng	3B Lê Quý Đôn, P.06	120,000
845	DNTN Lục Thủy	37 Võ Văn Tần, P.06	120,000
846	Cty TNHH DV V/Tài Nhanh	27 Nguyễn Thị Diệu, P.06	120,000
847	Cty TNHH TM DV Tin học Chung Sứ	5 Trần Quốc Thảo, P.06	120,000
848	Cty TNHH T.M.C	14 Nguyễn Thị Diệu, P.06	120,000
849	Cty TNHH TM DV Xây lắp điện Minh Thái	238/25 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	120,000
850	Cty TNHH Truyền thông Mũi Tên	8 Bà Huyện Thanh Quan, P.06	120,000
851	Cty TNHH TM và DV A.A.E	119 Võ Thị Sáu, P.06	120,000
852	Cty TNHH Lịch Tao Đàn	192 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	120,000
853	Cty TNHH G/Nhận V/Chuyến Quốc tế Sao Thủy	5 Nguyễn Gia Thiệu, P.06	120,000
854	Cty TNHH TM DV Thiên Hồng Ân	79 Bà Huyện Thanh Quan, P.06	120,000
855	Cty TNHH Hệ thống Tin học và Viễn thông N.T.M	5 Nguyễn Gia Thiệu, P.06	120,000
856	Cty TNHH TM và SX Đức Quang	254 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	120,000
857	Cty TNHH QC Dể Mền	53 Trương Định, P.06	120,000
858	Cty TNHH Thuyền Đông Dương	240/1 Pasteur, P.06	120,000
859	Cty TNHH QC Cheri	238/2 Pasteur, P.06	120,000
860	Cty TNHH Mai AB	40 Bà Huyện Thanh Quang, P.06	120,000
861	Cty TNHH Mắt kính Hồng Minh Quang	66/15 Phạm Ngọc Thạch, P.06	120,000
862	Cty TNHH Tư vấn XD và Giao thông B.C.Q	36 Võ Văn Tần, P.06	120,000
863	Cty TNHH DV TM Anh Nguyên	160 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	120,000
864	Cty TNHH TM DV Bất động sản Mỹ Kim	221 Hai Bà Trưng, P.06	120,000
865	Cty TNHH TM DV Du lịch Hồng Hải	82B Võ Văn Tần, P.06	120,000
866	Cty TNHH TM và DV Chân Trời Xanh	23 Trương Định, P.06	120,000
867	Cty TNHH SX TM DV K/Thuật Nhân Lê	60-62 Cách Mạng Tháng 8 #03 P-37, P.06	120,000
868	Cty TNHH TM Tư vấn Tiếp thị Đông Bắc	163 Hai Bà Trưng, P.06	120,000
869	Cty TNHH XD TM DV Phúc Bình	55D Hồ Xuân Hương, P.06	120,000
870	Cty TNHH Dược phẩm Đông Phương Việt	149A Hai Bà Trưng, P.06	140,000
871	Cty TNHH TM Bốn Mùa	48 Cách Mạng Tháng 8, P.06	140,000
872	Cty TNHH TM DV Kim Long Tân	18 Lê Quý Đôn, P.06	140,000
873	Cty TNHH TM Tân Hưng Long	107N Trương Định, P.06	140,000
874	Cty TNHH Hoàng Khang	41 Nguyễn Thị Diệu, P.06	140,000
875	Cty TNHH Tư vấn TM Đông Phương	3 Ngô Thời Nhiệm, P.06	140,000
876	Cty TNHH QC Liên Tứ	145 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	144,000
877	Cty TNHH TM DV An Toàn	147 Hai Bà Trưng, P.06	144,000
878	Cty TNHH Sơn Thành Hưng	164 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	160,000
879	Cty TNHH TM Thiên Lộc	63 Trương Định, P.06	160,000
880	Cty TNHH Du lịch TM Á Đông	145 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	160,000

881	Cty TNHH DV Tư vấn Mỹ Khang	62A Phạm Ngọc Thạch, P.06	160,000
882	Cty TNHH DV QC C.M.N	129 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	160,000
883	DNTN Phan Minh	103A Lý Chính Thắng, P.06	160,000
884	Cty TNHH QC Đất Việt	200 Pasteur, P.06	160,000
885	Cty TNHH TM Hùng Đông	94 Phạm Ngọc Thạch, P.06	160,000
886	Cty TNHH TM DV Du lịch Yến Long	4G Lê Quý Đôn, P.06	160,000
887	Cty TNHH TM DV Tin học Tin Vi	242A Nguyễn Tị Minh Khai, P.06	160,000
888	Cty TNHH TM Khánh Nghi	59 Phạm Ngọc Thạch (Khối C), P.06	162,000
889	Cty TNHH Nguyễn Thế giới Đồ Chơi	223 Bis Hai Bà Trưng, P.06	170,000
890	Cty TNHH Du lịch Lữ hành Phương Uy	58/4 Phạm Ngọc Thạch, P.06	176,000
891	Cty TNHH Mỹ nghệ Duy Tân	11 Phạm Ngọc Thạch, P.06	180,000
892	Cty TNHH Xích Ma	67Bis Trương Định, P.06	180,000
893	DNTN Vạn Xuân	76 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	196,000
894	Cty TNHH SX TM XNK Vũ Hậu	53A Hồ Xuân Hương, P.06	200,000
895	DNTN Tri Kỳ	262 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	200,000
896	Cty TNHH Truyền thông Sáng Tạo	93B Võ Văn Tần, P.06	200,000
897	Cty TNHH Hình Hộp	251 Hai Bà Trưng, P.06	200,000
898	Cty TNHH Sứa May Mắn	141 Hai Bà Trưng, P.06	200,000
899	Cty TNHH TM DV G/Nhận V/Tải Hoàng Hải	199 Điện Biên Phủ, P.06	200,000
900	Cty TNHH NCTT Sự K/Nổi T/Thiết với Người Tiêu Dùng	22 #1 Phạm Ngọc Thạch, P.06	200,000
901	Cty TNHH Mỹ phẩm Việt Pháp	56 Trương Quyền, P.06	200,000
902	Cty TNHH Việt Thạch	52 Phạm Ngọc Thạch, P.06	200,000
903	Cty TNHH Hạ Nam Anh	162 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	200,000
904	Cty TNHH DV Văn hóa Giao Điểm Quốc tế	194 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	200,000
905	Cty TNHH TM và DV Tân Việt Hà	23 Trương Định #02, P.06	200,000
906	Cty TNHH Đào tạo Anh Đào	228 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	200,000
907	Cty TNHH Du lịch TM Bến Nghé	172-174 Điện Biên Phủ, P.06	200,000
908	Cty TNHH Quốc tế Hoàng Phong	102 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	200,000
909	Cty TNHH QC Anh Em Dế Mèn	22A Nguyễn Thị Diệu, P.06	200,000
910	Cty TNHH TM Minh Phúc	93 Võ Văn Tần, P.06	200,000
911	Cty TNHH TM và DV Vạn Đại Lộc	81 Phạm Ngọc Thạch, P.06	200,000
912	Cty TNHH Phân phối Tin học Ách Chủ	42 Phía Trước Võ Văn Tần, P.06	200,000
913	Cty TNHH TM Nam Hưng Long	107N Trương Định, P.06	200,000
914	Cty TNHH Hùng Sơn	24/8 Phạm Ngọc Thạch, P.06	200,000
915	Cty TNHH TM và DV K/Thuật cao H.T.C	97 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	200,000
916	Cty TNHH TM và DV Song Duy	206 Pasteur, P.06	200,000
917	Cty TNHH SX TM DV Thiên Vạn SG	6 Bà Huyện Thanh Quan, P.06	200,000
918	Cty TNHH TM Đông Nguyên	125E Nguyễn Đình Chiểu, P.06	200,000
919	Cty TNHH QC TM Thành Trí	193 Hai Bà Trưng, P.06	200,000
920	Cty TNHH TM và DV QC Sông Hương	94 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	200,000
921	Cty TNHH XD TM Minh Anh	36 Trương Quyền, P.06	200,000
922	Cty TNHH S.E.C	163 Hai Bà Trưng #10, P.06	200,000
923	Cty TNHH TM SX G.M.T	80-82 Phạm Ngọc Thạch, P.06	200,000
924	Cty TNHH Tin học Hải Hòa	37 Hồ Xuân Hương, P.06	200,000
925	Cty TNHH TM và DV Hòa Bình Minh	46 Võ Văn Tần, P.06	200,000
926	Cty TNHH G/Nhận và V/Tải Liên Lục Địa	62A Phạm Ngọc Thạch P-1B, P.06	200,000
927	Cty TNHH TM Toàn Minh	242 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	200,000
928	Cty TNHH DV Tư vấn Tài chính Thành Đạt	164C Điện Biên Phủ, P.06	200,000
929	Cty TNHH TM & SX Thế Hùng	46 Cách Mạng Tháng 8, P.06	200,000
930	Cty TNHH DV TM Minh Lộc	213 Điện Biên Phủ, P.06	200,000
931	Cty TNHH TM DV Gió Lốc	10 Công Trường Quốc tế, P.06	200,000
932	Cty TNHH Tường Quang	3A Lê Quý Đôn, P.06	200,000
933	Cty TNHH PEC Việt Nam	163 Hai Bà Trưng #8, P.06	200,000
934	Cty TNHH Tư vấn T/Kế An	128 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	200,000

935	Cty TNHH DV Cung cấp Thông tin KD Nhà SG	218 Điện Biên Phủ, P.06	200,000
936	Cty TNHH TV HT GD QT C/Khoa Anh ngữ Mi-Chi-	77 Bà Huyện Thanh Quan, P.06	200,000
937	Cty TNHH Nhà Đạt	7 Trần Quốc Thảo, P.06	200,000
938	DNTN Đức Lan	149 Võ Văn Tần, P.06	200,000
939	Cty TNHH QC Việt Khoa	23 Lê Quý Đôn P-101, P.06	200,000
940	Cty TNHH TM và DV Lê Quang	149 Pasteur, P.06	200,000
941	Cty TNHH DV QC Sy Ma Việt	135A Pasteur, P.06	200,000
942	Cty TNHH XD TM Thanh Trường	48A Võ Văn Tần, P.06	200,000
943	Cty TNHH A My	179C Hai Bà Trưng, P.06	200,000
944	Cty TNHH Tư vấn XD EC	62A Phạm Ngọc Thạch, P.06	200,000
945	Cty TNHH TM DV Nữ Hoàng Thái Bình Dương	5 Nguyễn Gia Thiều, P.06	200,000
946	Cty TNHH SX TM DV Sen Việt Xanh	54 Võ Văn Tần, P.06	200,000
947	Cty TNHH Vân Hùng	P303 C/C 218 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	200,000
948	Cty TNHH TM và DV SG Truyền Thông	29 Ngô Thời Nhiệm, P.06	200,000
949	DNTN TM DV Địa ốc Xuyên Á	3 Ngô Thời Nhiệm, P.06	200,000
950	Cty TNHH TM DV K/Thuật Thảo Ngân	49/1 Võ Văn Tần, P.06	200,000
951	Cty TNHH Quen	19B Nguyễn Thị Diệu, P.06	200,000
952	Cty TNHH TM DV Đông Anh Dương	93A Võ Văn Tần, P.06	200,000
953	Cty TNHH Kiểm toán AS	63 Võ Văn Tần, P.06	200,000
954	Cty TNHH TM DV Vạn Hà	47 Trần Cao Vân, P.06	200,000
955	Cty TNHH Truyền thông Sáng Tạo	93B Võ Văn Tần, P.06	200,000
956	Cty TNHH DV Tàu biển Nhất Trí	63BC Võ Văn Tần #2, P.06	200,000
957	Cty TNHH Đầu tư SX TM Đất Thịnh	107/1-3 Trương Định, P.06	200,000
958	Cty TNHH Thời trang Tô Ny	173 Hai Bà Trưng, P.06	200,000
959	Cty TNHH T/Kế và QC Bích Hằng	29 Võ Văn Tần, P.06	200,000
960	Cty TNHH Tư vấn Bảo An	Lầu 8 163 Hai Bà Trưng, P.06	200,000
961	DNTN Quán Ta	39 Nguyễn Thị Diệu, P.06	200,000
962	Cty TNHH T/Kế XD TM Tâm Tâm Phương	22 Nguyễn Thị Diệu, P.06	200,000
963	Cty TNHH TM Nhà Tôi	238 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	200,000
964	Cty TNHH Trang trí nội thất Gia Minh Lâm	45 Bà Huyện Thanh Quan, P.06	200,000
965	Cty TNHH Bích Thực	42 Trần Cao Vân, P.06	200,000
966	Cty TNHH Đầu tư XD TM DV Mai Đào	66/9 Phạm Ngọc Thạch, P.06	200,000
967	Cty TNHH XD Nam Phước	22 Nguyễn Thị Diệu, P.06	216,000
968	Cty TNHH T/Kế XD Tượng đài Mỹ thuật F.A.C	218A Pasteur, P.06	220,000
969	Cty TNHH Tiếp vận toàn cầu Việt Nam	70 Phạm Ngọc Thạch # 6 Green Star, P.06	240,000
970	Cty TNHH XD K/Thuật và TM Toàn Cầu	93 Võ Văn Tần #3, P.06	240,000
971	Cty TNHH Ánh Quang	70 Phạm Ngọc Thạch, P.06	240,000
972	Cty TNHH TM Quang Hưng	270 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	240,000
973	Cty TNHH TM DV Phú Gia An Gia	66/15 Phạm Ngọc Thạch, P.06	240,000
974	Cty TNHH My Ta	57/23-24 Phạm Ngọc Thạch, P.06	240,000
975	Cty TNHH M.T.V	65 Võ Văn Tần, P.06	260,000
976	Cty TNHH Đất Vàng Mới	141 Võ Văn Tần, P.06	262,000
977	Cty TNHH TM và SX Lê Quân	230/18 Pasteur, P.06	262,000
978	DNTN SX Vật liệu XD An Phước	11 Võ Văn Tần, P.06	264,000
979	Cty TNHH TM DV Thuận Phương	33 Võ Văn Tần, P.06	280,000
980	Cty TNHH Công Việt	12/7 Trương Định, P.06	300,000
981	DNTN Ngẫu hứng Trần Gian	16 Lê Quý Đôn, P.06	300,000
982	Cty TNHH TM DV Hàng hải Khai Nguyên Hưng	63BC Võ Văn Tần #7, P.06	300,000
983	Cty TNHH Đầu tư và P/Triển Uyên Phương Kiệt	223 Hai Bà Trưng, P.06	300,000
984	Cty TNHH TM DV SX Kiên Trung	78 Võ Văn Tần, P.06	300,000
985	Cty TNHH Thực phẩm dinh dưỡng Nước	216 Pasteur, P.06	300,000
986	Cty TNHH TM DV Đại Thống	99Bis Võ Văn Tần, P.06	300,000
987	DNTN Đại Anh	147Bis Hai Bà Trưng, P.06	300,000
988	Cty TNHH TM Chi Lai	53 Phạm Ngọc Thạch, P.06	300,000

989	Cty TNHH Thời trang Tân Âu Mỹ	244 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	300,000
990	Cty TNHH TM DV Địa ốc Phước Đạt Gia	27 Nguyễn Thị Diệu, P.06	300,000
991	Cty TNHH TM DV XNK M.T.N	92/3 Phạm Ngọc Thạch, P.06	300,000
992	Cty TNHH TM Vĩnh Khang	7/1 Nguyễn Thị Diệu, P.06	300,000
993	Cty TNHH Hóa Việt Nam	211 Bis Điện Biên Phủ, P.06	300,000
994	Cty TNHH XD Gạch Bông Kiến Trúc	59C Bis Nguyễn Đình Chiểu, P.06	300,000
995	Cty TNHH T/Kế Tư vấn XD Quốc Di	48A Võ Văn Tần, P.06	300,000
996	Cty TNHH P/Triển Phần mềm Sáng Tạo	161 Hai Bà Trưng, P.06	300,000
997	Cty TNHH SX Phim Đông Nam	41/2 Phạm Ngọc Thạch, P.06	300,000
998	Cty TNHH TM DV Vinh Tuấn	237-239 Điện Biên Phủ, P.06	300,000
999	Cty TNHH XD TM An Đình	92/19 Phạm Ngọc Thạch, P.06	300,000
1000	Cty TNHH TM DV Tin học Thịnh Phong	26 Cách Mạng Tháng 8, P.06	320,000
1001	Cty TNHH Đạt Lộc	170 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	320,000
1002	DNTN Nhà hàng Tư My Quán	219 Hai Bà Trưng, P.06	350,000
1003	Cty TNHH Trần và Liên Danh	53 Phạm Ngọc Thạch, P.06	360,000
1004	Cty TNHH SX TM Hoa Kim	190 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	360,000
1005	Cty TNHH XD Cơ nhiệt Nguyễn Hưng	182 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	360,000
1006	Cty TNHH Kim Hồ	69 Phạm Ngọc Thạch, P.06	360,000
1007	Cty TNHH Toàn Châu	161 Hai Bà Trưng, P.06	370,000
1008	Cty TNHH TM DV Tiền Hải	157 Võ Thị Sáu, P.06	400,000
1009	Cty TNHH SX TM Chính Đạt	101Bis Võ Thị Sáu, P.06	400,000
1010	Cty TNHH DV TM Khách sạn Âu Lạc	90 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	400,000
1011	Cty TNHH Công nghệ Viễn thông Đông Dương	70 Phạm Ngọc Thạch, Green Star Khu B, P.06	400,000
1012	Cty TNHH DV Kiểm toán và Tư vấn Kế toán BHP	128 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	400,000
1013	Cty TNHH Du lịch Hành trình Đông Dương	40 Trương Quyền, P.06	400,000
1014	Cty TNHH SX KD TM DV Tuấn Ngọc	61 Võ Văn Tần, P.06	400,000
1015	Cty TNHH Tư vấn Đầu tư DV Môi giới TM Phương Nam	87 Võ Thị Sáu, P.06	400,000
1016	Cty TNHH TM DV Sing Việt	145B Nguyễn Đình Chiểu, P.06	400,000
1017	Cty TNHH Phát triển Ý Tưởng	92/30 Phạm Ngọc Thạch, P.06	400,000
1018	Cty TNHH Việt Thương	163 Hai Bà Trưng, P.06	400,000
1019	Cty TNHH TM DV Phồn Vinh	6 Trương Định, P.06	400,000
1020	Cty TNHH DV Du lịch An Lộc	55 Võ Văn Tần, P.06	400,000
1021	Cty TNHH G/Nhận V/Tài A.A	44 Võ Văn Tần, P.06	400,000
1022	Cty TNHH Tư vấn GD D.H.T	58/6 Phạm Ngọc Thạch, P.06	400,000
1023	Cty TNHH XD SX TM Nam Hưng	145Bis Nguyễn Đình Chiểu, P.06	400,000
1024	Cty TNHH XD TM Cao Nguyên	218Bis Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	400,000
1025	Cty TNHH TM và DV Liêm Thanh	224 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	400,000
1026	Cty TNHH Sơn Liên Hợp	5 Nguyễn Gia Thiều #5, P.06	400,000
1027	Cty TNHH DV và TM Di Lạc	193 Điện Biên Phủ, P.06	400,000
1028	Cty TNHH SX TM DV Đại Trung Sơn	49 Phạm Ngọc Thạch, P.06	400,000
1029	Cty TNHH DV Phân phối Go	62 Võ Văn Tần, P.06	400,000
1030	Cty TNHH TM và DV Long Vũ	50 Cách Mạng Tháng 8, P.06	400,000
1031	Cty TNHH TM Quốc tế Thái Cực	5 Nguyễn Gia Thiều #5, P.06	400,000
1032	Cty TNHH Tam Thủy	27-29 Hồ Xuân Hương, P.06	400,000
1033	Cty TNHH TM DV Ro Bin	264A Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	400,000
1034	Cty TNHH Đoàn Phạm	251 Hai Bà Trưng, P.06	400,000
1035	Cty TNHH TM Tân Việt Mỹ	246 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	440,000
1036	Cty TNHH TM Thép Lập Thành	204 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	460,000
1037	Cty TNHH TM DV Tái Thành	159 Võ Văn Tần, P.06	480,000
1038	Cty TNHH DV TM Kim Ngọc	164 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	500,000
1039	Cty TNHH Khách sạn Vườn Tao Đàn	220 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	500,000
1040	Cty TNHH TM XD Phúc Anh	35 Trương Định, P.06	540,000
1041	Cty TNHH XD và TM Thiên Hà	166-168 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	540,000
1042	Cty TNHH SX TM Gimiko	34 Võ Văn Tần, P.06	560,000

1043	Cty TNHH TM Đầu tư Kơ Nia	62A Phạm Ngọc Thạch, P.06	600,000
1044	Cty TNHH No Ni Vi Na	69 Võ Văn Tần, P.06	600,000
1045	Cty TNHH Việt Liên Minh	170-172 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	600,000
1046	Cty TNHH G/Nhận V/Chuyên Minh Anh	5 Nguyễn Gia Thiều #8, P.06	600,000
1047	Cty TNHH SX TM Thế Xương	62A Phạm Ngọc Thạch # 2 Green House,	600,000
1048	Cty TNHH SX TM Tri Thức	30 Võ Văn Tần, P.06	600,000
1049	Cty TNHH Tin học và QC Tân Úc	24/2 Trương Định, P.06	600,000
1050	Cty TNHH TM và SX Kinh Nghệ Thuật	27 Bà Huyện Thanh Quan, P.06	600,000
1051	Cty TNHH Tam Nguyên	147Bis Hai Bà Trưng, P.06	600,000
1052	Cty TNHH Du lịch Trần Việt	170-172 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	600,000
1053	Cty TNHH Du lịch Tân Toàn Cầu	170-172 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	600,000
1054	Cty TNHH T/Kế tạo mẫu QC TM Vân Hồng	145B Nguyễn Đình Chiểu, P.06	600,000
1055	DNTN TM DV Bảo Minh	8 Phạm Đình Toái, P.06	600,000
1056	Cty TNHH Du lịch và TM Tân Đông Dương	45 Trương Định, P.06	600,000
1057	DNTN TM Nguyễn Cao	46/11 Cách Mạng Tháng 8, P.06	600,000
1058	Cty TNHH V/Tái biến và TM T và T	163 Hai Bà Trưng #9, P.06	600,000
1059	Cty TNHH Phạm Nguyễn	82C Võ Văn Tần, P.06	600,000
1060	Cty TNHH DV TM M và P Quốc tế	5 Nguyễn Gia Thiều #8, P.06	600,000
1061	Cty TNHH Thiết bị Công nghiệp M.T.C	202 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	600,000
1062	Cty TNHH Truyền thông Hoa Mặt Trời	259 Hai Bà Trưng, P.06	600,000
1063	Cty TNHH TM Mắt kính Hoàng Việt An	66/19 Phạm Ngọc Thạch, P.06	600,000
1064	Cty TNHH QC TM Song Hành	24 Trương Quyền, P.06	600,000
1065	DNTN DV - TM Trâm Anh	125B Nguyễn Đình Chiểu, P.06	600,000
1066	Cty TNHH DV TM XNK Đan Thy	207 Điện Biên Phủ, P.06	600,000
1067	Cty TNHH SX TM DV QC A.S.T.O	24 Trương Quyền, P.06	600,000
1068	Cty TNHH Hệ thống Phân phối Toàn Cầu	170-172 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	600,000
1069	Cty TNHH XD và KT Điện Công nghiệp Đình Cao	70 Phạm Ngọc Thạch #8 Khu B, P.06	600,000
1070	Cty TNHH Đại Hoàng Minh	107/7 Trương Định, P.06	780,000
1071	Cty TNHH Nông hải sản thực phẩm Hải Vương	141 Võ Văn Tần, P.06	788,000
1072	Cty TNHH Thời trang và Xe Đạp M.A.R.T.I.N 107	97B Võ Thị Sáu, P.06	800,000
1073	Cty TNHH TM và DV Thiên Phước Quang	66/2 Phạm Ngọc Thạch, P.06	800,000
1074	Cty TNHH Ý Ngọc	228D Pasteur, P.06	800,000
1075	DNTN Tin học An Nhất	222 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	800,000
1076	Cty TNHH Thế giới Nghệ thuật và Gốm Sứ	144 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	800,000
1077	Cty TNHH GD Đào tạo Ngân Hà	26 Trương Định, P.06	800,000
1078	Cty TNHH Phương Mỹ	117-119 Pasteur, P.06	800,000
1079	Cty TNHH TM DV Phan Ngọc Thạch	6B Phạm Ngọc Thạch, P.06	900,000
1080	Cty TNHH Cơ điện lạnh và TM Hoà Bình	61 Trương Định, P.06	900,000
1081	Cty TNHH TM Tiếp thị Bến Thành	73 Ngô Thời Nhiệm, P.06	900,000
1082	Cty TNHH XD TM Cơ Hội Mới	153/5 Võ Văn Tần, P.06	900,000
1083	Cty TNHH TM và SX Hải Đức	2B Hồ Xuân Hương, P.06	960,000
1084	Cty TNHH Bắc Thăng Long	6B Công Trường Quốc tế, P.06	1,000,000
1085	Cty TNHH TM DV Mỹ Hà	157-159 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	1,000,000
1086	Cty TNHH XD TM DV G.B	10 Công Trường Quốc tế, P.06	1,000,000
1087	Cty TNHH XD Thăng Đạt	242C Nguyễn Đình Chiểu, P.06	1,000,000
1088	Cty TNHH P/Triển Nhà Anh Minh	19 Nguyễn Gia Thiều, P.06	1,000,000
1089	Cty TNHH Đầu tư DV TM Việt Tốp	80-80A Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	1,000,000
1090	Cty TNHH XD và TM Minh Tiến	258 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	1,000,000
1091	Cty TNHH Tiếp thị Truyền thông Tích hợp Strata	46/14 Cách Mạng Tháng 8, P.06	1,000,000
1092	Cty TNHH Ngôi Sao Việt Nam	166 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	1,000,000
1093	Cty TNHH TM Trung Quân	36 Võ Văn Tần, P.06	1,000,000
1094	Cty TNHH TM DV K/Thuật Điện tử Tin học Khải	236 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	1,000,000
1095	Cty TNHH Đầu tư Đất Mới	56 Phạm Ngọc Thạch, P.06	1,000,000
1096	Cty TNHH Tư vấn Kiến trúc XD Minh Thành	60A3 Phạm Ngọc Thạch, P.06	1,000,000

1097	Cty TNHH T và T Thành phố Hồ Chí Minh	60-62 Cách Mạng Tháng 8, P.06	1,000,000
1098	Cty TNHH Huy Trường	2 Trần Quốc Thảo, P.06	1,000,000
1099	Cty TNHH TM Ánh Sáng	26-28 Trương Quyền, P.06	1,000,000
1100	Cty TNHH TM SX DV Suối Nhạc	156 Điện Biên Phủ, P.06	1,000,000
1101	Cty TNHH B.U.S.S	53 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	1,020,000
1102	Cty TNHH TM SX Hải Nam	55 Phạm Ngọc Thạch, P.06	1,040,000
1103	Cty TNHH Hoàn Mỹ N.D.T	190 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	1,100,000
1104	Cty TNHH Bệnh viện Đa khoa Hồng Đức	234 Pasteur, P.06	1,100,000
1105	Cty TNHH V/Tải Hải Âu	179 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	1,100,000
1106	Cty TNHH XD Minh Long	128 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	1,200,000
1107	Cty TNHH XD - TM Minh Xương	230/11 Pasteur, P.06	1,200,000
1108	Cty TNHH TM Tam Quan	153A Võ Thị Sáu, P.06	1,200,000
1109	Cty TNHH TM DV Tin học Triều Nhuận	57-59 Võ Thị Sáu, P.06	1,200,000
1110	Cty TNHH TM Vũ Tân	69 Hồ Xuân Hương, P.06	1,200,000
1111	Cty TNHH Đầu tư Bất động sản Linh Da	62A Phạm Ngọc Thạch # 3, P.06	1,331,000
1112	Cty TNHH XD TM Thể thao Anh Bình Minh	223A Hai Bà Trưng, P.06	1,400,000
1113	Cty TNHH TM XD A.C.T	194D Pasteur, P.06	2,000,000
1114	Cty TNHH A.N.P.H.A	7 Võ Văn Tần, P.06	2,000,000
1115	Cty TNHH TM và Địa ốc Hồng Phúc	50-52 Võ Văn Tần, P.06	2,000,000
1116	Cty TNHH TM và DV Vi Na Long	140 Võ Văn Tần, P.06	2,000,000
1117	Cty TNHH TM Công nghệ Tư vấn T và H	202 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	2,000,000
1118	Cty TNHH An Giang	19 Bà Huyện Thanh Quan, P.06	2,394,000
1119	Cty TNHH Thiên Sơn	5 Nguyễn Gia Thiều, P.06	2,400,000
1120	Cty TNHH XD Trang trí Việt Quốc	146 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	2,500,000
1121	Cty TNHH B.B Đại Minh	163 Hai Bà Trưng, P.06	2,700,000
1122	Cty TNHH Đầu tư Tân An	117 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	3,000,000
1123	Cty TNHH Bất động sản Kỳ Vỹ	37 Nguyễn Thị Diệu, P.06	3,200,000
1124	Cty TNHH Hoạt hình Thần thoại	62A Phạm Ngọc Thạch, P.06	3,200,000
1125	Cty TNHH SX TM Đăng Nguyên	52 Phạm Ngọc Thạch, P.06	3,400,000
1126	Cty TNHH XD TM Du lịch Hồng Ngọc Hà	130 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	3,600,000
1127	Cty TNHH TM DV E.N.T	242 Ter Nguyễn Đình Chiểu, P.06	3,600,000
1128	Cty TNHH XD và Giao thông B.M.T	36 Võ Văn Tần, P.06	4,000,000
1129	Cty TNHH Đầu tư Thể Xương	37 Nguyễn Thị Diệu, P.06	4,200,000
1130	Cty TNHH SX và DV Phần mềm Chí Lộc	83 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	5,000,000
1131	Cty TNHH Thái Nam	68 Phạm Ngọc Thạch, P.06	5,000,000
1132	Cty TNHH TM Đông Nam Á	15-17 Trần Quốc Thảo, P.06	5,000,000
1133	Cty TNHH Tư vấn DV KD Nhà Đất Lành	26 Phạm Ngọc Thạch, P.06	5,000,000
1134	Cty TNHH XD và TM Nguyên Sơn	163 Pasteur, P.06	5,000,000
1135	Cty TNHH Bảo Anh	5 Phạm Ngọc Thạch, P.06	5,000,000
1136	Cty TNHH TM DV Huy Bảo	139 Pasteur, P.06	5,000,000
1137	Cty TNHH Đầu tư XD TM SG	212 Pasteur, P.06	5,000,000
1138	Cty TNHH TM DV Trần Lâm	248 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06	420,000
1139	Cty TNHH TM DV Danh Khoa Trần	33 Bà Huyện Thanh Quan, P.06	30,000
1140	Cty TNHH TM Anh Tú	21 Bà Huyện Thanh Quan, P.06	200,000
1141	Cty TNHH TM và DV Nguyễn Hoàng Anh	35 Võ Văn Tần, P.06	120,000
1142	Cty TNHH Hoàn Cầu	141 Võ Văn Tần, P.06	5,000,000
1143	Cty TNHH TM Hùng Phú	66/24 Phạm Ngọc Thạch, P.06	60,000
1144	Cty TNHH Diệp Giao Lan	90 Phạm Ngọc Thạch, P.06	90,000
1145	Cty TNHH Thiết bị An toàn T.T.L	62 Phạm Ngọc Thạch, P.06	100,000
1146	DNTN KD Vàng Bảo Ngọc	94 Phạm Ngọc Thạch, P.06	1,000,000
1147	Cty TNHH Du lịch Khám phá Vương Nghĩa	163 Hai Bà Trưng #4 TT PT Công Nghiệp, P.06	60,000
1148	Chi nhánh Cty TNHH Phan	97 Nguyễn Đình Chiểu, P.06	200,000
1149	Cty TNHH TM DV Minh Tuấn	151C Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.06	2,000,000
1150	Cty TNHH TM Mỹ Phụng	163 Hai Bà Trưng, P.06	20,000

1151	Cty TNHH TM DV ăn uống Xuân Hương	17A Hồ Xuân Hương, P.06	360,000
1152	Cty TNHH Đông Sơn	Nguyễn Đình Chiểu, P.06	180,000
1153	Cty TNHH Công nghệ Môi trường P và B	40 Bà Huyện Thanh Quan, P.06	100,000
436	Tổng cộng:		214,190,000

Đơn vị thực hiện: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 7

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Số phí đóng Quỹ
1154	DNTN Lê Phương	113 Nguyễn Thông, P.07	5,000
1155	Cty TNHH Công nghiệp Thái Bình Dương	115 Trương Định, P.07	7,000
1156	DNTN Kiều Mai	91 Trần Quốc Toàn, P.07	10,000
1157	Cty TNHH TM DV Thuận Bảo	287 Điện Biên Phủ, P.07	14,000
1158	Cty TNHH TM DV Viễn thông Tin học Chia Khoá	57G Tú Xương, P.07	14,000
1159	Cty TNHH XNK Đông Dương Âu Châu	185 Lý Chính Thắng, P.07	16,000
1160	DNTN SG Đà Lạt	152/13 Lý Chính Thắng, P.07	20,000
1161	DNTN Sơn mài Bích Ngọc	57H Tú Xương, P.07	20,000
1162	Cty TNHH SX TM DV Duy Anh	152/28/17 Lý Chính Thắng, P.07	20,000
1163	Cty TNHH TM Nguyên Nông	13A Tú Xương, P.07	30,000
1164	Cty TNHH Kim Gia	134/109/225A Lý Chính Thắng, P.07	40,000
1165	Cty TNHH DV Phương Vĩnh	165 Võ Thị Sáu, P.07	40,000
1166	Cty TNHH TM Hưng Yên	134/109/161 Lý Chính Thắng, P.07	40,000
1167	Cty TNHH Tin học Đông Quang Minh	53B Tú Xương, P.07	40,000
1168	Cty TNHH TM DV V/Tài Phát Tướng	146B Lý Chính Thắng, P.07	40,000
1169	DNTN Việt Mê Tan	193H Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	40,000
1170	Cty TNHH Ngọc Lan	104B Trần Quốc Toàn, P.07	40,000
1171	Cty TNHH Kế toán Kiểm toán và Tư vấn Sài Minh	305/19 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	40,000
1172	Cty TNHH TM DV và QC Phát Niên Giám	178 Võ Thị Sáu, P.07	40,000
1173	Cty TNHH DV TM Tin học SG	174 Võ Thị Sáu-P.07	40,000
1174	Cty TNHH Hệ thống Nguồn bán hàng Việt Thành Công	178D Võ Thị Sáu, P.07	40,000
1175	DNTN TM DV Nhà hàng Chim Ruồi	275 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	40,000
1176	DNTN TM DV Quý Anh	115/3 Trần Quốc Thảo, P.07	40,000
1177	Cty TNHH DV và Du lịch TM Trung Việt Úc	144/27-29 Lý Chính Thắng, P.07	40,000
1178	Cty TNHH TM- DV Tân Nam	213Bis Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	50,000
1179	Cty TNHH Tư vấn Đầu tư TM Vạn Liên Phong	148B Lý Chính Thắng, P.07	60,000
1180	Cty TNHH TM DV Trung Chuyển	174/56 Lý Chính Thắng, P.07	60,000
1181	Cty TNHH Phần mềm S.G.N	169 Võ Thị Sáu, P.07	60,000
1182	Cty TNHH Bầy	7 Lê Ngô Cát, P.07	60,000
1183	Cty TNHH Tư vấn T/Kế Hòa Bình	235 Võ Thị Sáu, P.07	60,000
1184	Cty TNHH Tư vấn và Đầu tư A.I.C.V.N	44 Bis Trương Định, P.07	60,000
1185	Cty TNHH Công nghệ Tin học H.T.L	260/258 Điện Biên Phủ, P.07	60,000
1186	DNTN Nhà hàng Cà phê Bé Xinh	212 Võ Thị Sáu, P.07	60,000
1187	Cty TNHH Vạn Lợi	152 Lý Chính Thắng, P.07	60,000
1188	Cty TNHH TM SX DV Thành Tín	176/14 Trần Quốc Thảo, P.07	60,000
1189	Cty TNHH TM và DV Tân Việt Ý	68 Trương Định, P.07	60,000
1190	Cty TNHH DV Du lịch TM Hồng Bàng	179 Lý Chính Thắng, P.07	60,000
1191	Cty TNHH Việt Khâm	235/89 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	60,000
1192	Cty TNHH T/Kế Tạo mẫu QC Tương Phán	186 Võ Thị Sáu, P.07	60,000
1193	Cty TNHH SX Phần mềm DV Tin học D.S	254 Điện Biên Phủ, P.07	66,000
1194	Cty TNHH TM DV Đông Đô	127 Lý Chính Thắng, P.07	80,000
1195	Cty TNHH Hành Tinh Mới	98 Cách Mạng Tháng 8, P.07	100,000
1196	Cty TNHH TM DV Tư vấn Đầu tư Đồng Hưng	114 Cách Mạng Tháng 8, P.07	100,000
1197	Cty TNHH TM Như Ý	8C Sư Thiện Chiếu, P.07	100,000
1198	Cty TNHH SX và DV QC TM A.B.S	188/1 Trần Quốc Thảo, P.07	100,000

1199	Cty TNHH QC T/Kế Tạo mẫu và TM Vân Long	189 Võ Thị Sáu, P.07	100,000
1200	Cty TNHH QC Thiện Cao	193/96 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	100,000
1201	Cty TNHH K/Thuật Vũ Trụ Không Gian	123A Trần Quốc Thảo, P.07	100,000
1202	Cty TNHH TM Thế Tuấn	2A Sư Thiện Chiếu, P.07	100,000
1203	Cty TNHH Tân Ý	189 Võ Thị Sáu, P.07	100,000
1204	Cty TNHH TMDV VT và T/Nhận H/Hóa Ngôi Sao Toàn Cầu	171 Võ Thị Sáu, P.07	100,000
1205	Cty TNHH DV Du lịch Trống Đồng	323 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	100,000
1206	Cty TNHH TM Thanh Phương	42 Ngô Thời Nhiệm, P.07	100,000
1207	Cty TNHH TM DV Du lịch Vi Ni	154A Lý Chính Thắng, P.07	100,000
1208	DNTN SX Băng từ Hoàng Tuấn	81 Trần Quốc Thảo, P.07	100,000
1209	DNTN TM và DV Viễn thông Nguyễn Thăng	195 Bis Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	100,000
1210	Cty TNHH Mái ấm V.I.N.A	197 Lý Chính Thắng, P.07	100,000
1211	Cty TNHH Trường Việt	36 Trần Quốc Thảo, P.07	100,000
1212	Cty TNHH Khách sạn Đại Kết	15 Tú Xương, P.07	100,000
1213	Cty TNHH Quy hoạch Kiến trúc S.P.A	232/1Bis Võ Thị Sáu, P.07	100,000
1214	Cty TNHH DV Văn hóa Những Ngôi Sao	43A Tú Xương, P.07	100,000
1215	Cty TNHH Máy tính Lê Gia	114 Cách Mạng Tháng 8, P.07	100,000
1216	Cty TNHH TM DV Hải Tuyền	333 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	100,000
1217	Cty TNHH P/Triển Phần mềm Kiến Thức	123 Trương Định, P.07	100,000
1218	Cty TNHH TM DV Anh Trúc	232 Võ Thị Sáu-P.07	100,000
1219	Cty TNHH Điện cơ Việt Việt Hùng	225 Lý Chính Thắng, P.07	100,000
1220	Cty TNHH TM DV Tâm Tín	11B Lê Ngô Cát, P.07	100,000
1221	Cty TNHH T/Kế XD Tinh Tường	38 Ngô Thời Nhiệm, P.07	100,000
1222	Cty TNHH SX XNK DV Tấn Đạt	178 Võ Thị Sáu, P.07	100,000
1223	Cty TNHH Lan Giám	193D Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	100,000
1224	Cty TNHH TM Nhịp Cầu	36A Ngô Thời Nhiệm, P.07	100,000
1225	Cty TNHH Nguyên Trung Sơn	391A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	100,000
1226	Cty TNHH XD SACA	64 Trương Định, P.07	102,000
1227	Cty TNHH Đ/Tư Công nghệ và P/Triển Văn hóa Việt Mỹ Ý	17 Tú Xương, P.07	120,000
1228	Cty TNHH Minh Hoàng	111D Lý Chính Thắng, P.07	120,000
1229	Cty TNHH TM và DV Tân Hồng Liên	178 Võ Thị Sáu, P.07	120,000
1230	Cty TNHH Dược phẩm Đại Phúc	184 Trần Quốc Thảo, P.07	120,000
1231	Cty TNHH T.V.T	152 Trần Quốc Thảo, P.07	120,000
1232	Cty TNHH XD Bắc Ninh	136 Trần Quốc Thảo, P.07	120,000
1233	Cty TNHH Vĩnh Năng	235/55 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	120,000
1234	Cty TNHH Dược phẩm Ngọc Châu	335A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	120,000
1235	Cty TNHH Phúc và Hưng	289 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	130,000
1236	Cty TNHH TM Bảo Long A	163 Hai Bà Trưng Lầu 7	140,000
1237	Cty TNHH TM và DV Văn hóa Bảo Long	305/21 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	140,000
1238	Cty TNHH Sa Ra	2A Sư Thiện Chiếu # 1, P.07	140,000
1239	Cty TNHH DV XD và TM Thuận Phong	68 Trương Định, P.07	150,000
1240	Cty TNHH Chế biến XK Trà Cà phê Vườn Đông Dương	52 Trương Định, P.07	154,000
1241	Cty TNHH TM DV Âu Mỹ	253/12 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	160,000
1242	Cty TNHH TM DV Liên Châu	148/12 Lý Chính Thắng, P.07	160,000
1243	Cty TNHH Sanh Ích	148A Lý Chính Thắng, P.07	160,000
1244	Cty TNHH Thang Máy K/Thuật Điện Phúc Toàn Cầu	247 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	160,000
1245	Cty TNHH TM và DV XNK Cường Thịnh	193/14 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	180,000
1246	Cty TNHH TM DV Lê Khánh	195F Lý Chính Thắng, P.07	180,000
1247	Cty TNHH TM và Du lịch Hạ Nội	217 Lý Chính Thắng, P.07	200,000
1248	Cty TNHH DV TM Điện tử Tri thức Việt Nam	123 Trương Định #2, P.07	200,000
1249	Cty TNHH TM An San	216/4 Điện Biên Phủ, P.07	200,000
1250	Cty TNHH Ken Do	211 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	200,000
1251	Cty TNHH Tư vấn TK XD TM XNK Phương Cát	134/97/9 Lý Chính Thắng, P.07	200,000
1252	Cty TNHH TM Quốc tế Thiên An	206 Trần Quốc Thảo, P.07	200,000

1253	Cty TNHH TM XNK Ben	225 Lý Chính Thắng, P.07	200,000
1254	DNTN DV Du lịch Chung Minh	150/16 Lý Chính Thắng, P.07	200,000
1255	Cty TNHH SX TM Mẹ và Bé	230 Võ Thị Sáu, P.07	200,000
1256	Cty TNHH Sao Đông Dương	202/24 #2 Trần Quốc Thảo, P.07	200,000
1257	Cty TNHH XNK A.M.C	64 Trương Định, P.07	200,000
1258	Cty TNHH XD Đông Á	134/109/235 Lý Chính Thắng, P.07	200,000
1259	Cty TNHH Dược phẩm Miên Định	331/1Bis Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	200,000
1260	Cty TNHH Tư vấn Đầu tư TM DV KD Nhà Hoàng	110A Cách Mạng Tháng 8, P.07	200,000
1261	Cty TNHH Gỗ Vương Ngọc	218 Điện Biên Phủ, P.07	200,000
1262	Cty TNHH TM Đắc Nguyên	66 Trương Định, P.07	200,000
1263	Cty TNHH XD Ánh Dương	97 Trần Quốc Toản, P.07	200,000
1264	Cty TNHH TM Châu Giang	202 Điện Biên Phủ, P.07	200,000
1265	Cty TNHH TM H.B.T	235 Võ Thị Sáu, P.07	200,000
1266	Cty TNHH TM và DV Á Hoàn Cầu	193H Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	200,000
1267	Cty TNHH Phở Xưa	63B Trần Quốc Thảo, P.07	200,000
1268	Cty TNHH TM Đại Việt	123 Trần Quốc Thảo, P.07	200,000
1269	Cty TNHH Đức Anh	6E2 Ngô Thời Nhiệm, P.07	200,000
1270	Cty TNHH XD SX và DV Đạt Thắng	139/213KA Lý Chính Thắng, P.07	200,000
1271	Cty TNHH Ấn Sơn	40 Ngô Thời Nhiệm, P.07	200,000
1272	Cty TNHH T.N.H	120 Trần Quốc Toản, P.07	200,000
1273	Cty TNHH TM DV Minh Nhân	139/F1 Lý Chính Thắng, P.07	200,000
1274	Cty TNHH TM DV Tấn Sang	134/17/11 Lý Chính Thắng, P.07	200,000
1275	Cty TNHH TM DV Nhà hàng Như Ý	112 Trần Quốc Thảo, P.07	200,000
1276	Cty TNHH SX TM Đan Vy	27 Lê Quý Đôn, P.07	200,000
1277	Cty TNHH Du lịch Lữ hành Cảnh Việt	174 Võ Thị Sáu, P.07	200,000
1278	Cty TNHH Tư vấn Kiến trúc và XD Đông Á	169 Võ Thị Sáu, P.07	200,000
1279	Cty TNHH Cơ điện Đại Cát	139-F5 Lý Chính Thắng, P.07	200,000
1280	Cty TNHH TM và DV Anh Tâm	152/A5 Lý Chính Thắng, P.07	200,000
1281	Cty TNHH TM XNK Nghi Khang Mỹ	114 Cách Mạng Tháng 8, P.07	200,000
1282	Cty TNHH TM DV Hàng hải Hào Vọng	258/2 Điện Biên Phủ, P.07	200,000
1283	Cty TNHH Phần mềm Tin học Gen	391A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	200,000
1284	Cty TNHH Tư vấn Đầu tư XD A.Q.A	139/J2 Lý Chính Thắng, P.07	200,000
1285	Cty TNHH Nhà hàng Lâu Đài Kiên Anh	32 Lê Quý Đôn, P.07	200,000
1286	Cty TNHH TM và DV Tam Mỹ	129 Bis Lý Chính Thắng, P.07	200,000
1287	Cty TNHH TM Việt Thanh	180B Võ Thị Sáu, P.07	240,000
1288	Cty TNHH Dược phẩm Rạng Đông	38 Trần Quốc Thảo, P.07	240,000
1289	Cty TNHH Cơ nhiệt SG	175 Võ Thị Sáu, P.07	240,000
1290	DNTN TM Thanh Quan	113 Đường Bà Huyện Thanh Quan-	250,000
1291	Cty TNHH I Vi	193/25 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	300,000
1292	Cty TNHH Tín Anh	91 Trần Quốc Toản, P.07	300,000
1293	Cty TNHH TM K/Thuật Công nghiệp Vi Khoa	391A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	300,000
1294	Cty TNHH Học liệu Giáo dục Vĩnh Cửu	198 Võ Thị Sáu, P.07	300,000
1295	Cty TNHH Thẻ giới Phần mềm	252 Điện Biên Phủ, P.07	300,000
1296	Cty TNHH In Cát Tường Như Ý	195 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	300,000
1297	Cty TNHH SX TM và DV Sao Việt	186 Võ Thị Sáu, P.07	336,000
1298	Cty TNHH Nam Anh Túc	285 Điện Biên Phủ, P.07	340,000
1299	Cty TNHH TM Âu Á	235/107 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	360,000
1300	Cty TNHH TM DV XNK Thiên Á	01 Lê Ngô Cát, P.07	360,000
1301	Cty TNHH Đầu tư Thăng Long	111 Lý Chính Thắng, P.07	400,000
1302	Cty TNHH XD TM Long Khang	38 Ngô Thời Nhiệm, P.07	400,000
1303	Cty TNHH DV Bảo vệ An Phú	178 Võ Thị Sáu, P.07	400,000
1304	Cty TNHH TM DV Lê Sinh	202/24 Trần Quốc Thảo, P.07	400,000
1305	Cty TNHH TM DV Cỏ May	201A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	400,000
1306	Cty TNHH QC và Tiếp thị Việt G.A.T.T	169 Võ Thị Sáu, P.07	400,000

1307	Cty TNHH TM DV Ô tô Đô Thành	274 Võ Thị Sáu, P.07	400,000
1308	Cty TNHH Tư vấn Việt Đức	30 Lê Quý Đôn, P.07	400,000
1309	DNTN Minh Quân	173 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	400,000
1310	DNTN Nhà hàng Paris Đông Phương	110 Cách Mạng Tháng 8, P.07	400,000
1311	Cty TNHH QC Ảnh Việt	216/4 Điện Biên Phủ, P.07	400,000
1312	Cty TNHH XD và TM Trương Anh Tú	48B Trương Định, P.07	400,000
1313	Cty TNHH DV Tư vấn Đầu tư Quốc Luật	169 Võ Thị Sáu, P.07	400,000
1314	Cty TNHH Minh An	202 Điện Biên Phủ, P.07	400,000
1315	Cty TNHH TM DV Thế giới Toàn Mỹ	285B Điện Biên Phủ, P.07	400,000
1316	Cty TNHH Tư vấn T/Kế XD E.R.O.S	234 Võ Thị Sáu, P.07	420,000
1317	Cty TNHH Long Khoa	169 Võ Thị Sáu, P.07	450,000
1318	DNTN TM DV Long Khoa	169 Võ Thị Sáu, P.07	450,000
1319	DNTN Ảnh màu Chung Minh	150/16 Lý Chính Thắng, P.07	450,000
1320	Cty TNHH TM Quốc tế Tân Đại Tây Dương	193/36 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	460,000
1321	Cty TNHH TM DV Phúc Hải	199-201-203-205 Lý Chính Thắng, P.07	460,000
1322	Cty TNHH P/Triển	40 Ngô Thời Nhiệm, P.07	480,000
1323	Cty TNHH Tư vấn GD Đào tạo Lý Tài	235/92 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	500,000
1324	Cty TNHH Tư vấn Đầu tư và XD Sài Thành	64 Trương Định, P.07	500,000
1325	DNTN Ảnh màu Bình Minh	148D Lý Chính Thắng, P.07	500,000
1326	Cty TNHH Tư vấn T/Kế và XD Khang Nguyên	27 Lê Quý Đôn, P.07	500,000
1327	Cty TNHH Kiến trúc XD Hiền Á	138 Trần Quốc Thảo, P.07	600,000
1328	Cty TNHH Phòng khám Đa khoa Thiên Phước	269 Điện Biên Phủ, P.07	600,000
1329	DNTN TM DV Nguyễn Vĩnh Hoàng	49C Tú Xương, P.07	600,000
1330	Cty TNHH K/Thuật Công nghệ KCD	123 Trương Định P-105, P.07	600,000
1331	Cty TNHH XD và TM BÊTA	202 Điện Biên Phủ, P.07	600,000
1332	Cty TNHH Song Liên	193/36 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	600,000
1333	Cty TNHH XD TM KD Nhà Trung Sơn	64 Trương Định, P.07	600,000
1334	Cty TNHH DV và TM Nam Ân	52 Trương Định, P.07	600,000
1335	Cty TNHH TM XD DV Lao động Đào tạo nghề Lê Phương	113 Nguyễn Thông, P.07	700,000
1336	Cty TNHH SX TM DV Tân Công Quang	146/19 Lý Chính Thắng, P.07	700,000
1337	Cty TNHH SG Mỹ Vinh	64-68 Trần Quốc Thảo, P.07	800,000
1338	Cty TNHH DV và TM Nam Nhật	173 Võ Thị Sáu, P.07	800,000
1339	Cty TNHH KD Nhà Ngôi Sao Bắc Đẩu	64 Trần Quốc Thảo, P.07	800,000
1340	Cty TNHH Nguyên Phương	211 Lý Chính Thắng, P.07	800,000
1341	Cty TNHH Băng nhạc Văn Lang	226 Bis Điện Biên Phủ, P.07	840,000
1342	Cty TNHH May thêu TM Lan Anh	119 Trương Định, P.07	859,000
1343	Cty TNHH T/Kế Kiến trúc 02	57G Tú Xương, P.07	860,000
1344	Cty TNHH DV Kiểm định Việt Nam	97 Trần Quốc Toàn, P.07	860,000
1345	Cty TNHH TM DV Tư vấn Đầu tư Hoàng Hoàng Yên	34 Lê Quý Đôn, P.07	1,000,000
1346	Cty TNHH Đại lý Tàu biển Châu Lục	200 Điện Biên Phủ, P.07	1,000,000
1347	Cty TNHH Mộc Hòa Bình	235 Võ Thị Sáu, P.07	1,000,000
1348	Cty TNHH DV Sài Thành	30 Lê Quý Đôn, P.07	1,000,000
1349	Cty TNHH TM Lô Hội	199 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	1,000,000
1350	Cty TNHH P/Triển Công nghệ Viễn thông Tin học Sun Việt	123 Trương Định, P.07	1,000,000
1351	Cty TNHH Tân Tây Á	114 Cách Mạng Tháng 8, P.07	1,000,000
1352	Cty TNHH TM SX Thiết bị y tế Phước Vinh	152M-Bis Lý Chính Thắng, P.07	1,000,000
1353	Cty TNHH Công nghệ và Thiết bị Kỹ thuật	64 Trương Định, P.07	1,000,000
1354	Cty TNHH Kim Vinh	182A Võ Thị Sáu, P.07	1,000,000
1355	Cty TNHH Tân Việt Đài	9A Tú Xương, P.07	1,200,000
1356	Cty TNHH XD SX TM Tài Nguyên	6E Tú Xương, P.07	1,278,000
1357	Cty TNHH XD KD Nhà Kim Long	144A Lý Chính Thắng, P.07	1,600,000
1358	Cty TNHH Công nghệ Tin học C.T.T	123 Saigon Software Park Trương Định, P.07	2,000,000
1359	Cty TNHH TM Tân Thành	169 Võ Thị Sáu, P.07	2,000,000
1360	Cty TNHH GD Quốc tế Việt Úc	215 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	2,000,000

1361	Cty TNHH P/Triển Công nghệ Miền Nam	202Bis Điện Biên Phủ, P.07	2,000,000
1362	Cty TNHH Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ	124 Trần Quốc Thảo, P.07	2,636,000
1363	Cty TNHH TM Công nghệ Tin học DTS	123 Trương Định, P.07	3,000,000
1364	Cty TNHH SX TM và XNK May Mắn	157 Lý Chính Thắng, P.07	5,000,000
1365	Cty TNHH TM Thành Nhơn	313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	5,000,000
1366	Cty TNHH Chứng khoán ACB	9 Lê Ngô Cát, P.07	5,000,000
1367	Cty TNHH P/Triển Địa ốc An Việt	195B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07	5,000,000
1368	Cty TNHH TM - DV Công nghệ MPC	63 Trần Quốc Thảo, P.07	400,000
1369	DNTN TM DV Cơ điện Phương Tần	189 Võ Thị Sáu, P.07	60,000
1370	Cty TNHH Tổ chức Triển lãm VCCI	171 Võ Thị Sáu, P.07	100,000
1371	Cty TNHH SX và TM Tây Sơn	198 Võ Thị Sáu, P.07	300,000
1372	Cty TNHH In Đại Đoàn Kết	188 Võ Thị Sáu, P.07	329,000
1373	Cty TNHH XD Nghệ Thuật	10 Tú Xương, P.07	40,000
1374	Cty TNHH Thiết bị Khoa học K/Thuật Nam Quang	144 Lý Chính Thắng, P.07	100,000
1375	Cty TM và DV Du lịch Xuân Nam	150 Lý Chính Thắng, P.07	120,000
222	Tổng cộng:		93,086,000

Đơn vị thực hiện: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 8

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Số phí đóng Quỹ
1376	HTX TM Phường 8 Quận 3	337 Hai Bà Trưng, P.08	6,000
1377	Cty TNHH Thực phẩm và Cơ điện nhiệt Châu Dư Ngọc	62/65 Lý Chính Thắng, P.08	10,000
1378	Cty TNHH SX DV TM XNK Ngân Quỳnh	380/10B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	10,000
1379	Cty TNHH Bất động sản Tô Hoa Châu	449B Hai Bà Trưng, P.08	20,000
1380	Cty TNHH Hải Phi	477 Hai Bà Trưng, P.08	20,000
1381	DNTN An Nhiên	45 Lý Chính Thắng, P.08	20,000
1382	Cty TNHH Tư vấn Kế toán Luật Nguyễn	47/29/47 Trần Quốc Toản, P.08	20,000
1383	Cty TNHH DV Thế giới Việt	82/58 Lý Chính Thắng, P.08	20,000
1384	DNTN Điện thoại 256	256A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	20,000
1385	DNTN Khách sạn Yên Đỗ	70 Lý Chính Thắng, P.08	30,000
1386	DNTN TM Chính Danh	384/11B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	30,000
1387	Cty TNHH Giải pháp Phần mềm Du và Việt	384/58 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	40,000
1388	Cty TNHH Bi To	256B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	40,000
1389	Cty TNHH Y học cổ truyền Xinh và Duyên	51 Bis Trần Quốc Toản, P.08	40,000
1390	Cty TNHH TM Vũ Toàn Thắng	166A Võ Thị Sáu, P.08	40,000
1391	DNTN TM Cô Rô Na	82/128 Lý Chính Thắng, P.08	40,000
1392	Cty TNHH Hoàn Long	246C Pasteur, P.08	40,000
1393	Cty TNHH Nguyễn Ánh	5A Lý Chính Thắng, P.08	40,000
1394	Cty TNHH Hiệp Đồng	82/122 Lý Chính Thắng, P.08	40,000
1395	Cty TNHH Hạnh Mỹ	32/6 Lý Chính Thắng, P.08	40,000
1396	Cty TNHH TM DV Vĩnh Phương Nam	62/135/17 Lý Chính Thắng, P.08	50,000
1397	Cty TNHH Tư vấn Đại Việt Luật	384/8B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	60,000
1398	Cty TNHH TM và DV Tân Định N.E.T	82/6/17 Lý Chính Thắng, P.08	60,000
1399	Cty TNHH Giải pháp Công nghệ Thông tin Việt Sa	315/8 Hai Bà Trưng, P.08	60,000
1400	Cty TNHH Vườn Việt	27/13 Huỳnh Tịnh Của, P.08	60,000
1401	Cty TNHH TM Mỹ Thanh	62/189 Lý Chính Thắng, P.08	60,000
1402	Cty TNHH TM DV K/Thuật Âm Thanh và Ánh Sáng	21/12/20 Lý Chính Thắng, P.08	60,000
1403	DNTN Khách sạn Loan	31 Lý Chính Thắng, P.08	60,000
1404	DNTN Khách sạn Sơn Trà	158A Võ Thị Sáu, P.08	60,000
1405	Cty TNHH QC Thiên Minh	62/109 Lý Chính Thắng, P.08	60,000
1406	Cty TNHH DV TM QC Tạo Sáng Tạo	47/40 Trần Quốc Toản, P.08	60,000
1407	Cty TNHH Hoa Việt Thông	28 Nguyễn Văn Mai, P.08	70,000
1408	Cty TNHH TM Du lịch VINAM	246D Pasteur, P.08	80,000

1409	Cty TNHH DV G/Nhận A.A.A.S	77 Huỳnh Tịnh Của, P.08	80,000
1410	DNTN Sông Hồng	268B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	80,000
1411	Cty TNHH T/Kế Dã Quỳ	288/C5 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	80,000
1412	Cty TNHH Thế giới Thái Bình	79A Huỳnh Tịnh Của, P.08	80,000
1413	Cty TNHH G/Nhận Hàng hóa M và C	290/18 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	90,000
1414	Cty TNHH TM Thanh Hùng	59D Trần Quốc Toàn, P.08	90,000
1415	Cty TNHH G/Nhận và TM LSC	288J1 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	90,000
1416	Cty TNHH An Dy	290/27 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	100,000
1417	Cty TNHH DV Hàng hải biển Việt	146/37 Võ Thị Sáu, P.08	100,000
1418	Cty TNHH SX DV TM XD Tấn Tiến	475/28 Hai Bà Trưng, P.08	100,000
1419	Cty TNHH Minh Đăng Quang	274/12A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	100,000
1420	Cty TNHH Mỹ phẩm Ti Ti Ti	53 Huỳnh Tịnh Của, P.08	100,000
1421	Cty TNHH V/Chuyên Đăng Dũng	27/40 Huỳnh Tịnh Của, P.08	100,000
1422	Cty TNHH Tùng Bách	152 Võ Thị Sáu, P.08	100,000
1423	Cty TNHH TM và XNK Hồng Phúc	10B Huỳnh Tịnh Của, P.08	100,000
1424	Cty TNHH Điện Phước Tấn	59/26/8 Huỳnh Tịnh Của, P.08	100,000
1425	Cty TNHH Dược phẩm Hoàng Kim	76 Huỳnh Tịnh Của, P.08	100,000
1426	Cty TNHH TM DV Nhất Tiến	62/73 Lý Chính Thắng, P.08	100,000
1427	Cty TNHH Tư vấn Quốc tế S.V.N	20 Lý Chính Thắng, P.08	100,000
1428	Cty TNHH K.Y.M	384/18 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	100,000
1429	Cty TNHH TM và DV K/Thuật Tân Hoa Xã	475/9G Hai Bà Trưng, P.08	100,000
1430	Cty TNHH Thiện Hữu Gia	382G Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	100,000
1431	Cty TNHH Việt Xuân Sơn	60/82A Lý Chính Thắng, P.08	100,000
1432	Cty TNHH Đại Địa	72A Trần Quốc Thảo, P.08	100,000
1433	Cty TNHH TM DV Hùng Huy	393/17 Hai Bà Trưng, P.08	100,000
1434	Cty TNHH An Lộc	67 Huỳnh Tịnh Của, P.08	100,000
1435	Cty TNHH T/Kế Đồ Họa In ấn Mê Kông	12 Nguyễn Văn Mai, P.08	100,000
1436	Cty TNHH Kỹ xảo phim Đoàn Gia	264 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	100,000
1437	DNTN Nam Minh	87 Huỳnh Tịnh Của, P.08	100,000
1438	Cty TNHH Đại Hồng Hưng	60/41M Lý Chính Thắng, P.08	100,000
1439	Cty TNHH Thạch Nam	380/2A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	100,000
1440	Cty TNHH Quản lý nhà chung cư Tín và Tín	371/5 Hai Bà Trưng, P.08	100,000
1441	Cty TNHH Cao Phan	62/65 Lý Chính Thắng, P.08	100,000
1442	Cty TNHH Cảnh Cọ Vàng	62/72 Lý Chính Thắng, P.08	100,000
1443	DNTN Tân An Thái	371/S Hai Bà Trưng, P.08	104,000
1444	Cty TNHH Ứng dụng Công nghệ Sinh Học	290/1 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	110,000
1445	DNTN Long Việt	371/28 Hai Bà Trưng, P.08	118,000
1446	Cty TNHH TM DV Sinh Viên T.D	47/68 Trần Quốc Toàn, P.08	120,000
1447	Cty TNHH Điện - Điện lạnh Lê Phát	60/57 Lý Chính Thắng, P.08	120,000
1448	Cty TNHH Dược phẩm Mai Khanh	70 Trần Quốc Toàn, P.08	120,000
1449	Cty TNHH TM A.R.C	20 Huỳnh Tịnh Của, P.08	120,000
1450	Cty TNHH Tin học Công nghệ Mới	282 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	120,000
1451	Cty TNHH TM Sông Hồng	82 Lý Chính Thắng, P.08	120,000
1452	Cty TNHH TM DV Phương Quỳnh Nguyễn	47/3 Trần Quốc Toàn, P.08	120,000
1453	Cty TNHH Đại Tam Anh	12A Lý Chính Thắng, P.08	120,000
1454	Cty TNHH TM Thành Vinh	80A Lý Chính Thắng, P.08	120,000
1455	Cty TNHH Tín Sang	451/9 Hai Bà Trưng, P.08	130,000
1456	Cty TNHH TM DV Mỹ Anh	248/7 Pasteur, P.08	140,000
1457	Cty TNHH Du lịch TM Lê Phong	72/6 Trần Quốc Toàn, P.08	140,000
1458	Cty TNHH Trí Tuệ Tiên Phong	56 Huỳnh Tịnh Của, P.08	140,000
1459	Cty TNHH TM DV XD Khánh Hà	16 Nguyễn Văn Mai, P.08	140,000
1460	Cty TNHH Hệ thống Người Mẫu	47 Nguyễn Văn Mai, P.08	150,000
1461	Cty TNHH SX TM K/Thuật Công nghệ 2T	290/16 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	150,000
1462	Cty TNHH XD SG	288 B/11 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	152,000

1463	Cty TNHH XD Chung và Sơn	384/60 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	160,000
1464	Cty TNHH TM Công nghệ V.V.P	384/58 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	180,000
1465	Cty TNHH TM Gia Phát	82/149C Lý Chính Thắng, P.08	180,000
1466	Cty TNHH Du lịch Việt Hoa Chín Chín	72/6 Trần Quốc Toàn, P.08	190,000
1467	Cty TNHH Quang Đông	384/16B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	200,000
1468	Cty TNHH QC Việt Đăng	29B Huỳnh Tinh Cua, P.08	200,000
1469	Cty TNHH Thiết bị K/Thuật Song Gia	35 Lý Chính Thắng, P.08	200,000
1470	Cty TNHH XD Phong Anh	451/27 Hai Bà Trưng, P.08	200,000
1471	Cty TNHH Máy Tính Thiên Xứng	72/6A Trần Quốc Toàn, P.08	200,000
1472	Cty TNHH TM và XD Nguyễn Hà	457 Hai Bà Trưng, P.08	200,000
1473	Cty TNHH Thiết bị PCCC An Vũ	47/40 Trần Quốc Toàn, P.08	200,000
1474	Cty TNHH TM DV Thiết bị Thủy Trang	60/55 Lý Chính Thắng, P.08	200,000
1475	Cty TNHH Kiểm toán Quốc tế Á Châu	160A Võ Thị Sáu, P.08	200,000
1476	Cty TNHH DV K/Thuật Việt Quang	290/2 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	200,000
1477	Cty TNHH TM và QC Tinh Hoa	384/5 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	200,000
1478	Cty TNHH Đa Nam	290/5A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	200,000
1479	Cty TNHH TM và DV Phương Nhi	421Bis Hai Bà Trưng, P.08	200,000
1480	Cty TNHH TM và Đầu tư Gia Kim	82/138 Lý Chính Thắng, P.08	200,000
1481	Cty TNHH TM DV Khoa Học K/Thuật Thiên Trường	62/17 Lý Chính Thắng, P.08	200,000
1482	Cty TNHH Tư vấn T/Kê Kiến trúc XD Đông Dương	282 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	200,000
1483	Cty TNHH TM Nghĩa Trí	411 Hai Bà Trưng, P.08	200,000
1484	Cty TNHH TM Việt Phương	451/10B Hai Bà Trưng, P.08	240,000
1485	Cty TNHH TM Cô Nô	36 Huỳnh Tinh Cua, P.08	250,000
1486	Cty TNHH Sao Thiên Quan	384/1 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	300,000
1487	Cty TNHH TM và DV Ngân Vũ	59B Lý Chính Thắng, P.08	300,000
1488	Cty TNHH Pha Lê Linh Khanh	246B Pasteur, P.08	340,000
1489	Cty TNHH M.C.L	47/76 Trần Quốc Toàn, P.08	340,000
1490	Cty TNHH DV QC Vương Phúc	248/4 Pasteur, P.08	400,000
1491	Cty TNHH Vũ Khôi	371/2 Hai Bà Trưng, P.08	400,000
1492	Cty TNHH Lam Mai	288 B6 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	400,000
1493	Cty TNHH TM và SX Xinh Lâm	433/1 Hai Bà Trưng, P.08	400,000
1494	Cty TNHH TM DV T.D.N	290/15 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	400,000
1495	Cty TNHH XD K/Thuật TM Hiệp Vĩnh Phát	20 Lý Chính Thắng, P.08	400,000
1496	Cty TNHH DV V/Tài Huỳnh Bảo	272B Pasteur, P.08	400,000
1497	DNTN Tân Thanh Thiên	18 Nguyễn Văn Mai, P.08	400,000
1498	Cty TNHH Dược phẩm Bôn Nguyệt	27B Trần Quốc Toàn, P.08	540,000
1499	Cty TNHH DV K/Thuật TM H.P.S.C	421 Hai Bà Trưng, P.08	600,000
1500	Cty TNHH Giấy thời trang P.L.T	266 Pasteur, P.08	600,000
1501	Cty TNHH Dược phẩm Trang thiết bị y tế T.D	36 Huỳnh Tinh Cua, P.08	600,000
1502	Cty TNHH XD và TM Toàn Hào	20A Lý Chính Thắng, P.08	600,000
1503	Cty TNHH Kho Xuân Phát	89 Huỳnh Tinh Cua, P.08	600,000
1504	Cty TNHH Dược phẩm Duy Tân	72/17 Trần Quốc Toàn, P.08	700,000
1505	Cty TNHH Phòng khám Đa khoa Tân Định	268 Pasteur, P.08	1,000,000
1506	Cty TNHH TM Tân Hoàng Liên	7 Nguyễn Văn Mai, P.08	1,014,000
1507	Cty TNHH Chánh Đức	377 Hai Bà Trưng, P.08	1,200,000
1508	Cty TNHH Cơ điện lạnh Vân Anh	31C Nguyễn Văn Mai, P.08	1,200,000
1509	Cty TNHH SX TM XD DV Hồng Long	282 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	1,700,000
1510	Cty TNHH SX Nguyên Khiêm	27/28B Huỳnh Tinh Cua, P.08	2,000,000
1511	Cty TNHH Đầu tư Mạng K/Thuật Số Việt	288A/11 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	2,000,000
1512	Cty TNHH Đầu tư XD TM Xuân Định	29 Huỳnh Tinh Cua, P.08	4,000,000
1513	Cty TNHH Đồ Tuấn Minh	21 Huỳnh Tinh Cua, P.08	4,200,000
1514	Cty TNHH XD Hiệp Phúc	72/7C Trần Quốc Toàn, P.08	600,000
1515	DNTN Phòng cho thuê Chu	142 Võ Thị Sáu, P.08	50,000
1516	Cty TNHH DV Du lịch TM DLP	170 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.08	90,000

1517	Cty TNHH Khách sạn Nhà hàng Cảnh Viên	251 Hai Bà Trưng, P.08	60,000
1518	Cty TNHH TM Khách sạn Hương Liên	245 Hai Bà Trưng, P.08	90,000
143	Tổng cộng:		39,734,000

Đơn vị thực hiện: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 9

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Số phí đóng Quỹ
1519	DNTN Giải pháp Công nghệ Thông tin Hoàng Bảo	49 Công Hộp Rạch Bùng Binh, P.09	10,000
1520	DNTN Việt Thái	77 Nguyễn Thông, P.09	10,000
1521	HTX TM Q.3	171 Trần Quốc Thảo, P.09	10,000
1522	DNTN Đại lý Bưu điện Kỳ Đồng	20 Kỳ Đồng, P.09	10,000
1523	Cty TNHH Tư vấn Đầu tư Kinh Tế SG	27 Kỳ Đồng, P.09	10,000
1524	DNTN Cầm đồ Kim Duy	109 Nguyễn Thông, P.09	10,000
1525	DNTN Hiệp Hòa Bình	56/8 Nguyễn Thông, P.09	10,000
1526	Cty TNHH Tư vấn TM DV Nhà đất Phú Thịnh Vương	130 Nguyễn Phúc Nguyên, P.09	10,000
1527	Cty TNHH Tư vấn A.N.T	80/6 Bà Huyện Thanh Quan, P.09	10,000
1528	HTX Trung Vương	01 Nguyễn Thông-P.09	12,000
1529	DNTN Phần mềm Kế toán Việt Nam	86 Nguyễn Thông, P.09	18,000
1530	Cty TNHH TM và DV Tin học Hợp Trường An	101A Công Hộp Rạch Bùng Binh, P.09	20,000
1531	Cty TNHH Thái SG	115A Bà Huyện Thanh Quan, P.09	20,000
1532	DNTN Photo Phương	183D Trần Quốc Thảo, P.09	20,000
1533	Cty TNHH TM DV và Tư vấn Minh Châu Việt	20/9 Kỳ Đồng, P.09	20,000
1534	DNTN Tiến Nghĩa	79/88 Trần Văn Đang, P.09	20,000
1535	DNTN Video Nguyễn Luận	62/12 Nguyễn Thông, P.09	20,000
1536	Cty TNHH Giải pháp QC Truyền thông Xương Rồng	25/21 Trần Văn Đang, P.09	20,000
1537	Cty TNHH TM DV Phương Uyên	79/8A Trần Văn Đang, P.09	20,000
1538	Cty TNHH Thành phố Thời Trang	180-182 P-807 Lý Chính Thắng, P.09	20,000
1539	Cty TNHH DV P/Triển Thực phẩm Việt Nam	2/9 Kỳ Đồng #2, P.09	20,000
1540	Cty TNHH Tân Châu	107AT Trần Văn Đang, P.09	20,000
1541	Cty TNHH Việt Phần	56/3 Nguyễn Thông, P.09	20,000
1542	Cty TNHH SX TM DV Vạn Đồng Tiến	80/8 Bà Huyện Thanh Quan, P.09	20,000
1543	DNTN TM DV Yến Minh	1/16Bis Trần Văn Đang, P.09	20,000
1544	Cty TNHH Lê Tâm	194 Nguyễn Phúc Nguyên, P.09	20,000
1545	Cty TNHH XD TM Địa ốc Bảo Hoàng Ân	103A Nguyễn Thông, P.09	20,000
1546	Cty TNHH TM DV QC Trần Ân	62/28B Nguyễn Thông, P.09	20,000
1547	DNTN Q.Tuấn	80/4 Bà Huyện Thanh Quan, P.09	20,000
1548	HTX Thi Công XD Hợp Lực	252/39 Lý Chính Thắng #2, P.09	21,000
1549	Cty TNHH TM DV Tin học Nghệ Thuật	19 E Kỳ Đồng, P.09	28,000
1550	Cty TNHH TM Địa ốc Quang Minh	78 Rạch Bùng Đình, P.09	30,000
1551	Cty TNHH QC Hoàng Phi	196D Lý Chính Thắng, P.09	30,000
1552	Cty TNHH TM DV Sản phẩm Việt	184 Lý Chính Thắng, P.09	30,000
1553	DNTN Khách sạn SG Mới	117Ter Bà Huyện Thanh Quan, P.09	35,000
1554	DNTN Nhà hàng ăn uống Sắc Hương	60B Nguyễn Thông, P.09	36,000
1555	Cty TNHH TM và DV Lâm Đông Anh	98A Công Hộp Rạch Bùng Binh, P.09	40,000
1556	Cty TNHH TM DV Tin học Kỳ Đồng	14/12 Kỳ Đồng, P.09	40,000
1557	Cty TNHH DV Xếp dỡ hàng hóa Tân Hưng	57/5 Nguyễn Thông, P.09	40,000
1558	Cty TNHH DV TM Mai Xuân	180-182 Lý Chính Thắng #10, P.09	40,000
1559	Cty TNHH TM Vật tư Khoa học K/Thuật Ngô Gia Phát	62/28A Nguyễn Thông, P.09	40,000
1560	Cty TNHH Đá Xanh	56/3 Nguyễn Thông, P.09	40,000
1561	Cty TNHH T/Kế QC A.C.B	45C Kỳ Đồng, P.09	40,000
1562	Cty TNHH Thủy hải sản Hương Nhật	79/76A Trần Văn Đang, P.09	40,000
1563	Cty TNHH T/Kế Tạo mẫu và In ấn Sáng Tạo	80/8 Bà Huyện Thanh Quan, P.09	44,000
1564	DNTN TM Đại Hồng Lâm	75/96 Trần Văn Đang, P.09	50,000

1565	DNTN Khách sạn Nghĩa Hùng	69/10 Nguyễn Thông, P.09	52,000
1566	Cty TNHH TM DV Ngôi Sao Chói	80/6A Bà Huyện Thanh Quan, P.09	60,000
1567	Cty TNHH Hoàng Kim Ngân	88/79/11 Bà Huyện Thanh Quan, P.09	60,000
1568	Cty TNHH May Vinh Quang	153/11 Trương Định-P.09	60,000
1569	DNTN Văn Khoa	200 Lý Chính Thắng, P.09	60,000
1570	DNTN Photo Hùng	196 Lý Chính Thắng, P.09	60,000
1571	DNTN TM SX Trần Bạch Tuyết	200 Lý Chính Thắng, P.09	60,000
1572	Cty TNHH Viễn thông và Tin học Bảy Tê	84A Nguyễn Thông, P.09	70,000
1573	DNTN Trần Tâm	10/62/6 Kỳ Đồng, P.09	70,000
1574	Cty TNHH Sa Vy	108-182 Lý Chính Thắng, P.09	80,000
1575	Cty TNHH TM DV Vĩnh Vĩnh Hằng	72/3D Nguyễn Thông, P.09	80,000
1576	Cty TNHH Thúy Hương	40/100L Nguyễn Thông, P.09	80,000
1577	DNTN Minh Khiêm	127 Bà Huyện Thanh Quan, P.09	80,000
1578	Cty TNHH K/Thuật Công nghệ Viễn thông I.D Hải	252/65C Lý Chính Thắng, P.09	80,000
1579	Cty TNHH Giám định Tiên An	96/4/4 Nhà Tập thể Số 1 Nguyễn Thông,	80,000
1580	Cty TNHH TM Nhật Bản Kiều	7/4 Kỳ Đồng, P.09	80,000
1581	Cty TNHH Phần mềm 3S	180-182 Lý Chính Thắng #6, P.09	90,000
1582	Cty TNHH TM DV Nam Song	100 Công Hộ Rach Bùng Binh, P.09	90,000
1583	Cty TNHH TM SX Bao bì Giấy Khai Hoàn Mới	1/60/20Bis Trần Văn Đăng, P.09	90,000
1584	Cty TNHH Thảo Sang	103 Trần Văn Đăng, P.09	90,000
1585	Cty TNHH Đào tạo và Tư vấn Trí Nhân	180-182 Lý Chính Thắng #10 P-1012,	100,000
1586	Cty TNHH TM DV Đông Phạm	126A Nguyễn Phúc Nguyên, P.09	100,000
1587	Cty TNHH TM Tin học Trang Lâm	252/65C Lý Chính Thắng, P.09	100,000
1588	Cty TNHH Trường Tín	63A Công Hộ Rach Bùng Binh, P.09	100,000
1589	Cty TNHH TM DV Vạn Thịnh An	180-182 Lý Chính Thắng, P.09	100,000
1590	Cty TNHH TM DV Toàn Phát	16/53 Kỳ Đồng, P.09	100,000
1591	Cty TNHH Lâm Triệu Đạt	75 Rach Bùng Binh Công Hộ, P.09	100,000
1592	Cty TNHH TM và DV Thiên Cầu	C-020 C/C Trần Quốc Thảo, P.09	100,000
1593	Cty TNHH XD TM DV Địa ốc Hoàng Minh	89M Trần Văn Đăng, P.09	100,000
1594	Cty TNHH Đại Hữu	11/1 Kỳ Đồng, P.09	100,000
1595	Cty TNHH K và T	14/28 Kỳ Đồng, P.09	100,000
1596	Cty TNHH V/Tài TM Minh Thành	79 Công Hộ Rach Bùng Binh, P.09	100,000
1597	Cty TNHH TM XD Nhật Quỳnh	249 Trần Văn Đăng, P.09	100,000
1598	Cty TNHH XD TM DV Địa ốc Mai Châu	107 AT Trần Văn Đăng, P.09	100,000
1599	Cty TNHH TM DV Mai An	74 Công Hộ Rach Bùng Binh, P.09	100,000
1600	Cty TNHH SX TM Hoàng Cát Khánh	252I Lý Chính Thắng, P.09	100,000
1601	Cty TNHH SX TM DV Điện gia dụng Thái Long	102 Nguyễn Phúc Nguyên, P.09	100,000
1602	Cty TNHH TM DV Bảo Lân	47C/8 Trần Văn Đăng, P.09	100,000
1603	DNTN TM DV Hồng Long	86 Nguyễn Thông, P.09	100,000
1604	Cty TNHH Lợi Thế	159/15 Trần Quốc Thảo, P.09	100,000
1605	Cty TNHH Thịnh Nghi	82 Công Hộ Rach Bùng Binh, P.09	100,000
1606	Cty TNHH TM V/Tài Quý Long	C-013 C/C Trần Quốc Thảo, P.09	100,000
1607	Cty TNHH Công nghệ biểu diễn Rồng Việt	149B Trương Định, P.09	100,000
1608	Cty TNHH Giải pháp Chiến Thắng	180-182 Lý Chính Thắng # 6 P-603,	100,000
1609	Cty TNHH TM DV QC Rồng Vàng Châu Á	88/4A Bà Huyện Thanh Quan, P.09	100,000
1610	DNTN Khách sạn Nguyễn Thông	54/1 Nguyễn Thông, P.09	100,000
1611	Cty TNHH TM Thắng Lợi SG	88/3 Bà Huyện Thanh Quan, P.09	100,000
1612	Cty TNHH TM và DV Lê Minh Hoàng	30A Nguyễn Thông, P.09	100,000
1613	Cty TNHH TM DV G/Nhận Hàng hóa Quốc tế Long	1/26/1 Trần Văn Đăng, P.09	100,000
1614	Cty TNHH TM DV V/Tài Thiên Hương	13C/4 Kỳ Đồng, P.09	107,000
1615	Cty TNHH Du lịch Sinh thái Nghi dưỡng N.Q.T	C-005 C/C Trần Quốc Thảo, P.09	111,000
1616	DNTN Tin học Trọng Nhân	16/5A Kỳ Đồng, P.09	120,000
1617	Cty TNHH Thoáng SG	123 Bà Huyện Thanh Quan, P.09	120,000
1618	Cty TNHH Tư vấn Đặng Gia	127A Bà Huyện Thanh Quan, P.09	120,000
1619	Cty TNHH Khảo sát T/Kế Tư vấn XD A.N.T	147Bis Trương Định, P.09	120,000

1620	Cty TNHH Phú An Thịnh	13Bis Kỳ Đồng #07, P.09	120,000
1621	Cty TNHH Hoàng Hưng Long	86 Nguyễn Thông #2-P2, P.09	120,000
1622	Cty TNHH TM XD Sơn Tinh	36A Nguyễn Phúc Nguyên, P.09	130,000
1623	DNTN TM DV Tân Phát	173 Trần Quốc Thảo, P.09	140,000
1624	Cty TNHH In bao bì Tân Đước Lợi	7/1B Kỳ Đồng, P.09	140,000
1625	Cty TNHH XD TM Hồng Dương	121A Nguyễn Thông, P.09	150,000
1626	Cty TNHH TM và DV Nam Kim	14/40 I Kỳ Đồng, P.09	160,000
1627	Cty TNHH Địa ốc XD TM DV An Cư Lạc Nghiệp	251A Trần Văn Đang, P.09	160,000
1628	Cty TNHH TM DV An Thái	16/16 Kỳ Đồng, P.09	160,000
1629	Cty TNHH QC Hoa Việt	180-182 Lý Chính Thắng #10-1009, P.09	160,000
1630	Cty TNHH Chánh Tây	16/9 Kỳ Đồng, P.09	160,000
1631	Cty TNHH Tư vấn T/Kế XD Phùng Anh	16/9 Kỳ Đồng, P.09	160,000
1632	Cty TNHH Tư vấn Du học và DV Hà Duy Tâm	1/60/20 Bis Trần Văn Đang, P.09	160,000
1633	Cty TNHH DV V/Tài biển Nhận Biển	13-13Bis Kỳ Đồng #7, P.09	180,000
1634	Cty TNHH Việt Ngõ	20/4D Kỳ Đồng, P.09	180,000
1635	Cty TNHH DV V/Tài biển Liên Kết Á Châu	13-13Bis Kỳ Đồng, P.09	180,000
1636	DNTN TM DV Việt Vy	86 Nguyễn Thông, P.09	180,000
1637	Cty TNHH TM May mặc T.M.M	14/2A Kỳ Đồng, P.09	180,000
1638	Cty TNHH XD TM và DV Tư vấn Việt Trung	75 Công Hộp Rạch Bùng Binh, P.09	198,000
1639	DNTN Minh Sang	1 Nguyễn Thông, P.09	200,000
1640	Cty TNHH TM và DV Quỳnh Gia	183E Trần Quốc Thảo, P.09	200,000
1641	Cty TNHH TM DV E.R.A	146 Nguyễn Phúc Nguyên, P.09	200,000
1642	Cty TNHH Tân Lộc Hùng	202 Nguyễn Phúc Nguyên, P.09	200,000
1643	Cty TNHH B.O.S	132 Nguyễn Phúc Nguyên, P.09	200,000
1644	Cty TNHH DV Bảo vệ và TM Đông Đô Thăng Long	14/2A Kỳ Đồng, P.09	200,000
1645	Cty TNHH SX TM Trần	22 Nguyễn Phúc Nguyên, P.09	200,000
1646	Cty TNHH TM XD DV Trảng Thi	151 Trương Định, P.09	200,000
1647	Cty TNHH Phạm Việt	149B Trương Định, P.09	200,000
1648	Cty TNHH C.A.D	149B Trương Định, P.09	200,000
1649	Cty TNHH SX TM DV Mỹ thuật ứng dụng SG	80/8 Bà Huyện Thanh Quan, P.09	200,000
1650	Cty TNHH SX Vỹ Quân	62/17 Nguyễn Thông, P.09	200,000
1651	Cty TNHH TM DV Gia Hội Hội	62/21 Nguyễn Thông, P.09	200,000
1652	Cty TNHH An Thái	103 Kỳ Đồng #1 C/C 16/9 Kỳ Đồng, P.09	200,000
1653	DNTN Trảng rọi Anh màu Nguyễn Thế	208 Lý Chính Thắng, P.09	200,000
1654	Cty TNHH TM DV XD KD Địa ốc Đình Tân	180-182 Lý Chính Thắng #8 P-810, P.09	200,000
1655	DNTN TM Ngọc Loan	55 Công Hộp Rạch Bùng Binh, P.09	200,000
1656	Cty TNHH TM Du lịch XD Hoàng Thư	138 Nguyễn Phúc Nguyên, P.09	200,000
1657	Cty TNHH Thiết bị Đất Á	11/3 Kỳ Đồng, P.09	200,000
1658	Cty TNHH TM XD DV Trung Mai	49/7S Trần Văn Đang, P.09	220,000
1659	Cty TNHH Thiên Phương	14/2A #2 (1 phân) Kỳ Đồng, P.09	230,000
1660	Cty TNHH TV TK K/trúc Quy hoạch và XD Phương Nam	16/4 Kỳ Đồng, P.09	240,000
1661	Cty TNHH TM DV Tin học Gia Việt	183B Trần Quốc Thảo, P.09	300,000
1662	Cty TNHH TM DV Mekong Á Châu	56A Nguyễn Thông, P.09	300,000
1663	Cty TNHH Du lịch TM và DV Lê Khôi	12/3C Kỳ Đồng, P.09	300,000
1664	Cty TNHH Tư vấn XD B.T	49/7L Trần Văn Đang, P.09	300,000
1665	Cty TNHH Nam Hòa	20/7 Kỳ Đồng, P.09	315,000
1666	Cty TNHH SX Phim Kỳ Đồng	20/11 Kỳ Đồng, P.09	315,000
1667	Cty TNHH TM DV QC Lá Đỏ	20/8A Kỳ Đồng, P.09	360,000
1668	Cty TNHH T/Kế QC In Hoàng Anh	9/19 Kỳ Đồng, P.09	400,000
1669	Cty TNHH KD Nhà Phú Tường	13 Bis Kỳ Đồng, P.09	400,000
1670	Cty TNHH TM Minh Thành Lộc	A-001 C/C Trần Quốc Thảo, P.09	418,000
1671	Cty TNHH Hải Âu Việt	250B Lý Chính Thắng, P.09	500,000
1672	Cty TNHH Hà Lê Phan	9 Kỳ Đồng, P.09	500,000

1673	Cty TNHH Tư vấn T/Kế XD A.R.T	C-007-107 C/C Trần Quốc Thảo, P.09	680,000
1674	Cty TNHH Nhật Huy	16/8 Kỳ Đồng, P.09	720,000
1675	Cty TNHH SX TM SG 3	49/6B Trần Văn Đang, P.09	770,000
1676	Cty TNHH SX XD và TM Đồng Khánh	115A Bà Huyện Thanh Quan, P.09	1,000,000
1677	Cty TNHH DV SX và TM Đức Thắng	115 Nguyễn Thông, P.09	1,000,000
1678	Cty TNHH TM DV Chiến Thắng	13 Kỳ Đồng, P.09	1,000,000
1679	Cty TNHH Kiên Tạo	80/10 Bà Huyện Thanh Quan, P.09	1,000,000
1680	Cty TNHH Kiên Giang	80/18A Bà Huyện Thanh Quan, P.09	1,040,000
1681	Cty TNHH KD Nhà Đức Minh	13Bis Kỳ Đồng, P.09	1,200,000
1682	Cty TNHH TM DV XD Thể thao Uyên Phương	49/6B Trần Văn Đang, P.09	2,000,000
1683	Cty TNHH Đầu tư và TM Phúc Hưng	80/2 Bà Huyện Thanh Quan, P.09	3,200,000
1684	Cty TNHH Đầu tư P/Triển Du lịch Nhơn Phước	202 Lý Chính Thắng, P.09	4,000,000
1685	Cty TNHH T/Kế và DV Địa ốc Phú Thịnh	013 Lô C C/C Trần Quốc Thảo, P.09	4,000,000
1686	Cty TNHH B.O.T Quốc Lộ 1K	82 Nguyễn Thông, P.09	5,000,000
1687	Cty TNHH Nước giải khát SG (Tribeco)	121 Bà Huyện Thanh Quan, P.09	4,481,000
1688	HTX Thi công XD Hợp Lực	252/39 Lý Chính Thắng, P.09	5,000
1689	Cty TNHH XD Công trình 194	82 Nguyễn Thông, P.09	5,000,000
171	Tổng cộng:		54,186,000

Đơn vị thực hiện: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 10

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Số phí đóng Quỹ
1690	DNTN Hoàng Trung Tuấn	134/1/1 Cách Mạng Tháng Tám, P.10	4,000
1691	Cty TNHH TM DV Hải Minh Anh	99 Nguyễn Phúc Nguyên, P.10	20,000
1692	Cty TNHH DV Bốc xếp Tân Lập	246 Cách Mạng Tháng 8, P.10	20,000
1693	Cty TNHH QC Ve Con	292/26 Cách Mạng Tháng 8, P.10	24,000
1694	Cty TNHH Quảng bá Tiếp thị Anh Phú	280/11 Cách Mạng Tháng 8, P.10	30,000
1695	Cty TNHH TM XD Tân Linh Phương	53 Nguyễn Phúc Nguyên, P.10	40,000
1696	Cty TNHH A.C.S.C	358/28D Cách Mạng Tháng 8, P.10	40,000
1697	Cty TNHH T.P Việt Nam	17 Nguyễn Phúc Nguyên, P.10	40,000
1698	Cty TNHH TM DV và Tư vấn An Việt	210/22B Cách Mạng Tháng 8, P.10	40,000
1699	Cty TNHH Nam Trần	37 Nguyễn Phúc Nguyên, P.10	40,000
1700	Cty TNHH DV V/Tài Du lịch Đạt Hùng	220 Cách Mạng Tháng 8, P.10	40,000
1701	Cty TNHH DV Đào tạo Tư vấn Ngọc Thuý	184B Cách Mạng Tháng 8, P.10	60,000
1702	Cty TNHH SX TM DV Trường Thọ C.O	137 Nguyễn Phúc Nguyên, P.10	60,000
1703	Cty TNHH QC và TM DV Màu Nắng	372/16 Cách Mạng Tháng 8, P.10	60,000
1704	Cty TNHH QC đa truyền thông NC Thị trường	132/11 Cách Mạng Tháng 8, P.10	60,000
1705	Cty TNHH TM DV Tin học Duy Hằng	87 Nguyễn Phúc Nguyên, P.10	80,000
1706	Cty TNHH TM DV Tân Kim Thanh	226 Cách Mạng Tháng 8, P.10	80,000
1707	Cty TNHH TM DV Long Phúc	204 Cách Mạng Tháng 8, P.10	90,000
1708	Cty TNHH TM và DV An Lộc	388C Cách Mạng Tháng 8, P.10	100,000
1709	Cty TNHH TM Địa ốc XD Tân Hoàng Minh	252/74 Lý Chính Thắng, P.10	100,000
1710	Cty TNHH C.Y.D	358/4 Cách Mạng Tháng 8, P.10	100,000
1711	Cty TNHH TM QC Điền Siêu	372/3A Cách Mạng Tháng 8, P.10	100,000
1712	Cty TNHH SX TM DV Vinh Nguyên	372/23D Cách Mạng Tháng Tám, P.10	100,000
1713	Cty TNHH TM G.I.D	370 Cách Mạng Tháng 8, P.10	100,000
1714	Cty TNHH Phú Quý	134/1 Cách Mạng Tháng 8, P.10	100,000
1715	Cty TNHH TM DV Tư vấn Đầu tư Đồng Tiến	258 Cách Mạng Tháng 8, P.10	100,000
1716	Cty TNHH XD và T/Kế Hồng Tâm Hà	358/16/10 Cách Mạng Tháng 8, P.10	100,000
1717	Cty TNHH V/Tài Thành Đạt	252 Cách Mạng Tháng 8, P.10	100,000
1718	Cty TNHH XD TM Nguyên Anh	358A/7K Cách Mạng Tháng 8, P.10	100,000
1719	Cty TNHH SX TM DV Công nghệ Việt	342/25 Cách Mạng Tháng 8, P.10	100,000
1720	Cty TNHH Tư vấn T/Kế XD Kiến Phúc Cường	292/2 Cách Mạng Tháng 8, P.10	100,000

1721	Cty TNHH Công nghệ mạng đa kết nối	342/15 Cách Mạng Tháng 8, P.10	100,000
1722	Cty TNHH SX TM Đại Hưng	372/15/11A Cách Mạng Tháng 8, P.10	100,000
1723	Cty TNHH TM và DV Kim Lộc	135 Nguyễn Phúc Nguyên, P.10	100,000
1724	DNTN Hiếu Oanh	198 Cách Mạng Tháng 8, P.10	100,000
1725	Cty TNHH DV Cường Thịnh	97 Nguyễn Phúc Nguyên, P.10	120,000
1726	Cty TNHH TM DV QC Hòa Thuận Việt	280/35 Cách Mạng Tháng 8, P.10	120,000
1727	Cty TNHH SX TM DV Phong Cách Mới	328 Cách Mạng Tháng 8, P.10	140,000
1728	Cty TNHH K/Thuật TM Nam Phú Thịnh	308/3A Cách Mạng Tháng 8, P.10	178,000
1729	Cty TNHH C.E.E	322/3 Cách Mạng Tháng 8, P.10	180,000
1730	Cty TNHH TM và DV Khải Lộc	139 Nguyễn Phúc Nguyên, P.10	192,000
1731	Cty TNHH Tư vấn XD TM DV SX Việt Thanh Bình	322 Cách Mạng Tháng 8, P.10	200,000
1732	Cty TNHH XNK Kim Hà Lan	246 Cách Mạng Tháng 8, P.10	200,000
1733	Cty TNHH TM SX Đông Khuê	85 Nguyễn Phúc Nguyên, P.10	200,000
1734	Cty TNHH Hồ bơi Vương Triều Ngọc	280/7 Cách Mạng Tháng 8, P.10	200,000
1735	Cty TNHH TM SX Giày S.S	320 Cách Mạng Tháng 8, P.10	200,000
1736	DNTN TM Thu Châu	358/1E Bis Cách Mạng Tháng 8, P.10	200,000
1737	Cty TNHH Siêu Mẫu Việt	270/6 Cách Mạng Tháng 8, P.10	200,000
1738	Cty TNHH Tân Ngọc Duy	280/11B Cách Mạng Tháng 8, P.10	200,000
1739	Cty TNHH Đầu tư XD và P/Triển Công nghiệp Sài Việt	134/1/1 Cách Mạng Tháng 8, P.10	240,000
1740	Cty TNHH Xuân Hồng	128Bis Cách Mạng Tháng 8, P.10	300,000
1741	Cty TNHH XD và TM N.N và T	372/15/15 Cách Mạng Tháng 8, P.10	300,000
1742	Cty TNHH TM và DV Hoàng Ngân	372/2 Cách Mạng Tháng 8, P.10	374,000
1743	DNTN Nguyễn Tuệ Giác	274 Cách Mạng Tháng 8, P.10	400,000
1744	Cty TNHH Phát hành Băng đĩa Tài Sang	166-168 Cách Mạng Tháng 8, P.10	400,000
1745	Cty TNHH TM Việt Thương	386 Cách Mạng Tháng 8, P.10	400,000
1746	Cty TNHH TM SX Tân Trường Thịnh	288 Cách Mạng Tháng 8, P.10	600,000
1747	Cty TNHH XD và TM SG 3	186A Cách Mạng Tháng 8, P.10	600,000
1748	Cty TNHH Nguyên vật liệu K/Thuật và DV Ma Trận	136 Cách Mạng Tháng 8, P.10	700,000
1749	Cty TNHH Dược Kim Đô	292/4 Cách Mạng Tháng 8, P.10	1,000,000
1750	Cty TNHH SX TM A.B.T	276Bis Cách Mạng Tháng 8, P.10	1,800,000
1751	Cty TNHH TM Dược phẩm Hoàng Khang	276Bis Cách Mạng Tháng 8, P.10	3,600,000
62	Tổng cộng:		15,772,000

Đơn vị thực hiện: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 11

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Số phí đóng Quỹ
1752	Cty TNHH Bách Nhạc	159/71 Trần Văn Đang, P.11	7,000
1753	Cty TNHH Thập Kỳ	135 Trần Văn Đang, P.11	10,000
1754	DNTN TM và P/Triển Phần mềm Khánh An	237/115 Trần Văn Đang, P.11	18,000
1755	Cty TNHH DV TM Lương Sơn	436/20 Trần Văn Đang, P.11	20,000
1756	Cty TNHH Phá Cách	195/3 Trần Văn Đang, P.11	20,000
1757	DNTN Huy Dũng Thanh	436/41/14 Cách Mạng Tháng 8, P.11	20,000
1758	DNTN Trương Hoàn Mỹ	159/1/17 Trần Văn Đang, P.11	20,000
1759	DNTN TM DV Tấn Đạt	159/61 Bis Trần Văn Đang, P.11	30,000
1760	DNTN KD Vàng Ngọc Tài	406B Cách Mạng Tháng 8, P.11	30,000
1761	Cty TNHH Dược phẩm Đông Nam Á	5.01 C/C 540/1 Cách Mạng Tháng 8, P.11	40,000
1762	Cty TNHH Hoa Vinh	652 Cách Mạng Tháng 8, P.11	40,000
1763	Cty TNHH SX TM Tân Vinh Phát	422 Cách Mạng Tháng 8, P.11	40,000
1764	Cty TNHH DV G/Nhận TM Đại Hòa An Alpha	237/37 Trần Văn Đang, P.11	40,000
1765	Cty TNHH TM SX và DV Lao động Phương Nam	135 Trần Văn Đang, P.11	40,000
1766	DNTN TM Duyên Phương	658/71 Cách Mạng Tháng 8, P.11	40,000
1767	DNTN DV TM Lâm Thanh	159/72/114BD Trần Văn Đang, P.11	50,000
1768	DNTN Kim Khánh Hòa Hưng	396B Cách Mạng Tháng 8, P.11	50,000

1769	DNTN Phòng cho thuê Cam Ly	466 Cách Mạng Tháng 8, P.11	50,000
1770	DNTN KD Vàng Lai Ngọc	412C Cách Mạng Tháng 8, P.11	50,000
1771	Cty TNHH TM In ấn QC Vũ Mã	219/74 Trần Văn Đang, P.11	60,000
1772	DNTN Thái Sơn Bình	237/72 Trần Văn Đang, P.11	60,000
1773	Cty TNHH DV Tin học Nhất Nghệ	159/82 Trần Văn Đang, P.11	60,000
1774	Cty TNHH Khai Huy	656/82 Cách Mạng Tháng 8, P.11	60,000
1775	Cty TNHH DV Lao động H và Y	618 Cách Mạng Tháng 8, P.11	60,000
1776	Cty TNHH V.D.C	410/42 Cách Mạng Tháng 8, P.11	60,000
1777	Cty TNHH Viễn thông TM DV Tứ Long	540 Cách Mạng Tháng 8, P.11	70,000
1778	Cty TNHH DV TM T/Kế Tạo mẫu Vĩnh Tú	436/11/4B Cách Mạng Tháng 8, P.11	70,000
1779	DNTN TM DV Trường Thịnh	442 Cách Mạng Tháng 8, P.11	76,000
1780	Cty TNHH TM DV Viễn thông Thạch Thiên Kim	205/40 Trần Văn Đang, P.11	80,000
1781	Cty TNHH TM và SX Vũ An	205/67 Trần Văn Đang, P.11	100,000
1782	Cty TNHH TM DV SX Hoàng Lê	540/28 Cách mạng Tháng 8, P.11	100,000
1783	Cty TNHH DV TM Anh Nhi	444/10 Cách Mạng Tháng 8, P.11	100,000
1784	Cty TNHH Giải pháp Công nghệ Khai Minh	123 Trần Văn Đang, P.11	100,000
1785	Cty TNHH Lạc Hồng Viễn Du	400/18 Cách Mạng Tháng 8, P.11	100,000
1786	DNTN T.D Khang	414/7 Cách Mạng Tháng 8, P.11	100,000
1787	Cty TNHH SX TM DV Thời Đại Mới	444/15 Cách Mạng Tháng 8, P.11	100,000
1788	Cty TNHH Tư vấn Đầu tư và DV Hành chính Nhân	656/8 Cách Mạng Tháng 8, P.11	100,000
1789	DNTN Nông sản lương thực Anh Trinh	159/48/3 Trần Văn Đang, P.11	100,000
1790	Cty TNHH TM DV SX Kỳ Bình	195/30C Trần Văn Đang, P.11	100,000
1791	Cty TNHH Kim Thanh Thanh	540/18 Cách Mạng Tháng 8, P.11	110,000
1792	DNTN TM Thanh Hiền	430/2 Cách Mạng Tháng 8, P.11	110,000
1793	Cty TNHH TM Thủy Linh	135 Trần Văn Đang, P.11	120,000
1794	Cty TNHH QC 4P	464B/47 Cách Mạng Tháng 8, P.11	120,000
1795	Cty TNHH Dược phẩm Thuận Phát	416 Cách Mạng Tháng 8, P.11	120,000
1796	Cty TNHH XD TM An Thạnh	444/6A Cách Mạng Tháng 8, P.11	120,000
1797	Cty TNHH Lữ hành Thiện Ý	464B/15 Cách Mạng Tháng 8, P.11	180,000
1798	Cty TNHH DV Thương mại PCCC Phú Phú Mỹ	237/76 Trần Văn Đang, P.11	180,000
1799	Cty TNHH Kỳ Thanh	332 Trần Văn Đang, P.11	180,000
1800	Cty TNHH Nguyễn Hoàng Thiên Phát	205/27 Trần Văn Đang, P.11	200,000
1801	Cty TNHH Tư vấn XD DV Trường Phát	174 Trần Văn Đang, P.11	200,000
1802	Cty TNHH Việt Duy	398 Cách Mạng Tháng 8, P.11	200,000
1803	Cty TNHH QC Quả Chanh	444/6 Cách Mạng Tháng 8, P.11	200,000
1804	Cty TNHH Nhà thép tiền chế Tín Thành	436/59/48 Cách Mạng Tháng 8, P.11	200,000
1805	DNTN TM XD Hồng Thái	239/67/156 Trần Văn Đang, P.11	200,000
1806	Cty TNHH Thanh Hy	239/89 Trần Văn Đang, P.11	200,000
1807	Cty TNHH TM DV Tin học Nam Hùng	462/1 Cách Mạng Tháng 8, P.11	200,000
1808	Cty TNHH TM DV Bách Bách Phát	414/9 Cách Mạng Tháng 8, P.11	200,000
1809	Cty TNHH TM XD Quang Bình	656/14 Cách Mạng Tháng 8, P.11	200,000
1810	Cty TNHH TM DV Thịnh Hoàng	239/67/156B Trần Văn Đang, P.11	200,000
1811	Cty TNHH DV TM XD Tư vấn Đầu tư Vĩnh Khang	636 Cách Mạng Tháng 8, P.11	220,000
1812	Cty TNHH Toàn Phát	616/16 Cách Mạng Tháng 8, P.11	300,000
1813	Cty TNHH XNK TM Hoàng Gia	159/90/51 Trần Văn Đang, P.11	334,000
1814	Cty TNHH SX TM Nông sản xuất khẩu Quang Anh	410/2 Cách Mạng Tháng 8, P.11	340,000
1815	Cty TNHH SX Càn Phát	540/21 Cách Mạng Tháng 8, P.11	400,000
1816	Cty TNHH Dược phẩm Trâm Bảo Khoa	195/17 Trần Văn Đang, P.11	400,000
1817	Cty TNHH SX KD Nguyên Nguyên Phước	237/144 Trần Văn Đang, P.11	800,000
1818	Cty TNHH Mai Long Phước	424 Cách Mạng Tháng 8, P.11	1,000,000
1819	Cty TNHH D và C	462/H8 Cách Mạng Tháng 8, P.11	1,000,000
1820	Cty TNHH TM Thịnh Thành	436/38 Cách Mạng Tháng 8, P.11	2,170,000
1821	Cty TNHH TM Khoáng sản Công nghệ và DL Quang	494 Cách Mạng Tháng Tám, P.11	3,000,000
1822	Cty TNHH Cao ốc Minh Phú	462H Cách Mạng Tháng 8, P.11	5,000,000
71	Tổng cộng:		20,675,000

Đơn vị thực hiện: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 12

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Số phí đóng Quỹ
1823	HTX SX Sơn Mài XK Bình Minh	491/11 Lê Văn Sỹ, P.12	10,000
1824	DNTN Nam Sang	359/51F Lê Văn Sỹ, P.12	20,000
1825	Cty TNHH TM DV Một Ngày Mới	443/1D Lê Văn Sỹ, P.12	20,000
1826	Cty TNHH TM DV SX Tín Thành	453/178 Lê Văn Sỹ, P.12	20,000
1827	Cty TNHH TM SX DV Thiên Ân	453KA/56A Lê Văn Sỹ, P.12	20,000
1828	Cty TNHH Phần mềm Giải pháp Hùng Cường	453KA/35A Lê Văn Sỹ, P.12	30,000
1829	Cty TNHH TM và DV K/Thuật Trung Thành	443/1D Lê Văn Sỹ, P.12	40,000
1830	DNTN Trần Thăng	429B Lê Văn Sỹ, P.12	40,000
1831	Cty TNHH Đạt Phú	491/1 Lê Văn Sỹ, P.12	40,000
1832	Cty TNHH Công nghệ Tự động và TM DV Khang	453/66 Lê Văn Sỹ, P.12	40,000
1833	DNTN Việt Trẻ	443/142G Lê Văn Sỹ, P.12	40,000
1834	Cty TNHH Cảnh Buồm	413/16A Lê Văn Sỹ, P.12	60,000
1835	Cty TNHH Công nghệ Thời Nay	453/62E Lê Văn Sỹ, P.12	60,000
1836	Cty TNHH Tư vấn T/Kế và XD L.T.T	413/12 Lê Văn Sỹ, P.12	60,000
1837	Cty TNHH TM DV Đức Long Châu	453/19KH Lê Văn Sỹ, P.12	60,000
1838	Cty TNHH DV SX TM Đồ Hà	453/37KD Lê Văn Sỹ, P.12	80,000
1839	Cty TNHH Hồng Thành	483 A5 Lê Văn Sỹ, P.12	100,000
1840	Cty TNHH T/Kế và QC Song Minh Tín	443/2 Lê Văn Sỹ, P.12	100,000
1841	Cty TNHH SX TM DV V.E.V	413/21 Lê Văn Sỹ, P.12	100,000
1842	Cty TNHH DV và TM Tân Nam Chinh	483/67 Lê Văn Sỹ, P.12	100,000
1843	Cty TNHH SX TM và DV Tinh Tấn	413/21 Lê Văn Sỹ, P.12	100,000
1844	Cty TNHH Lương Kiệt	491/44 Lê Văn Sỹ, P.12	100,000
1845	Cty TNHH TM và K/Thuật Thiên Ngân	453KA/3A Lê Văn Sỹ, P.12	100,000
1846	Cty TNHH SX XD TM Bửu Thạch	453/4 KA Lê Văn Sỹ, P.12	100,000
1847	Cty TNHH Tư vấn và T/Kế Kiến trúc Đô Thị Mới	453/102/6A Lê Văn Sỹ, P.12	140,000
1848	Cty TNHH SX TM Hoàng Mai	443/96D Lê Văn Sĩ, P.12	160,000
1849	Cty TNHH SX TM và DV H.M.I	443/57 Lê Văn Sỹ, P.12	180,000
1850	DNTN Phát Thành Đạt	483/8 Lê Văn Sỹ, P.12	180,000
1851	Cty TNHH Quản Trọng	443/185Q Lê Văn Sĩ, P.12	200,000
1852	DNTN XD và TM Việt Mỹ	453/19 Lê Văn Sỹ, P.12	200,000
1853	Cty TNHH Nguyên Huỳnh	407/6 Lê Văn Sỹ, P.12	200,000
1854	Cty TNHH Hồng Đào Computer	453/83Ka Lê Văn Sỹ, P.12	200,000
1855	Cty TNHH SX XD TM Thiên Thu	443/7 Lê Văn Sỹ, P.12	200,000
1856	Cty TNHH SX TM DV Tiểu Lợi	443/142F Lê Văn Sỹ, P.12	200,000
1857	Cty TNHH Chống sét Thiên Phước	453/172 Lê Văn Sỹ, P.12	200,000
1858	Cty TNHH TM SX và DV Nam Hưng	359/47E Lê Văn Sỹ, P.12	240,000
1859	Cty TNHH Minh Minh Quang	453/31 Lê Văn Sỹ, P.12	240,000
1860	Cty TNHH KD Lương thực nông sản Kim Ngọc	483/20 Lê Văn Sỹ, P.12	300,000
1861	Cty TNHH SX DV TM Tơ lụa Việt	483/16 Lê Văn Sỹ, P.12	320,000
1862	Cty TNHH Thái Dương	453/77C42 Lê Văn Sỹ, P.12	328,000
1863	Cty TNHH Trần Thế Thuận	453/108KH Lê Văn Sỹ, P.12	400,000
1864	DNTN Phát Thành Đạt	483/8 Lê Văn Sỹ, P.12	400,000
1865	DNTN TM Thái Bình Dương	363-365 Lê Văn Sỹ, P.12	540,000
1866	Cty TNHH Đồ gỗ Gia Bảo	435/53A Lê Văn Sỹ, P.12	600,000
1867	Cty TNHH SX và TM Cát Thái	443/11 Lê Văn Sỹ, P.12	600,000
1868	Cty TNHH Đa Thuận	453/36KH Lê Văn Sỹ, P.12	640,000
1869	Cty TNHH XD V/Tài Phú Văn Nam	483/59 Lê Văn Sỹ, P.12	660,000
1870	Cty TNHH Đầu tư TM Khoáng sản XD Ngọc Hồng	462C/4 Cách Mạng Tháng 8, P.12	800,000
1871	Cty TNHH TM DV Anh Thành Nhân	453/56 Lê Văn Sỹ, P.12	900,000

1872	Cty TNHH TM DV QC M.M.T	483 Lê Văn Sỹ, P.12	900,000
1873	Cty TNHH Thiên Phúc	453/31 Lê Văn Sỹ, P.12	2,000,000
51	Tổng cộng:		13,368,000

Đơn vị thực hiện: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 13

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Số phí đóng Quỹ
1874	HTX TM Liên phường 12-13 Q.3	231 Lê Văn Sỹ, P.13	6,000
1875	DNTN Thẩm mỹ Ty Ty	343 Lê Văn Sỹ, P.13	10,000
1876	DNTN Minh Lương	359/1/43B Lê Văn Sỹ, P.13	14,000
1877	DNTN TM Hoàng	311A Lê Văn Sỹ, P.13	20,000
1878	DNTN Vi Anh My	315/20G Lê Văn Sỹ, P.13	20,000
1879	DNTN Kim Thuyền	207B Lê Văn Sỹ, P.13	20,000
1880	DNTN Đại Thiên Phúc	26/22 Trần Quang Diệu, P.13	20,000
1881	DNTN KD Vàng Mỹ Dung	301 Lê Văn Sỹ, P.13	30,000
1882	DNTN KD Vàng Hồng Ngọc	53 Lê Văn Sỹ, P.13	37,000
1883	Cty TNHH TM DV Du lịch Biển Xanh Việt	315/22A Lê Văn Sỹ, P.13	40,000
1884	Cty TNHH Việt Thành Khang	B-022 C/C Trần Quang Diệu, P.13	40,000
1885	Cty TNHH QC Phong Cách	301/10 Lê Văn Sỹ, P.13	40,000
1886	DNTN TM và DV Thế Hùng	315 Lê Văn Sỹ, P.13	40,000
1887	Cty TNHH Lặn K/Sát và TC các CT dưới nước Thành	351/44 Lê Văn Sỹ, P.13	40,000
1888	Cty TNHH TM Huỳnh Vũ	351/20 (Trệt) Lê Văn Sỹ, P.13	40,000
1889	DNTN DV Cầm đồ Thanh Minh	44 Trần Quang Diệu, P.13	50,000
1890	Cty TNHH V/Tài TM DV An Phước An	359/1/48 Lê Văn Sỹ, P.13	60,000
1891	Cty TNHH Đại Kết Nối	5 Công trường Lê Văn Sỹ, P.13	60,000
1892	Cty TNHH Lam Hà	51 Trần Quang Diệu, P.13	60,000
1893	Cty TNHH TM DV Nhân Dừng	195 Lê Văn Sỹ, P.13	100,000
1894	Cty TNHH DV Văn hóa TM Thế giới Âm Nhạc	339/58 Lê Văn Sỹ, P.13	100,000
1895	Cty TNHH TM và DV Khương Thịnh	339/2D Lê Văn Sỹ, P.13	100,000
1896	Cty TNHH TM Trần Nam Nguyên	207B Lê Văn Sỹ, P.13	100,000
1897	Cty TNHH Nguyễn Lập	339A Lê Văn Sỹ # 3, P.13	100,000
1898	Cty TNHH B.M.C	91/16 Trần Quang Diệu, P.13	100,000
1899	Cty TNHH Thảo Phồn Vinh	315/26E Lê Văn Sỹ, P.13	100,000
1900	Cty TNHH XD và TM Phúc Tài Lợi	31/9 Lê Văn Sỹ, P.13	100,000
1901	Cty TNHH TM Sơn Khương	221/6 Lê Văn Sỹ, P.13	100,000
1902	Cty TNHH TM Hưng Tiến	29 Lê Văn Sỹ, P.13	100,000
1903	Cty TNHH Lư Phát	25/5H/3 Lê Văn Sỹ, P.13	100,000
1904	Cty TNHH TM DV Ngọc Thảo	207B Lê Văn Sỹ, P.13	100,000
1905	Cty TNHH TM - DV Ân Quốc	315/8B Lê Văn Sỹ, P.13	100,000
1906	Cty TNHH TM DV K/Thuật Tin học Hoàng Việt	331/10 Lê Văn Sỹ, P.13	100,000
1907	Cty TNHH QC Đồng Minh	339/16B Lê Văn Sỹ, P.13	100,000
1908	Cty TNHH Tuyệt Khắc Sĩ Mi	339/28 Bis Lê Văn Sỹ, P.13	100,000
1909	Cty TNHH Phòng khám đa khoa Lạc Việt	25/3 Lê Văn Sỹ, P.13	120,000
1910	Cty TNHH TM và K/Thuật Hiền Đạt	339/48 Lê Văn Sỹ, P.13	120,000
1911	Cty TNHH TM DV Du lịch và Du học S.T.S	351/20 Lê Văn Sỹ, P.13	120,000
1912	Cty TNHH DV Đại lý Du lịch Khang Thịnh	209/16 Lê Văn Sỹ, P.13	140,000
1913	Cty TNHH TM SX DV Sóc Vàng	16/3 Trần Quang Diệu, P.13	160,000
1914	Cty TNHH TM DV Quang Thành	315/20G Lê Văn Sỹ, P.13	160,000
1915	Cty TNHH Cao su K/Thuật Tiến Bộ	351/60 Lê Văn Sỹ, P.13	160,000
1916	Cty TNHH Cơ khí TM V/Tài Trường Doanh Doanh	351/30C Lê Văn Sỹ, P.13	160,000
1917	Cty TNHH TM DV Tin học Thế Khang	75 Trần Quang Diệu, P.13	160,000
1918	Cty TNHH TM XD Cơ khí Quốc Bảo	305 Lê Văn Sỹ, P.13	180,000
1919	Cty TNHH Hảo Phát	315/3B Lê Văn Sỹ, P.13	180,000

1920	Cty TNHH TM DV Nghĩa Kim	91/8 Trần Quang Diệu, P.13	200,000
1921	Cty TNHH SX TM DV Quỳnh Chi	331/6 Lê Văn Sỹ, P.13	200,000
1922	Cty TNHH TM DV Tin học Phi Vân	339/39B Lê Văn Sỹ, P.13	200,000
1923	Cty TNHH SX TM DV Cơ điện Tâm Thiện Sơn	8K Trần Quang Diệu, P.13	200,000
1924	Cty TNHH Tư vấn Đầu tư TM và DV Ái Sĩ	351/49 Lê Văn Sỹ, P.13	200,000
1925	Cty TNHH SX TM Trang trí nội thất Thành Hoàng Trung	351/33 Lê Văn Sỹ, P.13	200,000
1926	Cty TNHH TM DV V/Tài Bảo Đăng	339/31 Lê Văn Sỹ, P.13	200,000
1927	Cty TNHH XD TM Trang trí nội thất H và D	351/50 Lê Văn Sỹ, P.13	200,000
1928	Cty TNHH Công Thành	339/8A Lê Văn Sỹ, P.13	200,000
1929	Cty TNHH Công nghệ Viễn thông K	315/18B Lê Văn Sỹ, P.13	200,000
1930	Cty TNHH TM Hải Hòa	77 Trần Quang Diệu, P.13	200,000
1931	Cty TNHH Năng Lượng Mới	87 Trần Quang Diệu, P.13	200,000
1932	Cty TNHH TM DV XD V/Tài Thượng Nguyên	211 Lê Văn Sỹ, P.13	200,000
1933	Cty TNHH TM Việt Lâm	351/56 Lê Văn Sỹ, P.13	200,000
1934	Cty TNHH TM và DV Nam Đế	351/43A Lê Văn Sỹ, P.13	200,000
1935	Cty TNHH DV Du lịch Giải trí SG	219 Lê Văn Sỹ, P.13	200,000
1936	Cty TNHH Song Đan	331/34 Lê Văn Sỹ, P.13	200,000
1937	Cty TNHH Phúc Nhật Việt	351/46 Lê Văn Sỹ, P.13	200,000
1938	Cty TNHH SX TM và DV Thông Vàng	335 Lê Văn Sỹ, P.13	200,000
1939	Cty TNHH TM DV SX Trung Quân	35 Trần Quang Diệu, P.13	200,000
1940	Cty TNHH May mặc Thời trang Xinh	219 Lê Văn Sỹ, P.13	250,000
1941	Cty TNHH TM SX Minh Tài	239 Lê Văn Sỹ, P.13	300,000
1942	Cty TNHH H.T.M	315/17A Lê Văn Sỹ, P.13	300,000
1943	DNTN TM Hồng Hạnh	09 Lê Văn Sỹ, P.13	320,000
1944	Cty TNHH Trang Hà	351/18 Lê Văn Sỹ, P.13	380,000
1945	Cty TNHH TM DV An Biên	61 Trần Quang Diệu, P.13	400,000
1946	Cty TNHH DV TM M.C.E	351/44 Lê Văn Sỹ #Trệt, P.13	400,000
1947	Cty TNHH DV TM SX D.R.S	45 Trần Quang Diệu, P.13	400,000
1948	Cty TNHH TM DV G.P.K.T	45 Trần Quang Diệu, P.13	400,000
1949	Cty TNHH SX TM DV Nhân Lực I.T	45 Trần Quang Diệu, P.13	400,000
1950	Cty TNHH SX Phần mềm và TM Việt Sa	339/19 Lê Văn Sỹ, P.13	400,000
1951	Cty TNHH Anh Vũ	73 Trần Quang Diệu, P.13	480,000
1952	Cty TNHH SX TM DV Gia Huy	29Bis Trần Quang Diệu, P.13	500,000
1953	Cty TNHH Du lịch Quốc tế Sao Bắc	8A Trần Quang Diệu, P.13	500,000
1954	Cty TNHH Dược phẩm Huy Anh	351/49A Lê Văn Sỹ, P.13	560,000
1955	Cty TNHH TM và XD Vinh Dũng	A005 C/C Trần Quang Diệu, P.13	600,000
1956	Cty TNHH TM Á Châu	6 Trần Quang Diệu, P.13	600,000
1957	Cty TNHH Công nghệ Mỹ phẩm Triệu Anh	331/58 Lê Văn Sỹ, P.13	600,000
1958	Cty TNHH TM Tân Nhất Hương	61 Trần Quang Diệu, P.13	800,000
1959	Cty TNHH Toàn Vinh	339/18A1 Lê Văn Sỹ, P.13	1,000,000
1960	Cty TNHH Cơ điện lạnh Thiện Duy	339/27 Lê Văn Sỹ, P.13	1,120,000
1961	Cty TNHH Ngọc Lâm Thôn	8B Trần Quang Diệu, P.13	1,600,000
1962	Cty TNHH DV Đầu tư Thiên Niên Kỳ	323 Lê Văn Sỹ, P.13	5,000,000
1963	DNTN TM Tân Đông Quang	323 Lê Văn Sỹ, P.13	50,000
90	Tổng cộng:		25,267,000

Đơn vị thực hiện: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 14

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Số phí đóng Quỹ
1964	DNTN TM XNK L.E	12/1B Trần Quang Diệu, P.14	5,000
1965	DNTN Máy Tính Thiên An	344/3 Lê Văn Sỹ, P.14	6,000
1966	DNTN Lưu Phước	18/105B Trần Quang Diệu, P.14	6,000
1967	DNTN Tân Châu Hồng	18/55A Trần Quang Diệu, P.14	6,000

1968	DNTN Ảnh màu Quỳnh	454 Lê Văn Sỹ, P.14	9,000
1969	DNTN Thực phẩm tươi sống Vĩnh Thái	18/78C Trần Quang Diệu, P.14	10,000
1970	DNTN TM Tân Sơn Mỹ	108/30C Trần Quang Diệu, P.14	10,000
1971	DNTN XD TM Gia Nguyễn	220/150 Lê Văn Sỹ, P.14	20,000
1972	DNTN TM SX Ngọc	262/25A Lê Văn Sỹ, P.14	20,000
1973	Cty TNHH Xúc tiến và P/Triển TM Viễn Đông S.G	220/160/1 Lê Văn Sỹ, P.14	20,000
1974	Cty TNHH Trâm Mai	220/186 Lê Văn Sỹ, P.14	20,000
1975	DNTN KD Vàng Mỹ Trang	300 Lê Văn Sỹ, P.14	30,000
1976	DNTN KD Vàng Ngọc Thi	294Bis Lê Văn Sỹ, P.14	30,000
1977	DNTN KD Vàng Hồng Đức	302 Lê Văn Sỹ, P.14	30,000
1978	DNTN Long Hào	296 Bis Lê Văn Sỹ, P.14	30,000
1979	DNTN KD Vàng Hoàng Gia	294 Lê Văn Sỹ-P.14	30,000
1980	DNTN DV TM XNK D.N.T	466/13 Lê Văn Sỹ, P.14	30,000
1981	Cty TNHH TM DV Tin học C.B.S	40/26 Trần Quang Diệu, P.14	30,000
1982	DNTN Vàng Ngọc Loan	284 Lê Văn Sỹ, P.14	32,000
1983	Cty TNHH TM ánh sáng Sơn Anh	220/158/18A Lê Văn Sỹ, P.14	40,000
1984	Cty TNHH TM và DV Hưng Nghiệp	18/24I Trần Quang Diệu, P.14	40,000
1985	DNTN TM SX Mi Mi	450/2 Lê Văn Sỹ, P.14	40,000
1986	Cty TNHH Suối Nguồn	220/11/29 Lê Văn Sỹ, P.14	40,000
1987	Cty TNHH TM DV Tân Đại Thành	108/41 Trần Quang Diệu, P.14	40,000
1988	Cty TNHH SX TM DV Hạnh Minh Thi	402/7 Lê Văn Sỹ, P.14	40,000
1989	Cty TNHH Nguyên Khang	220/158/12B Lê Văn Sỹ, P.14	40,000
1990	Cty TNHH TM DV Đăng Sơn	114 C/X Trần Quang Diệu, P.14	50,000
1991	DNTN KD Vàng Bích Ngọc	298 Lê Văn Sỹ, P.14	50,000
1992	DNTN TM XD Anh Minh	260 Lê Văn Sỹ, P.14	60,000
1993	Cty TNHH TM DV XD G.L.T	18/42 Trần Quang Diệu, P.14	60,000
1994	Cty TNHH SX TM Hòa Thái Bình	220/119 Lê Văn Sỹ, P.14	60,000
1995	Cty TNHH TM DV G/Nhận V/Tải Đại Hải Dương	532 Lê Văn Sỹ, P.14	60,000
1996	DNTN Mai Hồng Phúc	38 C/X Trần Quang Diệu, P.14	60,000
1997	Cty TNHH TM Nam Hồng	386/37 Lê Văn Sỹ, P.14	60,000
1998	Cty TNHH SX TM DV Tư vấn Dịch thuật Vu Thy V.T.C	18/32B Trần Quang Diệu, P.14	60,000
1999	Cty TNHH TM DV Đại lý Nam Phương	264M Lê Văn Sỹ, P.14	60,000
2000	DNTN TM V SX Khai Nguyên	18/31 Trần Quang Diệu, P.14	60,000
2001	Cty TNHH TM Du lịch Thụ Nhân	262/2Bis Lê Văn Sỹ, P.14	60,000
2002	Cty TNHH Việt Anh Ha	108/22H Trần Quang Diệu, P.14	60,000
2003	Cty TNHH SX TM DV Minh Đăng	80/101 Bis Trần Quang Diệu, P.14	60,000
2004	Cty TNHH Giám định Việt Cửu Long	384/11 Lê Văn Sỹ, P.14	70,000
2005	Cty TNHH SX TM DV Đăng Hoàng	220/158/14 Lê Văn Sỹ, P.14	80,000
2006	Cty TNHH T/Kế QC Khương Đen Ta	18/35B Trần Quang Diệu, P.14	80,000
2007	DNTN SX TM - Nhà hàng ăn uống Thuận Bình	118 C/X Trần Quang Diệu, P.14	80,000
2008	Cty TNHH TM DV Ánh Việt	220/1 Lê Văn Sỹ, P.14	80,000
2009	Cty TNHH Công nghệ Hội Tụ Xanh	400/1Bis Lê Văn Sỹ, P.14	100,000
2010	Cty TNHH Mỹ Nguyên	61 C/X Trần Quang Diệu, P.14	100,000
2011	DNTN TM DV Tin học Minh Quân	118/9 Trần Quang Diệu, P.14	100,000
2012	Cty TNHH TM V DV Thiên Phú Đình	490/49 Lê Văn Sỹ, P.14	100,000
2013	DNTN TM Hồng Hiếu	220/49/2 Lê Văn Sỹ, P.14	100,000
2014	DNTN DV TM K/Thuật Nông nghiệp Hưng Điền	92 C/X Trần Quang Diệu, P.14	100,000
2015	Cty TNHH TM V SX Như Hào	448/19D Lê Văn Sỹ, P.14	100,000
2016	Cty TNHH TM DV K/Thuật Nông nghiệp Phát Nghĩa	220/158/26A Lê Văn Sỹ, P.14	100,000
2017	Cty TNHH TM DV XNK Khang Sơn	402/39 Lê Văn Sỹ, P.14	100,000
2018	Cty TNHH Tuổi Ngọc	220/5 Lê Văn Sỹ, P.14	100,000
2019	Cty TNHH TM DV Hoàn Châu	220/150/8 Lê Văn Sỹ, P.14	100,000

2020	Cty TNHH TM V DV Tâm Thành Phát	110 C/X Trần Quang Diệu, P.14	100,000
2021	DNTN Hiệp Thái	136/9 Trần Quang Diệu, P.14	100,000
2022	Cty TNHH Điện TM Hiệp Tín	264K Lê Văn Sỹ, P.14	100,000
2023	Cty TNHH LỄ HỘI	220/158/32C Lê Văn Sỹ, P.14	100,000
2024	Cty TNHH TM DV T/KẾ Trần Nguyên	40/64B Trần Quang Diệu, P.14	100,000
2025	Cty TNHH TM DV V/Tài Phạm Hồng Hà	220/188 Lê Văn Sỹ, P.14	100,000
2026	Cty TNHH DV TM Mộc Lan	18/185 Trần Quang Diệu, P.14	100,000
2027	Cty TNHH TM DV Trương Quốc Hùng	18/27 Trần Quang Diệu, P.14	100,000
2028	Cty TNHH Tư vấn XD Vĩnh Thành	220/172 Lê Văn Sỹ, P.14	110,000
2029	Cty TNHH QC Thổ Tinh	490/2 Lê Văn Sỹ, P.14	120,000
2030	Cty TNHH TM DV An	108/69D Trần Quang Diệu, P.14	120,000
2031	Cty TNHH TM DV Tín Nghĩa	466/45 Lê Văn Sỹ, P.14	120,000
2032	Cty TNHH SX TM Lê Kim	220/52/19 Lê Văn Sỹ, P.14	120,000
2033	Cty TNHH TM DV Kinh tế Kỹ thuật Nông nghiệp Hưng Điền	92 C/X Trần Quang Diệu, P.14	120,000
2034	Cty TNHH Thiên Quảng	118/57 Bis Trần Quang Diệu, P.14	120,000
2035	Cty TNHH TM DV Việt Minh Khoa	80/46 Trần Quang Diệu, P.14	140,000
2036	Cty TNHH TM Duy Nghi	18/50 Trần Quang Diệu, P.14	140,000
2037	Cty TNHH TM DV và SX Đại Nam Sơn	490A Lê Văn Sỹ, P.14	140,000
2038	Cty TNHH TM DV Du lịch Phù Nam	88 Trần Quang Diệu, P.14	150,000
2039	Cty TNHH Kỹ thuật Công nghệ mới Thủy Long	18/165F Trần Quang Diệu, P.14	150,000
2040	Cty TNHH Hoàng Phần Việt	540 Lê Văn Sỹ, P.14	160,000
2041	Cty TNHH DV và hướng dẫn du lịch Trời Việt	220/202 Lê Văn Sỹ, P.14	160,000
2042	Cty TNHH TM XD DV Hồng Gia Sơn	118/31 Trần Quang Diệu, P.14	160,000
2043	Cty TNHH Mỹ nghệ gỗ Nhật Nguyệt	80/33 Trần Quang Diệu, P.14	168,000
2044	Cty TNHH Phúc Khánh Cường	386/69A Lê Văn Sỹ, P.14	180,000
2045	Cty TNHH Kinh Văn	220/170 Lê Văn Sỹ, P.14	180,000
2046	Cty TNHH TM DV XD Ngô Gia	18/135B Trần Quang Diệu, P.14	180,000
2047	Cty TNHH In bao bì Thiên An	136/41E Trần Quang Diệu, P.14	200,000
2048	Cty TNHH TM DV S.M.I	118/33 Trần Quang Diệu, P.14	200,000
2049	Cty TNHH TM DV Tin học Tân Thành Minh	220/40A Lê Văn Sỹ, P.14	200,000
2050	Cty TNHH Nguyễn Trắc	220/21/7 Lê Văn Sỹ, P.14	200,000
2051	Cty TNHH TM DV Du lịch L.K.P	350 Lê Văn Sỹ, P.14	200,000
2052	Cty TNHH Thực phẩm Hứa Phạm	118/57Bis Trần Quang Diệu, P.14	200,000
2053	Cty TNHH Công nghệ tự động C.T.K	220/71 Lê Văn Sỹ, P.14	200,000
2054	Cty TNHH TM DV Du lịch Phú Thịnh S.G	40 C/X Trần Quang Diệu, P.14	200,000
2055	Cty TNHH SX TM Xuân Tư	220/40A Lê Văn Sỹ, P.14	200,000
2056	Cty TNHH Trung Phan	386/24 Lê Văn Sỹ, P.14	200,000
2057	Cty TNHH Nguyễn Hà	450/1 Lê Văn Sỹ, P.14	200,000
2058	Cty TNHH TM DV Du lịch Thế An	402/21 Lê Văn Sỹ, P.14	200,000
2059	Cty TNHH DV QC và Du lịch P.R.S	290 Lê Văn Sỹ, P.14	200,000
2060	Cty TNHH XD và TM Đại Dương	262/20 Lê Văn Sỹ, P.14	200,000
2061	Cty TNHH Ha Đạt	80/78 Trần Quang Diệu, P.14	200,000
2062	Cty TNHH TM Tín Thọ Đạt	490/7 Lê Văn Sỹ, P.14	200,000
2063	Cty TNHH TM DV XNK Tân Hà Thành	46/29 Trần Quang Diệu, P.14	200,000
2064	Cty TNHH SX TM Gia Long	80/29C Trần Quang Diệu, P.14	200,000
2065	Cty TNHH SX Mua bán Đồ sứ Thảo Nguyên	118/11 Trần Quang Diệu, P.14	200,000
2066	Cty TNHH Tư vấn KD Phát triển Nhà Ni ki	322 Lê Văn Sỹ, P.14	200,000
2067	Cty TNHH TM DV Nghĩa Phú	118/36 Bis Trần Quang Diệu, P.14	200,000
2068	Cty TNHH Khai Viên	12/1B Trần Quang Diệu, P.14	200,000
2069	Cty TNHH Tư vấn và Kiểm định XD Đông Thăng Long	466/47 Lê Văn Sỹ, P.14	200,000
2070	Cty TNHH XD TM Nuôi trồng nông thủy sản Trọng Tiến	18/139A Trần Quang Diệu, P.14	200,000
2071	Cty TNHH Đào tạo và Phản ứng sự cố mạng máy tính Việt	18/161C2 Trần Quang Diệu, P.14	210,000

2072	Cty TNHH TM DV XD Phương Tấn	118/14 Trần Quang Diệu, P.14	212,000
2073	Cty TNHH SX XD TM Hồng Khương	220/158/19 Lê Văn Sỹ, P.14	220,000
2074	Cty TNHH May Cao su Cơ khí Vĩnh Lộc	61 Trần Quang Diệu, P.14	220,000
2075	Cty TNHH Du lịch và TM Nam Việt	220/52/3 Lê Văn Sỹ, P.14	240,000
2076	Cty TNHH DV TM Du lịch SG Tâm Điểm	18/161C Trần Quang Diệu, P.14	240,000
2077	Cty TNHH Vật liệu Công nghiệp Cao Sơn	220/158/26 Lê Văn Sỹ, P.14	240,000
2078	Cty TNHH Long Biên	5 C/X Trần Quang Diệu, P.14	240,000
2079	Cty TNHH Tân Sơn Hoa Cương	386/41A Lê Văn Sỹ, P.14	266,000
2080	Cty TNHH TM Gia Khương	220/81 Lê Văn Sỹ, P.14	280,000
2081	DNTN TM SX Phương Đức	118/13 Trần Quang Diệu, P.14	298,000
2082	Cty TNHH Trang thiết bị y tế Hoa Sen	220/122 Lê Văn Sỹ, P.14	300,000
2083	Cty TNHH Liên Minh Châu	308 Lê Văn Sỹ, P.14	300,000
2084	Cty TNHH DVDL và TM Tư vấn GD Đào tạo Xuyên Á	252 Lê Văn Sỹ, P.14	300,000
2085	Cty TNHH TM SX và XNK Hoàng Sơn	386/37 Lê Văn Sỹ, P.14	300,000
2086	Cty TNHH Dương Anh Vũ	80/21 Trần Quang Diệu, P.14	340,000
2087	Cty TNHH XD TM Đại Tài Phúc	254 Lê Văn Sỹ, P.14	360,000
2088	Cty TNHH SX TM DV Tư vấn Quảng Nam	386/16 Lê Văn Sỹ, P.14	360,000
2089	Cty TNHH Phát triển Quốc tế	402/25 Lê Văn Sỹ, P.14	360,000
2090	Cty TNHH Làn Sóng Mới	80/37A Trần Quang Diệu, P.14	400,000
2091	Cty TNHH Thiên Khánh	284/32 Lê Văn Sỹ, P.14	400,000
2092	Cty TNHH DV Thiết kế tạo mẫu Vũ Bảo	398/1 Lê Văn Sỹ, P.14	400,000
2093	Cty TNHH TM Đầu tư XD phát triển SG	262/12 Lê Văn Sỹ, P.14	400,000
2094	DNTN SX TM Trang Hiếu	220/70 Lê Văn Sỹ, P.14	400,000
2095	Cty TNHH Nhã Nguyên	308 Lê Văn Sỹ, P.14	400,000
2096	Cty TNHH XNK Hoa Tuyết	220/150/21 Lê Văn Sỹ, P.14	400,000
2097	Cty TNHH SX TM L.I.O	80/26 Trần Quang Diệu, P.14	400,000
2098	Cty TNHH XNK Tân Đại Gia	294Bis Lê Văn Sỹ, P.14	400,000
2099	DNTN Phú Minh Minh	14 Trần Quang Diệu, P.14	400,000
2100	DNTN TM Đầu tư Ngọc Tri	80/105 Trần Quang Diệu, P.14	418,000
2101	Cty TNHH TM DV V/Tài Hưng Nam	220/150/35 Lê Văn Sỹ, P.14	500,000
2102	Cty TNHH TM XD Cơ khí Tân Thành Tấn	108/58 Trần Quang Diệu, P.14	500,000
2103	Cty TNHH May Vĩnh Tài	480 Lê Văn Sỹ, P.14	560,000
2104	Cty TNHH May và In Hoàng Tấn	220/150/12 Lê Văn Sỹ, P.14	560,000
2105	Cty TNHH Thiên Bình Minh	118 C/X Trần Quang Diệu, P.14	600,000
2106	Cty TNHH TM Nhất Hương	108/44H Trần Quang Diệu, P.14	720,000
2107	Cty TNHH XD TM và DV Thiên Linh Phát	220/38 Lê Văn Sỹ, P.14	720,000
2108	Cty TNHH G/Nhận V/Chuyển và TM Hào Anh	40/49 Trần Quang Diệu, P.14	900,000
2109	Cty TNHH Đầu tư XD Hoàng Nam	386/5A Lê Văn Sỹ # 1, P.14	1,000,000
2110	Cty TNHH T/Kế Kiến trúc và XD An Phú Long	220/158/19 Lê Văn Sỹ, P.14	1,000,000
2111	Cty TNHH TM DV K/Thuật Truyền hình Ti Vi Com	220/170 Lê Văn Sỹ, P.14	1,000,000
2112	Cty TNHH TM Dược Thuận Gia	516 Lê Văn Sỹ, P.14	1,300,000
2113	Cty TNHH TM và XD Thành Hòa	386/5A Lê Văn Sỹ, P.14	1,900,000
2114	Cty TNHH Hương An	220/102 Lê Văn Sỹ, P.14	2,000,000
2115	Cty TNHH TM Hoàng Đạo	69 C/X Trần Quang Diệu, P.14	2,000,000
2116	Cty TNHH Đầu tư phát triển Công nghiệp và TM T.C.I	386/52Bis Lê Văn Sỹ, P.14	4,000,000
2117	DNTN Ảnh màu Minh Minh	106 Trần Quang Diệu, P.14	30,000
2118	Cty TNHH TM Nam Mai	18/10 Trần Quang Diệu, P.14	120,000
2119	Cty TNHH Tư vấn XD Văn Lang	220/150/27 Lê Văn Sỹ, P.14	200,000
156	Tổng cộng:		40,616,000

QUẬN GÒ VẤP

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN GÒ VẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 36/2006/NQ-HĐND

Gò Vấp, ngày 04 tháng 7 năm 2006

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh địa giới hành chính, chia tách phường đông dân
Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân phường 11, 12 và phường 17

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ qui chế hoạt động của Hội đồng nhân dân ban hành kèm theo Nghị quyết số 753/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02 tháng 4 năm 2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá XI;

Kỳ họp lần thứ 6 Hội đồng nhân dân quận Gò Vấp khoá IX đã nghe Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp trình bày tờ trình và đề án, đề nghị điều chỉnh địa giới hành chính, chia tách các phường đông dân theo đề nghị của Ủy ban nhân dân phường 11, 12 và phường 17 và nghe báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân quận Gò Vấp;

Sau khi nghe ý kiến phát biểu, thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân quận và của các đại biểu dự họp;

Hội đồng nhân dân quận Gò Vấp khoá IX kỳ họp lần thứ 6,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí với tờ trình và đề án, đề nghị điều chỉnh địa giới hành chính, chia tách các phường đông dân theo đề nghị của Ủy ban nhân dân phường 11, 12 và phường 17 của Ủy ban nhân dân quận trình bày tại kỳ họp, cụ thể như sau:

I. Điều chỉnh địa giới hành chính quận Gò Vấp và quận Tân Bình:

Đề nghị lấy tuyến đường Huỳnh Văn Nghệ làm ranh địa giới hành chính giữa quận Gò Vấp và quận Tân Bình. Sau khi điều chỉnh phường 15 Tân Bình sẽ điều chỉnh địa giới hành chính phần diện tích 0,74 ha sang phường 12 quận Gò Vấp, diện tích quận Gò Vấp tăng thêm 0,74 ha, diện tích mới là 1.975,85 ha. Diện tích phường 12 quận Gò Vấp tăng thêm 0,74 ha, diện tích mới là 458,41 ha.

II. Điều chỉnh địa giới hành chính thành lập một số phường:

1. Điều chỉnh địa giới hành chính phường 11 và 12

1.1. Thành lập phường 8 mới trên cơ sở điều chỉnh 50,42 ha diện tích tự nhiên, 14.694 nhân khẩu của phường 12 và 66, 34 ha diện tích tự nhiên 10.307 nhân khẩu của phường 11;

Phường 8 mới có 116,76 ha diện tích tự nhiên, với 25.001 nhân khẩu;

Địa giới hành chính phường 8 mới: Đông giáp phường 11, Tây giáp phường 14; Nam giáp phường 12 và phường 15 quận Tân Bình; Bắc giáp phường 9.

1.2. Thành lập phường 9 mới trên cơ sở điều chỉnh 55,40 ha diện tích tự nhiên, 17.012 nhân khẩu của phường 12 và 28,44 ha diện tích tự nhiên, 5.860 nhân khẩu của phường 11;

Phường 9 mới có 83, 84 ha diện tích tự nhiên, với 22.872 nhân khẩu;

Địa giới hành chính phường 9 mới: Đông giáp phường 11 và phường 16; Tây giáp phường 14; Nam giáp phường 8.

1.3. Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thành lập các phường 8 và 9, phường 11 còn lại 121,98 ha diện tích tự nhiên và 35.346 nhân khẩu;

Phường 11 có 121,98 ha diện tích tự nhiên, với 35.346 nhân khẩu;

Địa giới hành chính phường 11: Đông giáp phường 10 và phường 16; Tây giáp phường 8 và 9; Nam giáp phường 15 quận Tân Bình; Bắc giáp phường 16.

1.4. Thành lập phường 14 mới trên cơ sở điều chỉnh 209,52 ha diện tích tự nhiên và 28.313 nhân khẩu của phường 12;

Phường 14 mới có 209,52 ha, diện tích tự nhiên và dân số là 28.313 nhân khẩu;

Địa giới hành chính phường 14 mới: Đông giáp phường 9, 8 và phường 12; Tây giáp phường Đông Hưng Thuận và Tân Thới Hiệp quận 12; Nam giáp phường 15 quận Tân Bình và Bắc giáp phường 13.

1.5. Phường 12 còn lại trên cơ sở 143,07 ha diện tích tự nhiên, 47.409 nhân khẩu của phường 12 cũ còn lại;

Phường 12 có 143,07 ha diện tích tự nhiên, với 47.409 nhân khẩu;

Địa giới hành chính phường 12: Tây giáp phường 14; Bắc giáp phường 8; Đông và Nam giáp phường 15 quận Tân Bình.

2. Điều chỉnh địa giới hành chính phường 17:

2.1. Thành lập phường 6 mới trên cơ sở điều chỉnh 164,75 ha diện tích tự nhiên và 22.428 nhân khẩu của phường 17;

Phường 6 mới có 164,75 ha diện tích tự nhiên, với 22.428 nhân khẩu;

Địa giới hành chính phường 6 mới: Đông giáp phường An Phú Đông quận 12; Tây giáp phường 17 mới; Nam giáp phường 5 và phường 7; Bắc giáp phường Thạnh Lộc quận 12.

2.2. Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính phường 6 mới, phường 17 còn lại 116,91 ha diện tích tự nhiên, 43.623 nhân khẩu;

Phường 17 có 116,91 ha diện tích tự nhiên, với 43.623 nhân khẩu;

Địa giới hành chính phường 17: Đông giáp phường 6; Tây giáp phường 15 và phường 16; Bắc giáp phường Thạnh Lộc quận 12; Nam giáp phường 7.

3. Về tên gọi: Nhất trí theo tên gọi mới sau khi thành lập thêm 4 phường mới quận Gò Vấp sẽ có 16 phường gồm: phường 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16 và phường 17.

Điều 2. Giao cho Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp hoàn tất thủ tục theo qui định để Ủy ban nhân dân thành phố xem xét trình Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp lần thứ 7 Hội đồng nhân dân thành phố khoá VII nhiệm kỳ (2004-2009).

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận Gò Vấp khoá IX thông qua tại kỳ họp Hội đồng nhân dân quận lần thứ 6.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Kim Hiếu